

Nhật-Tiến

QUÔNG LÊN NÚI

THIÊN

MÃ



HUYỀN-TRÂN

ĐƯỜNG LÊN NÚI THIÊN MÃ

Tác giả: **Nhật Tiến**

Xuất bản: **Huyền Trân**

Đóng gói: **Cuibap**

Text: **Internet**

CHƯƠNG 1



BẢN TIN GIỜ CHÓT

Trong suốt một ngày, chỉ trừ lúc báo bắt đầu lên khuôn là tòa soạn mới trở nên yên tĩnh hẳn sau những giờ ồn ào, náo nhiệt.

Ban biên tập chủ lực sau khi thu xếp xong bài vở đã kéo nhau đi hết từ lúc bốn giờ.

Anh thư ký tòa soạn nán lại để cắt tin giờ chót cũng đã rời tòa soạn sau đó ít phút. Kíp thợ sắp chữ làm việc suốt từ 10 giờ sáng đến 5 giờ chiều cũng đã về. Chỉ riêng có anh chef typo (trưởng nhóm thợ xếp chữ) là còn có mặt để phòng hờ có sự thay đổi vào phút chót.

Rút cuộc, cả tòa báo ồn ào suốt từ sáng sớm đến xế chiều bây giờ chỉ còn toán thợ đúc chì. Toán lên khuôn chạy máy là bắt đầu vào việc.

Người thợ đúc chì đắp lên trang báo đã xếp thành chữ những tờ giấy dó mỏng và ướt (như những tờ giấy bản để viết chữ nho – nhúng ướt để giấy ăn sát vào bát chữ), rồi phết từng lớp bột lên mỗi lớp giấy, xong cho vào máy ép nóng, ép thành những khuôn chữ cứng. Sau đó những thanh chì được nấu chảy đem đổ lên cái khuôn này, rồi để nguội sẽ thành những bản chì đúc, khi ghép lại sẽ có nguyên một trang báo. Người thợ chạy máy chỉ việc đóng những bản chì đó lên mặt gỗ của máy in rồi cho máy chạy là từng tờ báo

thơm phức được hoàn thành. Một đôi khi người thợ vôi vữa đóng không lút đỉnh, nên khi báo in ra có những chỗ còn hằn cả vệt đầu đỉnh lên trang giấy. Báo tuy ra 8 trang nhưng trang 2 /trang 7 và trang 4/trang 5 gồm những bài không cần theo sát thời sự đã được in từ ba ngày trước. Chỉ có trang 1/trang 8 hay trang 3/trang 6 là ấn hành sau để tòa soạn kịp loan những tin tức nóng hổi trong ngày.

Với cách làm việc ấy, độc giả ở Thủ Đô vào khoảng 6, 7 giờ chiều là đã có báo đọc của ngày hôm sau. Phần còn lại sẽ được in suốt đêm để sáng sớm hôm sau đem phát hành đi các tỉnh. Những khu vực làm việc của toán thợ làm đêm đều được dồn hết về phía dãy nhà sau của tòa báo, ở đó phòng sắp chữ, lò đúc chì, bàn vổ bản thảo, máy in...là chen chúc gần như kín mít, chỉ còn chừa có một lối đi hết sức chật hẹp. Phần đông các tòa báo Việt Nam đều nghèo như thế.

Căn phòng dành cho tòa soạn lại còn nghèo hơn, được đặt trên một cái gác xếp, mái tôn thấp và nóng, bàn ghế dành cho ký giả thì ọp ẹp và tồi tàn, nhưng ai có thể biết rằng chính những tinh hoa của các bài nghị luận đanh thép, chính những tin tức sốt rỏ, bám sát thời cuộc, những truyện dài với tình tiết lâm ly, hấp dẫn đều hầu như được sáng tác ở đó.

Phần đẹp nhất của tòa báo là căn phòng ngoài cùng, nơi đặt bàn giấy của ty Quản Lý, chỗ tiếp xúc với độc giả thường xuyên vì thế khung cảnh có phần tươi tắn hơn, việc sắp đặt được ngăn nắp hơn. Ở ngoài vào, ta sẽ thấy một cái quầy gỗ của nhân viên nhận đăng quảng cáo hay rao vặt, kế đó là bàn giấy của vị quản lý với vài nhân viên phụ tá. Đặc biệt chiếc điện thoại độc nhất của tòa soạn được để trên một chiếc kệ gỗ cho mọi phần hành xài chung, và một cô thư ký xinh như mộng phụ trách trực cái điện thoại đó trong suốt giờ làm việc để ghi nhận các tin tức của mọi nơi, những lời dặn dò của phóng

viên đang len lỏi trong khắp mọi sinh hoạt của Thủ đô đã dùng dây nói từ xa gọi về.

Sinh hoạt của tòa báo từ sáng đến xế chiều thật là ồn ào. Và chỉ khi thành phố đã lên đèn, các em bán báo cổ động đã khuân đủ những chồng báo mới tinh còn lóng lánh màu mực mới đem phát hành khắp Thủ đô, thì chừng đó cánh cửa sắt mới được kéo lại, và người làm công già nua mới đem chổi ra quét dọn những tờ bản thảo rơi vương vãi, những tờ bài vở đã sửa xong vứt rải rác mỗi nơi một mảnh.

Hôm đó vào khoảng năm giờ chiều, ở tòa báo Ánh Sáng Thời Đàm mọi sự sắp đặt đã hoàn toàn xong xuôi. Bản đúc chì đầu tiên đã được đóng lên máy và người thợ đã lăn thử ấn bản đầu tiên trao cho anh Thư ký Tòa soạn kiểm soát lại. Tờ báo “mi” (Mise en pages=Dàn trang) thật đẹp, chữ vở thật sắc nét, mực in xuống đều, bản kèm in hình thời sự lên thật rõ, mọi người đều mỉm cười hài lòng. Và đúng lúc ấy, chuông điện thoại reo vang. Tất cả mọi người có mặt đều nhìn về phía cô Bích Ngọc, nhân viên trực điện thoại lúc ấy vẫn còn hiện diện. Bàn tay tháp bút của Bích Ngọc nhanh nhẹ nhắc ống nói lên, nàng cất tiếng tỏ vẻ :

- A lô ! Nhật báo Ánh Sáng, chúng tôi nghe đây.

Im lặng choán chỗ trong một phút và cặp mắt dịu dàng của nàng bỗng nhếch lên biểu lộ một sự kinh ngạc làm mọi người quay lại chú ý nhìn. Một lát Bích Ngọc ra hiệu cho anh thư ký tòa soạn, rồi bịt ống nghe lại, nói nhanh :

- Đông Hưng vượt ngục rồi !...

Như bị một luồng điện giật, tất cả mọi người đều ồ lên một tiếng, và anh thư ký tòa soạn hỏi ngay :

- Thật không ? Ai cho tin ấy thế?

Bích Ngọc giơ tay ra hiệu cho mọi người im lặng, lắng nghe một lát nữa rồi cúp máy điện thoại và quay lại trả lời :

- Sở Cảnh Sát Thủ Đô, đích thân ông Thanh Tra Mạc Kính gọi lại. Ông ta báo tin lão Đông Hưng Chủ tịch Hội Phù Dung đã vượt ngục vào giữa buổi chiều hôm nay !

Dân chúng ở Thủ đô không còn ai lạ gì tổ chức Hoa Phù Dung của Đông Hưng. Đó là một tổ chức rất chặt chẽ, qui mô dùng mọi hình thức bất lương và phi pháp để kinh tài. Cầm đầu là một thương gia khả kính ở Chợ Lớn tên là Đông Hưng đã bị bắt sau cuộc âm mưu thanh toán ông già Nguyễn Quốc Viên để đoạt những tài liệu mật thiết đến chiến dịch Kim Cương “Những con đom đóm trời”. (Xin xem Lá Chút Thư đã in thành sách). Vụ án này gây chấn động dư luận Thủ đô, mới trong vòng không đầy một năm trước đây. Và bây giờ khi đang thọ phạt bản án 10 năm cấm cố thì có tin Đông Hưng vượt ngục.

Anh Thư ký Tòa soạn vội vàng ra hiệu cho máy ngừng chạy và nhảy bổ đến chỗ đặt điện thoại, nhắc lên quay số thật nhanh. Mọi người hồi hộp chờ đợi. Trong vài giây sau, anh đã liên lạc với ông Mạc Kính ở đầu dây. Không biết ông Mạc Kính nói những gì, chỉ biết sau cuộc điện đàm này, anh ra lệnh cho tất cả vào việc. Thợ máy gỡ ngay khuôn báo vừa lên xong. Anh chef-typo sửa soạn xếp bản tin giờ chót, bản tin chắc chắn sẽ nóng hổi và nhanh chóng hơn bất cứ báo nào khác. Còn thợ đúc chì cũng phải sửa soạn để đúc lại bản tin mới. Một bài trên trang nhất không mấy quan trọng sẽ được đục bỏ để có chỗ thay thế. Tất nhiên báo có thể chậm hơn mọi ngày chừng một giờ. Nhưng để bù lại, nhật báo Ánh Sáng chắc chắn sẽ chạy như tôm tươi về một tin tức sẽ làm tất cả độc giả phải sửng sờ. Sau đây là nguyên văn bản tin do

anh thư ký tòa soạn đã cấp thời viết ngay sau khi phối kiểm tin tức một cách chính xác :

CHẤN ĐỘNG TRONG GIỚI AN NINH NHÀ NƯỚC :

ĐÔNG HƯNG, CHỦ TỊCH HỘI HOA PHÙ DUNG

ĐÃ VƯỢT NGỤC

Tin giờ chót : Một nguồn tin từ giới thẩm quyền trong Sở An Ninh Quốc Gia đã cho biết Đông Hưng chủ tịch Hội Hoa Phù Dung đã vượt ngục ngay giữa thanh thiên bạch nhật, vào hồi ba giờ chiều hôm nay 4 tháng 4 khi đương sự đang được di chuyển từ khám đường Trung Ương ra Vũng Tàu để đi Côn Đảo. Tưởng cũng nên nhắc lại rằng trong những năm vừa qua, một tổ chức nguy hiểm cho nền an ninh xã hội mệnh danh là Hội Hoa Phù Dung đã hoạt động mạnh mẽ làm mất ăn mất ngủ nhiều thương gia giàu có và đã khiến giới cao cấp trong ngành an ninh phải điên đầu. Sau đó, nhờ kỳ công của ông Thanh Tra Mạc Kính, phối hợp với sự điều tra khéo léo tuyệt vời của bản báo phóng viên, nữ ký giả Thu Dung và em Sơn, một tài năng điều tra hiếm có chỉ giữ nghề nghiệp khiêm nhường là đi bán báo, toàn thể cơ sở đầu não của Hội Hoa Phù Dung đã bị phá vỡ. Chủ tịch Hội là Đông Hưng, một thương gia có uy thế trong giới tài phiệt đã bị bắt giam và tòa kết án 10 năm. Vào hồi ba giờ chiều hôm nay, tù nhân Đông Hưng dưới danh số A. 18279 đã vượt ngục một cách dễ dàng trên đường di chuyển từ khám đường Trung Ương ra Vũng Tàu để được đi Côn Đảo. Chắc chắn việc tổ chức vượt ngục này đã được nghiên cứu chu đáo kỹ lưỡng và có sự tiếp tay của nhiều đồng lõa. Cuộc điều tra của nhà chức trách đang tiến hành. Nữ bản báo phái viên Thu Dung đang theo dõi vụ này, chắc chắn sẽ cống hiến độc giả thân mến nhiều tình tiết ly kỳ và lý thú. Xin độc giả nhớ đón coi”.

CHƯƠNG 2



CHIẾN DỊCH BONG BÓNG BAY

Hai giờ sau khi báo Ánh Sáng được phát hành, chị Thu Dung đã tìm cách bắt liên lạc được với Sơn, thằng bán báo tinh ranh số một đã góp kỳ công trong cuộc phá vỡ tổ chức Phù Dung hồi năm trước. Lúc đó Sơn đang ngồi xõm trên một vỉa hè ở đầu ngã sáu Lê Văn Duyệt. Một trăm mười số báo Ánh Sáng đã bán hết veo trong vòng không đầy một tiếng rưỡi. Điều này làm Sơn không nghĩ gì đến việc ngồi lại ở đầu đường để tiêu thụ nốt những tờ báo khác. Nó trao lại hết cho một thằng bạn thân rồi rút vô vỉa hè kiểm điểm lại tiền nong. Nó dự tính sẽ đi ăn tô mì nóng cho chắc bụng rồi đi kiếm chị Thu Dung.

Chắc chắn lúc này chị cũng đang sốt ruột. Chẳng cần phải họp bàn lâu lắc gì với tòa soạn, đương nhiên vụ Đông Hưng vượt ngục này chị phải lãnh nhiệm vụ viết phóng sự điều tra rồi. Sau một năm trời nghỉ ngơi với công việc tẻ nhạt hàng ngày Sơn lại thấy muốn nổi máu phiêu lưu. Biết đâu nhân vụ này ông thanh tra Mạc Kính sẽ phải đổi cả kế hoạch đã dự trù. Nhớ lại hồi năm trước, ông ta đã nói chỉ khi nào nhà nước yên ổn, vùng biên giới có thể đi lại dễ dàng thì hồ sơ của Đông Hưng mới được mở lại để đi tìm những hạt kim cương lấp lánh như những con đom đóm trời của Giáo sư Thomas

Vincent nằm ở một nơi nào đó trong giải núi Thiên Mã trùng điệp. Tình thế bây giờ đổi khác. Đông Hưng đã vượt ngục. Tổ chức Hoa Phù Dung có cơ hội trỗi dậy và nếu không nhanh tay, rất có thể những hạt kim cương vô giá kia sẽ bị hốt tay trên. Sơn muốn liên lạc ngay với ông Mạc Kính để nhắc lại lời hứa của ông hồi năm trước là sẽ mời cả chị Thu Dung và nó tham dự trong cuộc phiêu lưu vào vùng biên giới Lào, Miên, Việt. Tuy vậy, Sơn quyết định sẽ gặp chị Thu Dung trước. Dẫu sao thì ông Mạc Kính không thể thân thiết với nó đến độ bàn luận mọi vấn đề với nó một cách tự do cởi mở. Ông ta còn phải giữ gìn những bí mật nghề nghiệp, những điều không thể tiết lộ được vì an ninh quốc gia. Nói chuyện với chị Thu Dung dễ chịu hơn, nhất là khỏi phải đôn phép gì lôi thôi. Tâm hồn của chị tươi sáng như ánh bình minh trên đồng cỏ óng mượt sương mai, khiến Sơn luôn luôn tìm thấy ở chị niềm quý mến và tin cậy.

Chị rất thông minh nhưng hồn nhiên, rất sắc bén nhưng dồi dào tình cảm. Nhiều khi Sơn trêu chọc chị khiến cho chị khóc được một cách dễ dàng, nhưng cũng có những phút chị ấy lại cứng rắn quyết liệt đến không ngờ. Chỉ có thể sẵn sàng xúc động, mũi lòng trước một con chuột la thét vùng vẫy trong một cái bẫy sập, nhưng cũng có thể thản nhiên xông xáo vào những chỗ đầy nạn nhân thương tích để lấy tin tức trong một tai nạn khủng khiếp nào đó vừa mới xảy ra.

Còn đang loay hoay kiểm tiền thì bỗng Sơn Nghe tiếng còi xe quen thuộc vang lên bên tai. Nó vội vàng ngẩng lên và bắt gặp nụ cười hiền hậu cùng với ánh mắt dịu dàng của chị Thu Dung đang nhìn nó. Sơn mừng rỡ kêu lên :

- Chị ! Em đang tính đi kiểm chị.

Chị Thu Dung trả lời :

- Chị cũng cần gặp chú gấp đây. Chú ăn cái gì chưa ?

- Em đang tính đi ăn mì.

- Thôi bỏ mì đi. Chị em mình vô chợ An Đông ăn cơm gà Siu Siu rồi nói chuyện. Bằng lòng không ?

- Nhất chị rồi, nhưng cho em về thay quần áo đã nhé.

- Về chuyện. Thế bảnh chán rồi.

Sơn vui vẻ leo tót lên ngòai ngay ở ghế trên, bên cạnh chị. Hôm nay chị bới tóc thật cao để lộ chiếc cổ cao và trắng như đốt ngọc. Chị bận chiếc áo màu xanh biếc như cỏ mướt, màu áo mà lần đầu tiên từ ngày gặp chị, Sơn mới thấy chị mặc. Trông chị duyên dáng và hồn nhiên như cánh bướm đầu xuân. Sơn quan sát một vòng quanh khắp lòng chiếc xe rồi bỗng hỏi :

- Hôm nay chị có vẻ xui lắm phải không ?

Chị Thu Dung tròn mắt lên nhìn nó :

- Làm sao chú biết ?

- Biết chứ ! Em biết chị vừa bị xì bánh xe lại vừa bị hư chiếc áo dài trắng. Thôi đúng rồi, hôm nay ngày Ba Mười ta, thảo nào chị cho em đi ăn cơm gà Siu Siu để xả xui, phải thế không ?

Chị Thu Dung như còn ngẩn ngơ trước những ngạc nhiên liên tiếp vì sự phát hiện của Sơn, khiến một lát sau chị mới mỉm cười :

- Chú này “thánh” thật. Điều gì chú đoán cũng đều trúng hết trơn. Nhưng làm sao chú biết được chị hỏng bánh xe, luôn cả chiếc áo dài.

Sơn mỉm cười đắc ý :

- Chẳng có gì khó hết. Đây này, ngay ở dưới chân em là cái chụp bên ngoài bánh xe của chị còn vứt lỏng chổng ở đây. Nó chứng tỏ chị vừa thay bánh xe mà chưa kịp lắp vào.

Chị Thu Dung bật lên một tiếng cười :

- Ờ nhỉ, cái “ăng giô li vơ” (Enjoliveur) nằm thù lù ở đó, vậy mà chị tưởng cậu là ma xó cơ chứ. Thế còn cái áo dài... à... thôi chết rồi, chú trông thấy cái gói kia phải không ?

- Thấy cái gói áo ở băng sau của chị, em cũng chưa thể đoán là chị bị hư áo dài. Nhưng em quan sát chiếc áo mới màu xanh biếc chị đang mặc đây này.

Chị Thu Dung giật mình :

- Chết chưa, có cái gì kỳ cục không mà chú đoán ra được như thế ?

- Không có nhiều. Chỉ một vạch phần còn sót lại trên cổ áo của chị thôi. Em đoán rằng lúc ở nhà chị đi hồi trước ba giờ, chị bận chiếc áo dài trắng. Chị chạy công việc gì đó đến độ khoảng sau bốn rưỡi thì chị bị xẹp bánh xe. Chị nhờ một ông taxi nào đó thay bánh xe cho chị rồi lúc đứng chờ chị sơ ý để một chiếc xe phóng qua hất tung cả một đám bùn lên lưng áo của chị. Thế là hư chiếc áo dài. Phải thế không chị ?

Chị Thu Dung thở dài :

- Thế mới đau xót chứ. Giá mà chị về nhà được đem giũ nước ngay thì khả dĩ còn cứu vãn được, đằng này kẹt công việc quá không ghé về... Thành ra uổng quá !

- Ấy, vì kẹt công việc nên chị chợt nhớ là còn chiếc áo dài đặt may ở tiệm Thu Thu đường Lê văn Duyệt, chị liền ghé vô lấy áo mới mặc luôn, còn cái áo hư chị cho vào cái bao này. Thế cho nên trên chiến áo xanh biếc tuyệt đẹp này hãy còn vạch phần của người thợ may.

Chị Thu Dung gật đầu lia lịa :

- Chịu chú rồi ! Chú có thể mở phòng trình thám tư được đấy.

Nói đoạn chị Thu Dung quay sang thẳng bé một lần nữa. Chị nhủ thầm nó có đôi mắt thật sáng và vàng trán thật cao. Thế nào chị cũng phải bắt nó đi học lại. Bán báo không thể là một nghề thích hợp với nó được. Bỗng chợt nhớ ra điều gì, chị vội hỏi lại nó :

- À, thế còn vấn đề giờ giấc ? Làm sao chú biết được chị đi ở nhà từ trước ba giờ. Rồi lại đoán chị bị xếp bánh xe vào lúc bốn giờ rưỡi thì mới thật là “thánh” chứ...

Sơn mỉm cười :

- Đó là tại trận mưa chiều hôm nay. Chị phải đi lúc trời có nắng to thì mới chọn mặc chiếc áo dài trắng, chứ ai điên gì mà bận áo trắng khi trời đã đổ cơn mưa. Phải không chị ?

- Phải rồi lúc ấy trời nắng to thật.

- Vậy mà cơn mưa chiều hôm nay khởi sự từ bốn giờ, và đến bốn rưỡi thì tạnh. Áo trắng của chị chỉ có vết bùn mà không có nước ướt. Như thế tức là chị bị hư bánh xe sau khi cơn mưa đã tạnh rồi. Có thể thì chị mới xuống coi người ta thay bánh cho chị, và có thể thì chiếc áo dài của chị mới bị ăn bùn một cách oan uổng như vậy chứ !

Chị Thu Dung tỏ vẻ thán phục :

- Chịu thầy ! Thường thêm cho thầy một đĩa sò huyết chấm muối chanh nữa. Nhưng còn một câu hỏi chót, tại sao thầy lại đoán rằng chị nhờ một ông taxi thay bánh xe mà không nhờ người khác ?

Sơn cười hề hề :

- Cái này là thầy bói đoán già may ra mà đúng vậy thôi. Em thì chỉ biết chắc rằng chẳng khi nào các bà lái xe lại chịu mó tay vào cái việc thay bánh bẻ. Bàn tay của chị còn trắng bóc thế kia đã chứng tỏ điều đó. Vậy thì chỉ có

cách là chị đi nhờ hay đi thuê. Nhưng chị có thể nhờ ai, thuê ai thay bánh cho chị ? Phi mấy ông taxi ra thì chỉ có mấy thanh niên nịnh đầm chịu khó phục vụ cho chị để làm quen. Nhưng số này rất hiếm, nhất là thay bánh xe vào lúc trời mưa thì lại càng khó hơn nữa. Vinh hạnh bao nhiêu chưa biết hãy thấy bùn dơ trước đã. Vì vậy em đoán rằng chị chỉ còn có nước thuê mấy ông lái taxi làm giùm.

Chị Thu Dung cười vang lên ròn rã :

- Đi đêm lẫn cũng có ngày gặp ma nhé. Chú giỏi đoán mò lẫn, cho chú trật lất một lần. Không phải chị nhờ một ông tài xế taxi mà chị “úm” được hẳn một ông thi sĩ đang đi tìm vần thơ.

Sơn ngạc nhiên nhìn chị rồi vội hỏi :

- Chị ‘úm’ thế nào, hả chị ?

- Này nhé, lúc chiếc xe xẹt bánh, chị bức quá đi mất. Còn đang loay hoay tính kế thì ông ta đi bách bộ qua. Trông thấy chị, bỗng ông ta mỉm cười. Chị cũng phải đáp lễ lại. Thế là ông ấy tới gần và hỏi “Tôi có giúp cô được gì không ?” Chị nói là bánh xe bị hư, nếu ông thay giùm thì tốt quá. Ông ta sốt sắng nhận lời. Nghĩ cũng tội, ông ta không quen cả tới việc sử dụng cái vặn đinh ốc. Chị phải “cố vấn” dùng cái này, vặn cái kia, làm thế này, làm thế kia, mãi mới tháo được cái bánh xe ra.

- Rồi sao chị biết ông làm thi sĩ ?

- Tại chị tò mò !

- Tò mò cái gì ?

- Tập bản thảo của ông giao cho chị cầm giùm : Ông sắp in thơ. Nhan đề tập thơ là Xao Xuyên. Nghe cũng ngộ.

- Ông ấy tên là gì ?

- Chị không hỏi và trên bản thảo cũng chỉ vón vện có hai chữ Xao Xuyên mà thôi. Lúc xong việc chị chỉ nói “Thưa ông, ông là thi sĩ”. Ông ta lại mỉm cười gật đầu. Chị liền cảm ơn về sự giúp đỡ của ông ta rồi nói “Tôi sẽ đón đọc tập thơ Xao Xuyên của ông khi nào nó được in ra”. Và chị lên xe đi thẳng.

Sơn buột mồm :

- Tiếc quá !

Chị Thu Dung quay lại ngạc nhiên :

- Tiếc cái gì cơ ?

- Trời ơi ! Được biết một nhà thi sĩ thế mà chị chẳng chịu làm quen.

- Làm quen để làm gì ?

- Để ông ấy ngâm thơ cho mình nghe.

- Thôi tôi can cậu. Họ gần chết đi, với lại lúc đó lo chạy cho mau còn nghĩ gì được nữa. Chỉ sợ ông ấy xin mình địa chỉ thì phiền lắm. Thôi mình biết họ, họ không biết mình như thế thú vị hơn. Tối chợ An Đông rồi đây này... Chà ! Tiệm Siu Siu hôm nay có vẻ vắng hơn mọi lần. Thế nào cũng còn món lòng gà. Phải lẹ lên mới được !

Một lát sau hai chị em ngồi ăn uống tại một chiếc bàn nhỏ kê ở ngoài, ngay mái hiên.

Chị Thu Dung vào đề trước :

- Vụ Đông Hưng vượt ngục chú nghĩ sao ?

Sơn trả lời ngay :

- Em thấy rằng như thế, tình hình sẽ đổi khác. Chắc ông Thanh Tra Mạc Kính sẽ mời chúng mình lên núi Thiên Mã sớm hơn dự định.

- Nhất định là thế rồi.

- Sao chị lại nói là nhất định.

- Tại vì ông ấy đã sửa soạn nhiều dụng cụ cần thiết. Chiều hôm kia chị gặp ông ấy ở hãng buôn đồ dụng cụ thể thao Saigon Sport, vì chị cũng vô thăm người quen bán hàng ở đó nên chị được xem hóa đơn thấy ghi đủ thứ : lều vải, giày ghệt, đèn bão, dao đi rừng...

Bồng Sơn chợt hỏi :

- Chị vừa nói là gặp ông ấy hôm nào nhỉ.

- Chiều hôm kia.

Sơn gặng lại :

- Có chắc không ?

Chị Thu Dung ngạc nhiên :

- Chắc chứ sao lại không. Nhưng tại sao chú lại hỏi như thế ?

Sơn lẩm bẩm :

- Lạ quá... lạ quá.

- Chuyện gì thế. Tại sao lạ ?

- Chị không thấy lạ sao. Theo mình dự đoán thì ông Mạc Kính sẽ chỉ nghĩ đến việc lên núi Thiên Mã sau khi Đông Hưng đã vượt ngục vì tình thế đổi khác rồi. Vậy Đông Hưng mới vượt ngục lúc ba giờ chiều hôm nay mà ông đã sắm sửa đồ đi rừng, leo núi từ hai hôm nay rồi. Điều đó chứng tỏ ông Mạc Kính hẳn đã có chương trình đi từ trước rồi.

Chị Thu Dung đập bàn :

- Ủa nhỉ ! Có thể mà chị không nghĩ ra. Tại sao lại như thế ?

Sơn chép miệng liên hồi :

- Bí mật lắm ! Bí mật lắm ! Nhất định là phải có uẩn khúc gì bên trong.

- Bên trong vụ gì ?

- Vụ Đông Hưng vượt ngục ! Bây giờ em tự đánh dấu hỏi là tại sao Sở An Ninh Quốc Gia lại để xống tù một cách dễ dàng như thế được. Nhất là với một tội phạm quan trọng như chủ tịch của Hội Hoa Phù Dung...

Chị Thu Dung ngắt lời :

- Nghĩa là chú nghi ngờ có sự sắp đặt của Sở An Ninh Quốc Gia trong vụ này.

Sơn gật đầu :

- Vâng, có thể như thế. Biết đâu vụ xống tù này chẳng là một đòn phép của ông Thanh Tra Mạc Kính. Thả con sẵn sẵn bắt con cá rô mà.

Chị Thu Dung suy nghĩ rồi gật đầu :

- Ừ ! Có thể lắm chứ...

- Tốt hơn hết là mình đi kiếm ông Mạc Kính. Nhân thể bắt ông ấy xác nhận lại lời mời hồi năm ngoái là cho chúng ta tháp tùng đi theo ông lên núi Thiên Mã.

Sơn tán thành :

- Phải đấy. Mình phải gặp ông Mạc Kính trước đã rồi sau hãy hay...

Cả hai người cùng cảm thấy xao xuyến bởi một niềm phấn khởi hân hoan. Cuộc sống gò bó trong đô thành chật hẹp này đã từ lâu khiến cho họ cảm thấy tù túng. Viễn tượng một cuộc phiêu lưu trên những giải đường mòn băng qua khe suối, lá rừng những chòm núi non hiểm trở cao ngất trời xanh, chắc chắn sẽ đem tới cho họ nhiều hứng thú. Chị Thu Dung xoa hai bàn tay trắng nuột của chị vào nhau rồi mỉm cười nói :

- Tường thuật mãi tin chó cán xe, xe cán chó buồn quá. Chị muốn bút cái vai trò của một thông tin viên để trở thành một cây bút phóng sự. Viết phóng sự rộng rãi hơn nhiều...

Sơn cũng phụ họa :

- Còn em thì ...

Sơn chưa kịp nói dứt câu thì nó bỗng vội vã ngừng lại. Cặp mắt của nó vụt sáng lên một cách lạ thường và nó cúi xuống nói thật nhanh.

- Chị !...

Chị Thu Dung ngạc nhiên nhìn nó như dò hỏi. Sơn tiếp ngay :

- Chị cứ giữ vẻ tự nhiên. Hình như ở mé bàn bên trái...

Chị Thu Dung vội vã vờ gạt tay cho chiếc đĩa rơi xuống đất rồi cúi xuống nhặt. Lúc ngẩng lên, chị không giấu được vẻ xúc động :

- Tư Bạch Đằng !...

Sơn gật đầu khẽ nói tiếp :

- Tên ngồi xoay lưng lại phía mình là bác Tín. Chị nhớ bác Tín thân mến của chúng mình không ?

Chị Thu Dung mỉm cười gật đầu :

- Cái anh chàng gà tồ của Hội Hoa Phù Dung bị chú cho vào xiếc hôm xảy ra án mạng ông già Nguyễn Quốc Viên ở đường Hạnh Phúc Chợ Lớn !

Sơn mỉm cười, lòng khoan khoái khi được nhắc lại những thành tích mà nó đã đóng góp trong cuộc điều tra năm vừa qua. Bỗng nó hỏi chị Thu Dung :

- Mình nên “theo” không ?

Chị Thu Dung cúi xuống thì thào :

- Dĩ nhiên là “theo” rồi. Cơ hội ngàn năm một thuở đấy nhà ông ạ.

- Hình như họ đã trông thấy mình, khó khăn đấy nhé.

- Hãy cố làm ra vẻ mình chưa thấy họ. Bây giờ một, hai, ba chúng mình cùng cười để họ chú ý về phía ta, rồi tỉnh bơ đi nhé...

Thế rồi cả hai chị em cùng cất tiếng cười ròn rã. Tất cả mọi thực khách gần đó đều quay lại nhìn. Mặt chị Thu Dung đỏ hồng lên dưới ánh đèn sáng. Hàm răng của chị trắng bóng phớt dưới khóe môi điểm hồng nom tươi tắn như một đóa phù dung. Sắc đẹp của chị làm nhiều người ngẩn ngơ. Một vài người khác không giấu được vẻ khôi hài cũng bật lên cười theo. Chắc chị Thu Dung mắc cỡ lắm, nên chị bấu lấy bàn tay nhỏ bé của Sơn một cái thật mạnh rồi làm ra vẻ tiếp tục câu chuyện hài hước đang dở dang :

- Thế... cứ cái đà câu chuyện như vậy thì bảo có kỳ khôi không.

Sơn múc một muống canh đổ vào bát rồi gặt đầu lia lịa :

- Kỳ khôi thiệt.

Rồi trong chớp mắt nhìn qua vai một người bước qua, Sơn liếc thật nhanh về phía bàn của anh Tư Bạch Đằng. Nó bắt gặp anh Tư đang ra hiệu cho bác Tín bằng một điệu bộ kín đáo chỉ chị Thu Dung. Quả nhiên, một giây sau nó thấy bác Tín rút một điều thuốc lá rồi móc túi tìm chiếc bật lửa. Tắm khăn tay trong túi quần của bác rút ra và bác xoay người hẳn sang một bên để cúi xuống nhặt.

Sơn vội vàng nói bô bô :

- Thôi đừng đi ciné nữa chị ạ. Đi đại nhạc hội khoái hơn.

- Thôi súp ý kiến của cậu đi. Vô đại nhạc hội nóng thấy mồ.

Sơn cãi lại :

- Mà điều có kịch của ban Gió Mới. Ui cha, ban kịch Gió Mới có hề Lâm Toại pha trò tức cười muốn chết.

Thế là cả hai chị em bàn cãi ỏm tỏi về ban kịch Gió Mới, về từng kịch bản, về các diễn viên. Cả hai chị em cùng cố ý nói to để cho bên anh Tư nghe thấy. Quả nhiên cả hai người hình như đã ngừng to nhỏ và cố ý lắng tai nghe. Bác Tín lúc này đã xoay hẳn cái thế ngồi nghiêm chỉnh lại để giấu hẳn bộ mặt của mình. Còn anh Tư thì kín đáo kéo thấp chiếc vành mũ cổ hủ sụp xuống hơn chút nữa. Một lát, anh lại đổi thế ngồi và lợi dụng cử chỉ ấy, anh khẽ nhích cái ghế lùi vào sát mé tường hơn một chút nữa. Thế là khuôn mặt của anh bị che lấp bởi chiếc lưng cụt mịch của bác Tín. Sơn khẽ cúi đầu nói với chị Thu Dung :

- Cá cắn câu rồi. Họ tin tưởng là mình không thấy họ chị ạ.

Rồi nó gật gù ra vẻ đắc ý :

- Chạy sao cho thoát, các chú ơi.

Một lát sau, hai chị em kêu nhà hàng đến tính tiền để rút lui trước. Lúc đứng dậy, Sơn làm bộ không nhìn về phía anh Tư và nói thật to :

- Vậy mình đi đại nhạc hội chị nhé.

Chị Thu Dung cũng một cái khẽ lên đầu nó rồi gật đầu :

- Thôi được. Chị cũng chiều chú một lần này thôi đấy nhé.

Hai người bước xuống vỉa hè. Sơn khẽ liếc về phía bàn anh Tư. Nó cũng thấy anh Tư đang lật đật kêu tính tiền. Rồi anh kéo bác Tín tiến về một chiếc xe hơi hiệu Citroën sơn đen, loại xe rất khỏe, rất thấp, chạy đường trường bám sát mặt đường một cách vững chãi. Chị Thu Dung thì thảo với nó :

- Vậy để cho bọn họ đi trước, mình sẽ theo sau.

Tự nhiên Sơn bỗng thấy mình vụt nhói lên một cảm giác hồi hộp, một nửa thích thú, một nửa như sợ hãi, lo âu. Đó là cảm giác của những người sắp sửa dẫn mình vào cuộc phiêu lưu, nguy hiểm.

Ở phía đằng trước, Tư Bạch Đằng đang mở máy xe. Hai chiếc đèn hậu đỏ lừ như hai cục than hồng. Anh ta cho xe chạy trở lui một cách ngang tàng rồi lách qua một chiếc xe khác và phóng tới. Phía đằng xa, cách khoảng gần năm chục thước, chị Thu Dung cũng đã mở máy chờ sẵn rồi đi theo. Hình như anh Tư không nghi ngờ gì về sự vô tâm của Sơn và chị Thu Dung đã không biết có sự hiện diện của anh trong quán ăn. Vì vậy anh lái xe khá nhàn nhã. Tốc độ trung bình không quá ba chục cây số giờ. Điều này rất có lợi cho sự theo dõi của chị Thu Dung. Nếu anh Tư vọt nhanh, tất nhiên chị cũng phải gia tăng tốc độ, như vậy chị rất dễ bị lộ hình tích.

Hai chiếc xe cứ thế nhàn nhã đi qua những đường phố đầy ánh sáng.

Xe cộ lúc về đêm không lấy gì làm đông đảo lắm. Và chị Thu Dung có vẻ nắm vững kỹ thuật theo dõi mà chị học lỏm được trong những loại sách dành riêng cho giới cảnh sát. Điều này rất cần thiết cho một phóng viên điều tra, nhất là một phóng viên điều tra về tội phạm. Chị giữ đúng nguyên tắc căn bản của việc theo dõi như một cô học trò đang chăm chỉ làm một bài tập thực hành trong thành phố. Khi chạy ở chỗ đông chị cố giữ không để cho có quá hai chiếc xe lọt vào khoảng cách của xe chị và xe của anh Tư Bạch Đằng. Chị lại chạy chệch về phía tay mặt, ở đằng sau, để anh Tư khỏi nhìn thấy xe chị trong kính chiếu hậu. Chị cũng không dùng đèn pha hay đèn cốt mặc dù có những đoạn đường phố tối om thiếu ánh sáng. Hai bóng đèn “đờ-mi” của chị chỉ vừa đủ để cảnh sát lưu thông không huýt còi biên phạt.

Lúc này chị giữ hoàn toàn im lặng, khuôn mặt chị phẳng phất vẻ ưu tư. Duy chỉ có đôi mắt của chị long lanh sáng một cách dị thường. Qua ánh đèn phản chiếu của hai bên đường phố, Sơn có cảm giác đôi mắt của chị như hai vì sao sáng. Gió thổi qua hai bên cửa làm mái tóc của chị bông lên, rủ vài sợi phơ phất trên vầng trán cao và phẳng, vầng trán mà từ ngày quen chị, Sơn

chưa thấy có một lần cau có.

Chiếc xe của anh Tư chạy ở đằng trước vẫn giữ nguyên tốc độ bình thản. Điều đó chứng tỏ anh Tư chưa biết mình đang trở thành một con mồi bị săn đuổi. Bởi vì nếu nghi ngờ thì với bản lĩnh một tay anh chị như anh Tư, anh thừa sức có thể khám phá ra sự theo dõi bằng nhiều phương pháp chẳng hạn thay đổi tốc độ luôn luôn, ngừng lại luôn luôn, quẹo vô các ngõ cụt hoặc bất thành linh quay ngược đầu xe, đi một vòng chữ U bất chấp luật lưu thông rồi ngừng lại. Chị Thu Dung dù tài ba đến đâu cũng khó có thể giấu kín được sự hiện diện của mình. Và cho tới lúc đó, anh Tư có thể cho chị hít bụi dễ dàng bằng cách len vào một phố đông xe cộ nhất để làm lạc dấu, hay anh có thể cúp ngang vào một ngõ ăn thông qua đường phố khác. Nhưng tất cả những biện pháp ấy, anh Tư đều không làm. Anh có vẻ bình thản một cách không ngờ. Điều đó khiến chị Thu Dung tự hỏi chẳng lẽ một đàn em của Đông Hưng lại có thể cù lần đến độ như vậy được sao ?

Trong khi ấy, Sơn vẫn quan sát lộ trình mà anh Tư đã đi qua. Thoạt tiên từ chợ An Đông anh rẽ vào đường Hồng Bàng, băng qua Nguyễn Tri Phương rồi vào đường Đồng Khánh. Chiếc xe bon bon chạy dọc suốt đường Đồng Khánh, qua Ngọc Lan Đình đi xuống gần tới chỗ rẽ ở đường Học Lạc thì nó bỗng dừng khựng lại ở giữa đường. Chị Thu Dung nhanh mắt vội tắt đèn ép sát ngay vào một bên lề. Hú vía !

Quãng đường chỗ này tối om thành ra cả hai vẫn chưa lộ hình tích. Ngồi ở trong xe nhìn ra, hai chị em quan sát được rất rõ mọi việc xảy ra ở phía trước mặt. Có lẽ xe của anh Tư trục trặc sao đó nên nó rún đi rún lại mấy lần rồi chết máy hẳn. Có tiếng máy “đề” rẹt rẹt, năm bảy lần mà không thấy nhúc nhích. Một lát bác Tín mở cửa xe xuống trước, tiến lại mũi, lật cái nắp lên. Anh Tư Bạch Đằng xuống sau, trên tay nhấp nháy ánh đèn pin. Họ rọi đèn

vào bộ máy, rồi lúi húi sửa chữa. Một lát anh Tư lại lên “đề” rọt rẹt. Chiếc xe vẫn nằm lì. Hai người lại lúi húi sửa chữa. Thời gian trôi qua dễ đến hơn mười phút. Sau cùng họ không làm được điều gì khác hơn là gò lưng đẩy. Bác Tín cầm lái. Anh Tư giang hai cánh tay như võ sĩ đẩy mạnh. Chiếc xe trôi đi, được gần mười thước thì nổ ròn rã. Anh Tư phúi tay, miệng không ngớt chửi rủa ầm ỹ, Rồi anh vừa rút cái khăn ra lau vừa tiến về phía trước. Cả hai chị em như cùng muốn thốt một tiếng vui mừng. Bởi vì sau cái cử chỉ nhỏ nhặt vừa qua, anh Tư đã đánh rớt xuống mặt đường một tờ giấy trắng, nói cho đúng hơn, có lẽ là chiếc phong bì. Nhưng anh thân nhiên bước tới, không hề hay biết. Trong óc anh có lẽ đang tràn ngập nỗi vui mừng vì chiếc xe không còn giờ chứng phản đối nữa. Anh leo lên xe một cách nhanh nhẹn rồi phóng đi.

Lập tức chị Thu Dung cũng mở máy phóng tới. Đi qua chỗ mảnh giấy vừa rớt, chị thẳng lại để cho Sơn nhanh nhẩu mở cửa xe nhảy xuống lượm. Nó không phải là một mảnh giấy mà là một chiếc bao bì mỏng dán kín, được gấp làm đôi. Sơn định bóc ra nhưng nó lại muốn dành hân hạnh đó cho chị Thu Dung. Nó chuyển bao thư quý giá sang tay chị. Chị cầm lấy và để vào lòng. Lúc này chị còn đang bận tâm theo rết ánh đèn đỏ của xe anh Tư đang sắp sửa mất hút ở phía trước mặt. Chị rờ ga thêm để phóng tới. Nhưng cuộc theo dõi đã bắt đầu khó khăn vì đường xá ở đây chẳng chịt như lưới nhện. Cho nên chỉ không đầy năm phút sau là xe của anh Tư đã mất hút không biết anh đã rẽ qua ngã nào. Chị Thu Dung bực mình hậm hực :

- Tức quá đi mất !

Sơn vội vàng an ủi :

- Cũng chẳng uống công đâu chị. Dẫu sao mình cũng có được một chiến lợi phẩm đây rồi.

Vừa nói nó vừa nhấc bao thư lên nựng nịu ở trong lòng bàn tay. Trong khi ấy, chị Thu Dung lái quanh quẩn thêm mấy phố nữa rồi đành thờ dài :

- Thôi đành. Nhất định lần sau mình không để mất dấu một cách dễ dàng như vậy được.

Nói rồi chị cho xe quanh trở về đường cũ. Chị đề nghị :

- Hãy ghé qua đằng chị một lát đã rồi chị đưa chú về. Để coi cái bao thư này nó nói những gì.

Sơn hoan hỉ nhận lời. Thực ra óc tò mò của nó đang bị kích thích đến tột độ. Nếu không vì trời tối thì có lẽ nó đã đề nghị mở ngay ra coi ở trên xe rồi.

Mười lăm phút sau, chị Thu Dung đậu xe ở trước nhà. Chị tiến vào mở khóa cổng trước rồi bật đèn ngoài hiên cho thêm sáng. Vừa lúc ấy chuông điện thoại trong phòng làm việc của chị reo vang. Chị mỉm cười :

- May quá, vừa về tới. Không biết ai gọi cho mình đây.

Vừa nói, chị vừa chạy vội vào nhấc điện thoại lên nghe.

- Alô ! Cô Thu Dung đấy phải không ạ ?

Chị Thu Dung trả lời :

- Vâng tôi nghe đây xin lỗi ai ở đầu dây đấy ạ ?

- Tôi là Mạc Kính đây.

Chị Thu Dung reo lên :

- A ! Ông Thanh Tra.

- Gớm ! Người phóng viên bận rộn quá. Tôi điện thoại tới ba bốn lần mà không được hân hạnh gặp. Cô đã hay vụ Đông Hưng rồi chứ ?

- Dạ... tôi mới được đọc báo.

- Tôi thấy toà soạn Ánh Sáng loan tin cô phụ trách điều tra về vụ này, nên

tôi định điện thoại hỏi thăm tin tức của cô đây.

Chị Thu Dung cười khanh khách:

- Không dám, ông cứ dạy quá lời. Thứ phóng viên xoàng như tôi làm sao cung cấp được tin tức cho người làm việc tài giỏi như ông.

- Tôi nói thật đấy. Vụ Đông Hưng vượt ngục làm tôi bối rối quá. Cấp trên gọi tới, gọi lui khiến trách lu bù.

Chị Thu Dung nhún vai hỏi nửa đùa nửa thật :

- Ông nói thật hay dối đấy ?

Tiếng ông Mạc Kính đờm về ngạc nhiên :

- Ô hay ! Làm sao tôi lại nói dối cô về một việc xảy ra rành rành trước mắt nhĩ. Xong một tù nhân quan trọng, không bay chức là may đấy chứ.

- Vậy mà chúng tôi cứ tưởng ông thả con săn sắt bắt con cá rô kia đấy nhé ...

Lần này thì thấy ông Mạc Kính im lặng và phải mất mấy giây sau ông ta mới cất được tiếng nói, giọng đổi khác hẳn đi.

- Cô căn cứ vào đâu mà bảo là tôi thả con săn sắt bắt con cá rô ?

Chị Thu Dung đáp lại bằng giọng đắc thắng :

- Thế mới gọi là phóng viên điều tra chứ !

- Giỏi lắm ! Tôi xin ngả nón cúi đầu khâm phục. Vậy tôi phải xin cô một cái hẹn để hỏi cho biết đầu đuôi. Không chừng mọi sắp xếp của tôi lộ ra ngoài thì hư hết...

- Ông sắp xếp như thế nào ?

- Ở đây không tiện nói. Ngày mai tôi gặp cô được không ?

- Xin sẵn sàng. Mời ông tới khoảng sau chín giờ.

- Vâng. Sau chín giờ. Tôi xin y hện.

- Tôi sẽ chờ ông !

- Cám ơn cô... xin chào cô... À ! ... Tôi cải chính cái thành ngữ mà cô vừa gán cho tôi nhé. Tôi không có bụng dạ nào để âm mưu thả con săn sắt bắt con cá rô đâu, chỉ thả bong bóng bay cho vui vậy thôi.

Chị Thu Dung nheo mắt mỉm cười :

- Vậy xin chúc ông thật vui với quả bong bóng bay của ông.

Chị Thu Dung cúp điện thoại và nhìn về phía Sơn. Thằng bé đang tròn mắt nhìn chị như dò hỏi. Chị nói với nó bằng một giọng đầy vui vẻ :

- Đúng như mình đã tiên đoán. Ông Mạc kính cố ý xếp đặt cho Đông Hưng vượt ngục. Với mục đích gì thì mình chưa biết. Nhưng quả thực, chiến dịch thả bong bóng bay của ông đã khởi đầu.

CHƯƠNG 3



CỐ PHƯƠNG MỘT GIẢI U SẦU

Sau khi rót cho Sơn một ly nước lọc, chị Thu Dung tiến lại chiếc máy vi âm vặn lên một băng nhạc êm dịu. Âm thanh dịu dặt làm căn phòng ấm cúng hẳn lại. Tiếng hát của Ánh Tuyết trong bài “Giấc mơ hồi hương” làm sống lại trong lòng chị những kỷ niệm ấu thơ khi còn ở Hà Nội. Bờ hồ Hoàn Kiếm vào buổi chiều cuối hạ với dòng nước trong xanh, những con đường xơ xác đầy lá rụng bay xào xạc trong gió lạnh buổi đầu thu. Âm thanh kỷ niệm như giao động, làm thức dậy trong lòng chị những nỗi xao xuyến nhẹ nhàng êm dịu.

Trong lúc thẳng Sơn vẫn không rời bỏ được óc tò mò của nó với bao thư vừa lượm được. Bao thư này vẫn nằm yên một cách ngoan ngoãn trên mặt bàn, bên ngoài tuy dán kín, nhưng lại có vẻ là một bao thư chuyển tay, và địa chỉ chỉ ghi một dòng chữ vồn vện “gửi công ty ấn loát Hai Cây Dừa”. Thật là kỳ cục. Dẫu có sục sạo khắp mọi hang cùng ngõ hẻm Sài Gòn, Chợ Lớn này hẳn chưa chắc tìm thấy cái nhà in nào mang bảng hiệu Hai Cây Dừa. Nhưng đó là chuyện phải điều tra kỹ càng mới có thể kết luận được. Vấn đề bây giờ là hãy tìm hiểu bên trong bao thư chứa đựng cái gì. Sơn sốt ruột nhìn về phía chị Thu Dung. Lúc này chị cũng vừa điều chỉnh xong âm thanh của bản nhạc.

Chị nhìn Sơn mỉm cười như thông cảm với nó về nỗi sốt ruột phải chờ đợi. Sau đó, chị trình trọng nâng bao thư lên ngang tầm mắt. Liếc qua dòng chữ ngoài phong bì, chị chép miệng :

- Công ty ẩn loát lấy tên gì không lấy, lại đi lấy tên Hai Cây Dừa. Bọn anh Tư Bạch Đằng bao giờ cũng đầy vẻ bí hiểm, khó thương.

Nói rồi chị rút ở hộc bút ra một cây viết chì, lùa vào một khe hở trên mép dán rồi xoay nhẹ nhẹ. Như một phép lạ tài tình, bao thư bị bóc ra một cách dễ dàng mà không để lại vết sước nham nhở nào. Thấy Sơn chăm chú nhìn, chị Thu Dung hơi đỏ mặt mắc cỡ, và chị vội nói :

- Tò mò đọc thư của người khác là một thói xấu, thiếu văn minh. Ở ngoại quốc còn có thể bị kiện đi tù nữa... Nhưng... nhưng... đây lại là vấn đề khác, phải không Sơn nhỉ.

Sơn tán thành ngay :

- Đứt đuôi đi rồi ! ... Mình lịch sự với ai kia chứ, với anh Tư Bạch Đằng thì còn lâu !

Rồi mắt nó sáng lên nhìn về phía mảnh giấy trắng mà chị Thu Dung vừa rút ở bao thư ra. Chị giơ lên đọc thật nhanh rồi ngơ ngẩn :

- Thế là cái quái gì...

Sơn không nhin được, vội chạy bổ lại và ghé cổ lên đọc qua vai chị. Nó cũng không giấu được vẻ ngạc nhiên bởi vì trái với điều mà cả hai chị em cùng dự tưởng, mảnh giấy trong bao thư chỉ ghi chép vồn vện có một... bài thơ ! Mà thơ lục bát đàng hoàng, vần điệu thì cũng có đấy, nhưng lời lẽ thật ngô nghê khó hiểu. Nguyên văn như sau :

Bài từ thói xấu tật hư

Mới hay còn lắm công tu triệu lăm.

Đất mình, mình ở sao không ?

Gắng công vun tía để hòng kết hoa.

Vùng lên một giải sơn hà

Nước non còn đó tình ta chấp gì.

Tâm tình thêm nữa rồi đi

Một mai thương nhớ xuân về hè qua

Kể đâu cho xiết tình ta

Nghìn năm phân cách; đường xa câu chờ

Thề vì một mối duyên mơ

Cam tâm thán đợi năm chờ hợp hôn

Cố phương một giải u buồn !

Chị Thu Dung đọc lại một lần thứ hai, rồi thứ ba, thứ tư mà chị cũng chẳng tìm ra được chút ánh sáng nào, bực dọc, chị ném tờ giấy xuống mặt bàn, rồi đi đi lại lại trong phòng, miệng luôn mồm lẩm bẩm :

- Bài từ thói xấu tật hư... bài từ hay bài trừ... bài từ là cái cóc khô gì...

Hay có lúc chị giận dỗi :

- Vùng lên một giải sơn hà. Nước non còn đó tình ta chấp gì. Tình ta chấp gì ! Con khếch ! Sao lại chấp gì ! Thật đúng là thơ con cóc ! Rồi lại Cố phương một giải u buồn. Cố hương hay cố phương ? Quê cũ ? Trời cũ ? Phương cũ ?

Cuối cùng chị thất vọng quay ra cầu cứu Sơn :

- Thế nào ? Chú Sơn ! Chú có hiểu cái gì không ?

Sơn ngán ngẩm lắc đầu :

- Em cũng chịu. Không biết bài thơ có ẩn ý gì ?

- Chắc chắn là phải có ẩn ý rồi. Nó càng vô nghĩa mình càng nghi ngờ. Duy chẳng biết phải dựa vào đâu để mình có thể phăng ra được.

Sơn buột miệng :

- Hoài của, nếu hồi chiều chị biết được địa chỉ của ông thi sĩ Xao Xuyến.

Chị Dung ngạc nhiên :

- Biết địa chỉ của ông để làm gì ?

Sơn đáp :

- Để mình hỏi ?

- Sao lại hỏi ông ấy được ?

- Bởi vì ông ấy là thi sĩ. Làm thơ được thì chắc là phải hiểu thơ chứ.

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Thơ gì thì thơ chứ cái kiểu này đến thi hào Nguyễn Du cũng chẳng hiểu nổi. Bởi tác giả của nó có định làm thơ đâu. Họ chỉ dùng hình thức bài thơ để chuyển đi một bức mật thư...

- Mà muốn giải mật thư thì phải có chìa khóa. Chìa khóa ở đây là đâu ?

Chị Thu Dung vụt rạng rỡ hẳn mặt lên, chị vội chạy lại chộp lấy tấm bao thư giơ lên coi lại. Sau câu nói của Sơn, chị hy vọng chìa khóa của lá thư này sẽ nằm ở đâu đó ngoài phong bì. Nhưng chị thất vọng ngay, bởi vì ngoài dòng chữ “gửi công ty ấn loát Hai Cây Dừa”, chị không còn thấy bao thư có dấu hiệu gì khác. Chị thất vọng ra ngồi phịch xuống chiếc ghế salon, và đầu óc không ngừng quay cuồng những lời thơ quái gở “Bài từ thói xấu tật hư. Mới hay còn lắm công tu triệu lăm”. Trên vầng trán phẳng của chị bắt đầu lấm tấm những giọt mồ hôi. Một lát sau chị đứng dậy :

- Thôi dẹp nó đi. Bây giờ có ngồi đến sáng thì cũng chẳng mò ra được cái

gì. Theo nguyên tắc làm việc của chị, thì lúc nào gặp chuyện không giải quyết được, ta hãy vứt nó đấy đi làm việc khác thoải mái hơn. Chờ một lúc khác, đầu óc sáng suốt trở lại, biết đâu chẳng nảy được ý kiến hay. Chú có đồng ý như thế không ?

Sơn mỉm cười :

- Em đồng ý !

- Vậy hãy dẹp nó qua một bên. Hai chị em mình đi ăn một châu kem rồi chị đưa chú về nhà. Còn bài thơ này, để mai hãy tính.

Hai chị em lại tiếp tục dẫn nhau ra xe, chị Thu Dung lái lên đường Nguyễn Huệ vào một tiệm kem quen thuộc. Tuy chị nói là gạt bỏ lá thư qua một bên, không thèm suy nghĩ, nhưng rồi chị cũng không giấu được vẻ ưu tư. Câu chuyện giữa chị và Sơn không được vui vẻ, hồn nhiên như mọi ngày, chị cũng ít cười hơn, đôi mắt chị bỗng xa vắng hẳn đi, chắc là chị vẫn còn bị ám ảnh bởi những câu thơ quái gở.

Cuộc đi chơi không giúp ích cho hai chị em được gì hơn, trái lại cả hai cùng cảm thấy mệt mỏi hơn lúc bình thường. Nhìn đồng hồ tay đã hơn mười một giờ, chị Thu Dung uể oải rủ Sơn đứng dậy trả tiền, và chị lặng lẽ ra xe. Trên suốt quãng đường về, chị vẫn giữ cái vẻ yên lặng, trầm buồn ấy.

Lúc chia tay với Sơn, chị hẹn gặp lại nó vào ngày mai ở tòa báo Ánh Sáng, rồi chị quay xe trở về. Trong đầu óc của chị không ngớt vấn vương bài thơ kỳ cục trong bao thư lượm được. Chị tự nhủ phải áp dụng phương pháp làm việc khoa học hơn mới có thể hy vọng soi sáng được vào những dòng chữ mù mờ khó hiểu. Sau khi ngâm mình thật lâu trong nước lạnh cho tâm hồn thật sáng khoái, chị lại tiếp tục vào bàn làm việc. Lần này chị ghi trên một mảnh giấy những chữ được dùng trong bài thơ mà chị cho là mang vẻ ngây ngô một cách cố ý. Chị khởi đầu bằng ngay câu thơ thứ nhất :

- Bài từ thối xấu tật hư

Theo sự suy xét của chị, hai chữ “bài từ” nghe thật chướng. Nhưng giả sử hoán vị (đổi chỗ) hai phụ âm đứng đầu thì được chữ TÀI, có thể là một lời lẽ bí ẩn ở trong thư. Vậy chị tạm coi là phải khởi đầu bằng nguyên tắc thứ nhất :

- “Cứ hai chữ một, nếu đem lấy phụ âm đứng đầu của chữ sau thế chỗ cho phụ âm của chữ đứng trước sẽ thu được một chữ có nghĩa” (Như BÀI TỪ thì trở thành chữ TÀI).

Nhưng chị vấp ngay phải cái khó khăn ở mấy chữ kế tiếp : như Thối xấu thành Xói, Tật hư thành Hật, hai chữ không có ý nghĩa ăn nhập gì cả. Sau một hồi lâu suy nghĩ, chị lại ra nguyên tắc thứ hai là :

“Mỗi câu thơ dù lục hay bát thì chỉ mang một chữ có nghĩa mà thôi” (như câu lục thứ nhất thì chấp nhận chữ TÀI) – Qua đến câu kế tiếp “mới hay còn lắm công tu triệu lằm” nếu áp dụng cách chấp nối phụ âm ở trên, thì 8 chữ sẽ cho chị 4 tiếng sau này : Hối (mới hay) lòn (còn lằm) tông (công tu) liệu (triệu lằm). Chị vụt khám phá ra rằng tiếng sau cùng rất phù hợp với tiếng Tài ở trên thành ra hai chữ “tài liệu”.

Chị reo lên mừng rỡ như một đứa trẻ hồn nhiên được mẹ cho quà và chị nêu ngay được nguyên tắc thứ ba, là

- “Trong bài thơ lục bát, câu lục chỉ lấy hai tiếng đầu, còn câu bát thì lấy hai tiếng cuối” – Rồi cứ dựa vào ba nguyên căn bản tắc ở trên, chị hăm hở nhặt ra được những đôi chữ sau này :

BÀI TỪ – TRIỆU LẦM – ĐẤT MÌNH – KẾT HOA – VÙNG LÊN –
CHẤP GÌ – TÂM TÌNH – HÈ QUA – KỂ ĐÂU – CÂU CHỜ – THỀ VÌ –
HỢP HÔN – CỔ PHƯƠNG –

Sau đó chị lấy phụ âm đầu của chữ sau, thay thế cho phụ âm đầu của chữ

trước, chị phăng ra dễ dàng nguyên văn bức mật thư mà anh Tư Bạch Đằng phải gửi đến “Công ty ẩn loát Hai Cây Dừa” :

“TÀI LIỆU MẤT HẾT – LÒNG GẤP TÂM QUÈ ĐỂ CHÂU VỀ HỢP PHỐ”

Như trút được gánh nặng ngàn cân đè trĩu tâm hồn của chị suốt một buổi tối đầy ưu tư, chị nhẩy chân sáo khắp quanh nhà, vặn nhạc lên thật to và hát theo bản nhạc một cách ồn ào như kẻ say sưa. Một lát sau, chị mới lấy lại trầm tĩnh và ngồi biên ra ba câu hỏi mà chị thấy cần phải giải đáp được :

1) Thứ nhất : Tài liệu bị mất là tài liệu gì ? Nó có liên quan gì đến vụ vượt ngục của Đông Hưng và nhất là những con đom đóm trời của Giáo sư Thomas Vincent nằm ở đâu đó trên giải Thiên Mã trùng điệp ?

2) Thứ nhì : Tâm Què là ai ? Một hội viên của Hội Hoa Phù Dung ? Một kẻ phản bội ? Hay một tay thân tín ?

3) Thứ ba : Công ty ẩn loát Hai Cây Dừa là cái gì ? Một tổ chức ? Một tên ở nhà in ? Hay một ám hiệu ?

Để trả lời cho ba câu hỏi này, chị thấy cần phải nhờ đến nhiều người cộng tác và sự hoạt động của chính mình nữa. Về tập “tài liệu bị mất hết” phải mất nhiều công phu mới có thể biết nó là tài liệu gì, nhưng tông tích của Tâm Què chị có thể nhờ ông Thanh Tra Mạc Kính, người am hiểu khá nhiều về các nhân vật tứ chiếng. Còn về công ty ẩn loát Hai Cây Dừa thì việc điều tra không gì tốt hơn là nhờ Sơn và cả tiểu đoàn trẻ con bán báo mà Sơn quen thuộc. Một mật lệnh sẽ được ban ra, là “đi sưu tầm tất cả những cơ sở, những công ty ẩn loát những quán ăn nào lấy bản hiệu Hai Cây Dừa.” Đáy bể mò kim thật đấy, nhưng trong kỹ thuật điều tra, không ai có quyền bỏ sót một cây kim giữa một rừng sắt vụn. Và sau đó, một phần lớn sẽ phải trông vào may rủi. Biết đâu, các cụ ngày xưa đã dạy “Có công mài sắt có ngày nên kim mà”.

CHƯƠNG 4



CÔNG TY ẨN LOÁT HAI CÂY DỪA

Sáng hôm sau, theo đúng lời hẹn, ông Mạc Kính tới tìm chị Thu Dung vào lúc 9 giờ. Trên tay của ông kèm theo một bó hoa hồng Đà Lạt trắng muốt như còn đọng hơi sương. Chị Thu Dung mỉm cười :

- Ai bảo Cảnh Sát là không biết xử sự dịu dàng tế nhị.

Ông Mạc Kính trả lời ngượng ngập :

- Gọi là để tạ lỗi với cô về sự đột nhập bất đắc dĩ của nhân viên dưới quyền tôi hồi... năm ngoái !

- Các ông nhớ dai thật. Về phần tôi, tôi quên chuyện ấy từ lâu rồi. Tuy vậy tôi vẫn cứ nhận, vì hoa hồng bạch là thứ hoa tôi thích nhất.

Nói rồi chị đỡ lấy bó hoa và đem cắm tạm thời trong một bình bằng thủy tinh để trước bàn việc. Một lát sau, ông Mạc Kính vào đề trước :

- Hôm nay tôi đến gặp cô vì một câu hỏi quan trọng liên hệ đến toàn bộ kế hoạch mà tôi đã sửa soạn sẵn.

- Chắc ông thắc mắc tại sao chúng tôi biết vụ Đông Hưng vượt ngục là nằm trong sự tính toán trước của các ông chứ gì ?

Ông Mạc Kính bẽn lễn :

- Đúng như vậy.

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Chẳng có gì là ly kỳ hết. Chúng tôi đoán mò.

- Không có lý. Ít ra cô cũng phải dựa trên một vài yếu tố sơ xuất nào đó chứ ?

- Vâng thì cũng phải nắm được yếu tố mới dựa vào đó mà suy đoán được chứ. Trước hết là lời mời của ông đối với hai chị em chúng tôi về việc tham dự một cuộc hành trình lên núi Thiên Mã.

- Vâng, tôi có nhớ.

- Ông đã nói là phải chờ một thời gian khi có sự đi lại bình yên.

- Vâng đúng thế !

- Vậy mà ông lại sửa soạn mua đồ nghề ở tiệm Saigon Sport từ hai ngày trước khi Đông Hưng vượt ngục...

Ông Mạc Kính vỗ tay xuống bàn, thở ra một hơi thật dài :

- À ! Thì ra thế ! Vậy mà tôi băn khoăn mãi không nghĩ ra. Phải rồi tôi có gặp cô trong tiệm bán dụng cụ thể thao mấy hôm trước.

Ngừng một lát, ông lại nói tiếp :

- Thôi như thế cũng là may. Chiến dịch thả bong bóng của tôi như thế là vẫn chưa sứt mẻ, nếu cô không tiết lộ ra ngoài.

- Điều đó thì dĩ nhiên rồi. Tôi tin rằng Hội Hoa Phù Dung vẫn tưởng rằng họ lập được kỳ công là cứu thoát được Đông Hưng ngay trước mũi Cảnh sát. Nhưng ông cũng có thể tiết lộ cho chúng tôi thêm vài chi tiết về chuyến đi sắp tới chứ ?

- Với cô thì tôi sẵn sàng. Chắc cô còn nhớ tới ba dụng cụ có liên hệ mật

thiết đến kim cương vô giá của Giáo sư khảo cổ Thomas Vincent: hòn phún xuất thạch, lá chúc thư và cây gậy trúc của ông già mù.

- Tôi vẫn nhớ. Tất cả những thứ ấy vẫn nằm trong tủ sắt của ông mà.

- Vâng tôi vẫn còn giữ nguyên những dụng cụ ấy. Nhưng tiếc thay, bây giờ nó trở nên vô dụng rồi.

Chị Thu Dung ngạc nhiên, nhồm hăn người lên :

- Sao ? Tại sao lại trở thành vô dụng rồi.

Ông Mạc Kính chậm rãi :

- Vâng, hồi năm trước thì nó là những vật vô giá. Hòn đá phún xuất dẫn đường cho khỏi lạc lối trên Thiên Mã Sơn. Cây gậy trúc là đơn vị đo chiều dài theo kích thước ghi sẵn ở trong lá chúc thư. Vì ở đó không ghi 5 thước, 10 thước mà là chiều dài 5 cây gậy, 10 cây gậy.

- Vâng, cái đó hồi năm ngoái ông cũng đã giải thích rồi.

- Hồi tháng trước chúng tôi được tin những dụng cụ này không phải là thứ độc nhất. Bọn Hoa Phù Dung mới đây cũng đã có đầy đủ các tài liệu mà giá trị cũng tương đồng như những thứ của chúng tôi ...

Chị Thu Dung ngắt lời :

- Thế nghĩa là ngoài ông Nguyễn Quốc Viên ra, Giáo sư Thomas Vincent cũng đã nghĩ đến việc họa lại sơ đồ chỗ chôn giấu những bảo vật khảo cổ của ông rồi...

Ông Mạc Kính gật đầu :

- Chúng tôi suy luận như thế này: Trước khi bị ám sát, Giáo sư Thomas Vincent đã ghi chép đầy đủ chi tiết về việc lên Thiên Mã Sơn để thu góp những công trình khảo cổ mà Giáo sư đã tìm thấy. Tập tài liệu này, người phụ tá thân tín của Giáo sư, tức ông già mù Nguyễn Quốc Viên không được biết.

Đến khi Giáo sư Thomas Vincent chết bất ngờ trong một tai nạn xe cộ (thực ra là một vụ ám sát) Giáo sư không kịp bàn giao lại cho ông Nguyễn Quốc Viên, vì thế tài liệu của Giáo sư coi là bị thất lạc...

Chị Thu Dung bàn tiếp :

- Vì thế, ông Nguyễn Quốc Viên mới họa lại bản đồ khác theo sáng kiến của ông ta, và tài liệu này gồm viên đá phún xuất, lá chúc thư và cây gậy trúc hiện nay do sở An Ninh Quốc Gia cất giữ.

Ông Mạc kính gật đầu :

- Đúng vậy và do một nguyên nhân nào đó, hội Hoa Phù Dung đã nắm được tài liệu chính thức của Giáo sư Thomas Vincent. Tất nhiên họ sẽ dồn nỗ lực vào việc khai thác hòng phỗng tay trên của chúng ta, nói đúng hơn là tài nguyên quốc gia của chúng ta.

Chị Thu Dung gật đầu :

- Tôi hiểu rồi. Đó là lý do mà ông không thể chờ đợi cho đến lúc bình yên trở lại. Ông phải chạy đua với hội Hoa Phù Dung...

- Vâng chính thế, chúng tôi lại được biết thêm rằng, hội Hoa Phù Dung đã chia làm hai phe, chủ trương hai ý kiến trái ngược. Một nhóm đòi khai thác ngay tức khắc tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent, một nhóm khác lại chủ trương chờ đến ngày Đông Hưng mãn hạn tù, mà như vậy phải chín năm nữa họ mới hành động. Về sau, ý kiến của nhóm thứ nhất được đa số hội viên ủng hộ. Và họ quyết định ra tay trước. Chính vì thế mà tôi mới nghĩ đến chuyện thả bong bóng bay. Thà để Đông Hưng thoát ra ngoài khiến cho hội Hoa Phù Dung thu về một mối, mình sẽ dễ theo dõi hơn là họ phân tán. Hiện nay sở An Ninh không có được bao nhiêu dữ kiện về phe phái của họ.

- Tôi cũng đồng ý như vậy. Công tác của các ông sẽ nhẹ hơn nhiều, và chỉ

cần bám sát một Đông Hưng là đủ.

- Việc đó chúng tôi đã thu xếp xong. Và lẽ tất nhiên, chúng tôi cũng nhờ đến sự cộng tác của cô nữa.

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Chúng tôi sợ không giúp ông được bao nhiêu, nhưng sẽ xin cố gắng. Trước hết, tôi xin cung cấp cho ông tài liệu này. Hy vọng ông có thể soi sáng thêm được phần nào trong cuộc điều tra của ông.

Đoạn chị Thu Dung kể lại cho ông Mạc Kính nghe kết quả cuộc theo dõi anh Tư Bạch Đằng và bác Tín hồi tối hôm trước. Cuối cùng chị trao cả bài thơ lượm được cùng lời giải đáp sẵn có cho ông ta và nói :

- Không biết tôi “dịch” như vậy có đúng hay không, hay còn ẩn ý nào khác. Vậy xin ông coi kỹ và cho tôi thêm ý kiến.

Ông Mạc Kính đón lấy mảnh giấy mà chị Thu Dung vừa trao cho, mảnh giấy ghi gọn gàng mẫu tin tức vô cùng quý giá :

“Tài liệu mất hết – Lùng gấp Tâm Què để châu về hợp phố”

Vẻ mặt của ông Mạc Kính bỗng trở nên trầm ngâm, trên vầng trán cao và rộng, phảng phất một nét ưu tư. Ông quan sát rất kỹ tờ giấy chép bài thơ gói ghém bản tin mà chị Thu Dung mới khám phá. Ông cũng lại xem xét cẩn thận phương pháp chuyển dịch của chị Thu Dung. Sau cùng ông nói :

- Tôi hoàn toàn đồng ý với lời giải đoán của cô. Tuy nhiên, vấn đề là phải tìm hiểu xem tài liệu bị mất đây là tài liệu nào, Tâm Què là ai, Công ty ấn loát Hai Cây Dừa là tổ chức nào.

Chị Thu Dung gật đầu :

- Tôi cũng nghĩ như vậy. Nhưng trước khi thu thập đầy đủ các dữ kiện chính xác để khám phá ra những điều ấy, ông cũng có thể đưa ra một vài điều

suy đoán chứ?

Ông Mạc Kính nghĩ một lát rồi trả lời :

- Theo ý kiến của tôi thì tài liệu bị mất ở đây có thể là tập tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent, và người chủ mưu phản thùng hội Hoa Phù Dung có thể là nhân vật thân tín của Đông Hưng...

- Tức là Tâm què ?

- Vâng, chắc là vậy. Việc tìm ra lý lịch của Tâm Què không khó khăn gì. Nhân viên của tôi có thể cung cấp hồ sơ của hắn ta nội trong ngày hôm nay...

- Nếu vậy thì hay quá...

- Vâng. Và giả thử lời dự đoán của tôi là đúng thì vấn đề sẽ trở nên gay cấn hơn. Trong cuộc chạy đua lên núi Thiên Mã không còn chỉ có hai phe nữa mà tới ba.

Chị Thu Dung ngắt lời :

- Như vậy càng tốt. Để cho bọn họ cấu xé nhau; mình càng rảnh tay để tiến hành trước.

Giọng của ông Mạc Kính bỗng mang vẻ đắn đo và trầm ngâm :

- Vâng, tôi hy vọng là vậy...Tôi hy vọng là vậy...

Trong một giây thoáng qua, chị Thu Dung như bắt gặp một ẩn ý nào đó mà ông không tiết lộ. Chị giương cặp mắt thật to lên nhìn ông như để cố dò xét xem sau vầng trán ừu tư kia đang có gì che giấu. Nhưng ông Mạc Kính đã khôn khéo đánh trống lảng bằng một nụ cười thật tươi, rồi ông đứng dậy nói :

- Thôi, tôi đã làm mất thời giờ của cô quá nhiều. Xin trân trọng cảm ơn cô về những tin tức quý giá mà cô đã cung cấp cho chúng tôi.

Chị Thu Dung đưa tiễn ông ra cửa, vừa đi vừa nói :

- Vậy thì bao giờ ông cho chúng tôi được theo chân lên núi Thiên Mã đây ?

- Chúng tôi đang nghiên cứu kỹ lưỡng về chuyến đi ấy. Chừng nào có thể lên đường chắc chắn sẽ phải báo tin để cô sửa soạn trước một tuần lễ.

Chị Thu Dung vui vẻ :

- Xin cảm ơn ông lắm. Về phần chúng tôi thì lúc nào cũng sẵn sàng.



Xế chiều Sơn tới gõ cửa. Chị Thu Dung mừng rỡ :

- Kìa chú Sơn. Chị đang mong gặp chú đây.

Sơn vội hỏi ngay :

- Bài thơ hôm qua thế nào ? Chị đã tìm ra được điều gì mới lạ chưa ?

Chị Thu Dung mỉm cười :

- “Độc” được hết rồi. Đó chỉ là kỹ thuật “râu ông nọ cắm cằm bà kia” mà thôi.

- Vậy thì hay quá. Họ nói gì trong ấy hả chị.

Thu Dung thuật lại cho nó nghe từ đầu, kể cả những lời suy đoán của ông Mạc Kính. Sơn vỗ tay :

- Nếu như vậy thì em cũng xin góp thêm vào phần công lao của em.

- Ủa ! Chú cũng có tin tức mới lạ kia à ?

Sơn hãnh diện :

- Thì em cũng tập làm phóng viên điều tra kia mà. Như vậy ba câu hỏi mà chị đặt ra đã có lời giải đáp tạm thời. Này nhé : thứ nhất là tập tài liệu bị mất thì là của Giáo sư Vincent, thứ hai là về Tâm Què, thì ông Mạc Kính đã cho biết rõ hồ sơ về anh ta, còn thứ ba là công ty ẩn loát Hai Cây Dừa... em kiểm

ra được rồi !...

Chị Thu Dung reo lên mừng rỡ :

-Ồ ! Thế thì chú này “thánh” thật. Ở đâu ? Nó ra làm sao ?

Sơn kể :

- Tối hôm qua sau khi chị đưa em về nhà rồi, em cũng chưa đi ngủ ngay. Tại vì em thắc mắc hoài đến bài thơ phải gió “Bài từ thói xấu tật hư, mới hay còn lắm công tu triệu lăm...”

Chị Thu Dung bật cười :

- Phải rồi bài thơ ấy... phải gió thật.

- Nhưng em thì không tài ba như chị nên nằm lăm nhăm đọc mà lòng tức anh ách. Sau cùng bức quá em chuồn ra đầu ngõ làm một tô cháo huyết heo !...

Chị Thu Dung cũng lên đầu nó :

- Sì ! Tưởng tức thì làm gì, chứ chỉ đi xơi cháo huyết heo thì ai chả muốn tức...

Sơn mỉm cười :

- Ấy, vậy mà lại có lời. Em vừa kêu được tô cháo, chưa kịp xơi miếng nào thì tụi chúng nó chạy ào vô rủ đi coi đánh lộn.

- Đánh lộn ! Đánh lộn ở đâu ?

- Ở cơ sở Ấn Loát Hai Cây Dừa !

Chị Thu Dung sửng sốt chưa kịp hỏi tiếp thì Sơn đã nói :

- Chị đừng lấy làm lạ. Nói là cơ sở ấn loát vậy thôi, chứ thật ra nó chỉ là một tiệm cơm bình dân ! Vâng, em cũng không ngờ mình lại khám phá ra nó một cách bất ngờ như vậy. Đó là một quán cơm lụp xụp ở ngay đầu lối vào

khu đổ rác của Sở Vệ Sinh Đô Thành. Cái quán không có biển hiệu, không có số nhà nhưng ở mé trước cửa có hai cây dừa nước. Bọn đánh giày, sửa xe gọi là quán Má Tư Mập. Ở trong giới bán báo em cũng đã nghe thấy nói quán Má Tư Mập một vài lần, nhưng em chưa có dịp tìm tới. Thành ra em không biết là ở đó có trồng hai cây dừa...

Chị Thu Dung ngắt lời nó :

- Nếu vậy thì chú đoán mò rồi. Hai cây dừa trồng như thế chỉ là một sự tình cờ chứ không phải cứ có hai cây dừa thì đích danh phải gọi là Quán Hai Cây Dừa. Hơn nữa đảng này của người ta là công ty Ấn Loát kia mà...

Sơn cãi lại :

- Thì chị để cho em nói hết đã. Chị có biết mấy chữ “Công Ty Ấn Loát” có ngụ ý gì không ? Đó là nơi trung tâm phổ biến tin tức cần thiết của hội Hoa Phù Dung.

Chị Thu Dung “à” lên một tiếng, rồi tiếp lời :

- Vậy thì ấn loát ở đây có nghĩa là truyền tin tức đi nhiều nơi, cũng như người ta in ra nhiều ấn bản...

- Đúng như vậy đấy. Cho nên mặc dầu nó là quán ăn bình dân Má Tư Mập nhưng hội Hoa Phù Dung lại gọi giấu đi là công ty ấn loát Hai Cây Dừa !

Chị Thu Dung gật đầu :

- Cũng có lý lắm. Nhưng làm sao mà chú có thể khám phá ra điều ấy ?

- Đó là do sự tình cờ. Cuộc đánh lộn mà bọn trẻ rủ em đi coi không phải là cuộc đánh lộn giữa hai chú nhóc tì mà lại là của hai phe. Một phe đứng trùm là thằng Bấy Sứt còn phe kia của bọn thằng Hải Thọt, trong đó có một đứa bạn khá thân thiết của em. Vì nghĩ đến bạn, cho nên khi nghe nói tới hai phe dàn trận ở quán Má Tư Mập, em mới chịu khó chạy hơn ba cây số để tới đó

chứng kiến nhân thế xem bạn mình có hề hấn gì không. Nhưng khi tới nơi thì cuộc cờ đã gần tàn. Cả hai bên đã rút lui chỉ còn lại mấy đũa đang lảng vảng cùng với người xem đứng bàn tán. Em “bắt” được mẫu đối thoại của hai người đàn ông ở ngay sau một lùm cây. Nguyên văn thế này :

- Hôm nay có gì “in” không ?

- Có chứ sao không ? Tin tức quan trọng nữa là khác. Mà sao cậu tới trễ quá vậy ? Bọn kia đã nhận từ hồi tối rồi !

- Tại cái xe pan bất tử.

- Anh Tư giận lắm đấy. Thôi cầm lấy thư này mà chuyển đi. Ưu tiên số một đấy.

- Nhưng ảnh không... không gì tôi chớ ?

- Cái đó ai mà biết. Mai một cậu gặp ảnh rồi sẽ hay. À, tôi nhắc cậu là chìa khoá kỳ này không như mọi kỳ trước mà phải theo điệu 7. Điệu 7 cậu nhớ chứ ?

- Nhớ ! Vậy ra lần này có thơ nữa kia à ?

- Phải thơ lục bát. Bài từ thói xấu tật hư, mới hay còn lắm công tu triệu lăm. Hi...hi... Anh Tư làm thơ độc lắm đấy chứ...

Sơn kể đến đây thì ngừng một lát rồi nói tiếp :

- Câu chuyện giữa hai người đến đó thì chấm dứt. Họ lui đi thật nhanh. Trời tối quá nên em không còn kịp nhận ra ai nữa.

Chị Thu Dung như không để ý đến lời nói của nó nữa, mà nét mặt của chị bỗng ngẩn ra. Rồi chị luôn luôn chép miệng :

- Lạ quá... lạ quá...

Sơn vội hỏi :

- Có cái gì lạ cơ hờ chị...

- Chú không thấy sao ? Nếu sự việc theo đúng như lời chú tả lại thì có một sự vô lý lớn lao, chưa hiểu nổi.

- Em không thấy vô lý ở chỗ nào cả.

- Sao hôm nay chú “bò” thế ! Ngày chú, có phải tối hôm qua lúc anh Tư Bạch Đằng hỏng xe thì nhân đó mình mới vô được bản tin của ảnh đánh rớt phải không ?

- Đúng vậy.

- Mà khi đó là lúc gần mười giờ. Còn chú thì tới quán Hai Cây Dừa lúc mấy giờ ?

- Quãng độ hơn 11 giờ !

- Phải ! Và kẻ lấy tin tức đó là kẻ cuối cùng, kẻ pan xe tới trễ, đúng không ?

Sơn reo lên :

- Đúng rồi và tới sớm nhất là kẻ đã tới từ chập tối theo như lời họ nói với nhau. Như vậy là bản tin đã được gửi đi từ trước khi anh Tư đánh rơi xuống mặt đường.

- Đó ! Vấn đề là ở chỗ ấy. Có hai giả thuyết được đặt ra. Một là bản tin mà anh Tư đánh rớt khác với bản anh đã gửi đi lúc chập tối.

Sơn cãi lại :

- Em cho là không khác. Bởi vì trong câu chuyện mà em nghe lóm được họ cũng nhắc lại với nhau là tin kỳ này là bản tin bằng thơ lục bát. Hai câu mở đầu đúng hệt như hai câu của mình vô được.

- Chị cũng thấy như vậy, cho nên chị mới ra giả thuyết thứ hai nghĩa là

chuyện pan xe của anh Tư Bạch Đằng chỉ là chuyện dàn cảnh. Anh ta cố ý trao cho mình bài thơ mà mình cứ tưởng bỏ là anh ta vô tình đánh rớt. Chú có thấy không, cái xe của chị chình ình ra đấy, anh Tư quen thuộc với nó quá rồi, vậy mà mình theo sát bao nhiêu lâu sao anh ta không biết. Đàn em của Đông Hưng gì mà lại “bò” như thế. Vả lại, chú có thấy không, tối hôm qua khi chị em mình vừa ở quán cơm ra thì anh Tư và bác Tín cũng vội vã đứng lên ngay. Như thế là dụng ý của anh để cho mình đi theo.

Sơn gật gù :

- Có lý lắm. Nhưng tin tức của hội Hoa Phù Dung là tin tức mật, có mật họ mới để dưới hình thức nguy trang bằng thơ lục bát. Vậy tại sao họ lại để cho mình biết chứ ?

- Đây là một vấn đề phải xét lại. Theo ý của chị thì hội Hoa Phù Dung muốn thả một con vịt cổ để nhờ tay mình làm lạc hướng điều tra của ông Mạc Kính.

Sơn gật gù :

- Chị nói có lý lắm. Nếu ông Mạc Kính đổ xô vào việc đi lùng Tâm Quê thì bị chúng dẫn vào mê hồn trận. Trong khi ấy cả một kho tàng quý giá của quốc gia sẽ bị chúng rảnh rang hót tay trên một cách ngon ơ như óc chó !

Chị Thu Dung gạt đi :

- Đừng vội chủ quan. Tất cả những sự kiện chị em mình nêu ra đều chỉ là giả thuyết. Trong một cuộc điều tra, càng nêu được nhiều giả thuyết càng tốt. Nhưng vấn đề lựa chọn đáp số lại càng cần phải thận trọng, cần có những bằng chứng cụ thể kiểm chứng. Chú nên nhớ sự bốc đồng rất dễ làm mình bị lạc hướng.

Bị cụt hứng, Sơn ngồi ngẩn tò te ra nhìn chị Thu Dung. Điều bộ của nó bất

giác làm chị bật lên cười. Một lúc chị nói tiếp :

- Thôi bây giờ để chị em mình kiểm điểm lại công việc mình sẽ phải làm.

Nói rồi chị lấy bút chì và sổ tay ra hí hoáy ghi chép rồi nói :

- Mình sẽ phải trả lời ba câu hỏi sau đây : 1) Tâm Què là nhân vật quan trọng đến mức độ nào trong chiến dịch Đom Đóm trời. 2) Tài liệu do Tâm Què lấy đi là tài liệu giả hay thật. 3) Vụ Tâm què cướp tài liệu là do hội Hoa Phù Dung sắp xếp hay chính Tâm Què có chủ tâm làm ăn riêng rẽ ?

Sơn chép miệng :

- Toàn là những câu hỏi hắc búa cả. Bây giờ chỉ có tóm được Tâm Què là ra hết. Nhưng trong 17 triệu con người đông đúc này, có thánh cũng chẳng thể lùng ra...

Nói rồi nó cất tiếng hát ư ử :

- Tâm ơi... bây giờ Tâm ở đâu... Bến Hải hay Cà Mau...

Tiếng hát của Sơn vừa dứt thì bỗng có tiếng chuông vang lên. Cả hai chị em ngạc nhiên nhìn nhau. Sơn nói :

- Chắc toà soạn đến dực chị viết thêm bài.

- Để chị ra coi.

Vừa nói chị vừa tiến lại phía cửa sổ ngó xuống. Chị xiết đôi ngạc nhiên khi thấy người khách bấm chuông là một người khách lạ, một ông già với tất cả cả vẻ tiều tụy, hom hem và yếu đuối. Sơn thấy chị có khách lạ nên cũng vội vã chào rồi ra về.

CHƯƠNG 5



MỘT SỰ BẤT NGỜ

Chị Thu Dung vội vã tiến ra mở cửa và hỏi bằng giọng dịu dàng :

- Thưa cụ, cụ định kiếm ai ?

- Lão hỏi thăm đây có phải là nhà của nữ ký giả Thu Dung nhật báo Ánh Sáng Thời Đàm.

Chị Thu Dung nhìn cụ từ đầu xuống chân rồi gật đầu mời vào. Ông cụ dáng dấp mảnh khảnh, tuổi chừng ngoài sáu mươi với mái tóc lốm đốm bạc, vầng trán hơi thấp, nhiều nếp nhăn, duy cặp mắt vẫn còn đầy vẻ tinh nhanh, hoạt bát, trái ngược với dáng điệu chậm rãi, đầy vẻ mệt mỏi.

Ông cụ bận một bộ đồ tây màu tro xám, tuy cũ kỹ nhưng vẫn còn nguyên nếp, chiếc áo sơ mi trắng đã ngả màu vàng, chống một chiếc cần bằng gỗ đánh bóng, đầu bịt bằng vỏ của viên đạn đồng.

Chị Thu Dung dẫn cụ vào phòng khách, rót nước mời rồi hỏi :

- Thưa cụ, cụ cần cháu việc gì đây !

Ông cụ nhìn quanh căn phòng ấm cúng của chị như dò hỏi. Cử chỉ ấy làm chị Thu Dung mỉm cười :

- Xin cụ cứ yên tâm. Nhà cháu tuy vậy mà rất kín đáo, và lại quanh đây,

hàng xóm phần đông là lịch sự. Cụ có thể tự nhiên trình bày mà không sợ bị tiết lộ điều gì cả.

Ông cụ chậm rãi đặt cái can qua một bên rút trong túi ra châm một điếu thuốc. Cặp mắt đăm đăm không rời chị Thu Dung, một lát rồi mới nói, giọng chắc và gọn :

- Thưa cô... tôi xin tự giới thiệu : Tôi là Nguyễn tư Tâm, tức Tâm Tư, tức Tâm Què !...

Chị Thu Dung thốt kêu lên một tiếng ngạc nhiên, ly nước trong tay bị sóng sánh muốn đổ trào ra, và chị giương cả hai mắt lên sững sờ nhìn người đối diện. Chị không ngạc nhiên sao được bởi vì trước hết, nhân vật Tâm Què, con người mà chị đang dồn tất cả nỗ lực vào việc tìm hiểu tông tích, thì nay bỗng nhiên xuất hiện một cách vô cùng bất ngờ. Sau nữa theo bản nhận diện sơ khởi của sở An Ninh Quốc Gia thì Tâm Què còn trẻ, rất trẻ so với con người già nua uể oải ngồi trước mặt... Thì ra nghệ thuật hoá trang của Tâm đã đến mức tuyệt diệu. Gã không chỉ giỏi ở những nét che giấu, đây điệm bằng những mớ tóc giả... râu giả, mà còn giỏi cả ở cách bắt chước giọng khàn khàn, cách tạo cho mình một phong thái già nua, cái nhìn mệt mỏi, cách đi đứng mệt nhọc và ở cả cách lơ đãng mang vẻ trầm tư của một người trọng tuổi.

Sau giây lát lấy lại bình tĩnh, chị Thu Dung nhoẻn miệng cười :

- Nếu không được biết ông, ai mà có thể đoán được ông mới có... ba mươi sáu tuổi.

Tâm nhìn chị đăm đăm :

- Cô đã biết gì về tôi ?

- Không nhiều lắm, nhưng tạm đủ để phác hoạ cho ông một chân dung. Một chân dung không lấy gì làm tốt đẹp lắm.

Tâm mỉm cười :

- Vâng, nói thẳng ra là không lương thiện. Tôi xin chịu lỗi làm việc mau chóng của Sở Cảnh Sát. Chịu luôn cả sự khôn khéo của cô nữa. Bởi thế tôi mới đặt vấn đề ra với cô về một sự hợp tác tay đôi.

Chị Thu Dung nhú hai lông mày lại :

- Hợp tác ?

- Vâng ! Một sự hợp tác không tiền khoáng hậu trong lịch sử áp phe ở Việt Nam. Nhưng trước khi trình bày tôi tưởng rằng phải cần cho cô biết rõ về hoàn cảnh của tôi hiện nay đã.

Sau một giây ngừng lại như để sắp xếp tư tưởng, Tâm nói tiếp :

- Chắc cô thừa rõ, tôi có một đời sống không mấy lương thiện. Ba bốn lần vào tù ra khám vì những lý do mà ai nghe cũng thấy khinh bỉ : côn đồ, du đảng, chứa bạc, oa trữ đồ gian... Nhưng cái đó là đời tư, chẳng liên hệ mật thiết gì đến công việc mà tôi sẽ đề nghị với cô cả. Duy có một điều quan hệ như cô biết, tôi là một nhân vật của hội Hoa Phù Dung. Một loại nhân vật không hẳn là vai vế gì, nhưng thật thân tín của Đông Hưng. Ngày xưa, khi chưa bị đạn ở cẳng chân này, tôi đã là vệ sĩ đắc lực của ông ta.

Chị Thu Dung “à” lên một tiếng như hiểu ra được điều gì, và chị xen vào :

- Hẳn trong vai trò của vệ sĩ, đã có lần cẳng chân của ông đã được đem thế mạng cho Đông Hưng...

Tâm gật đầu :

- Đúng như thế. Nếu Tâm này không què thì Đông Hưng đã mất mạng rồi. Chính vì thế mà như tôi đã nói, tôi được sự tin cậy của ông ta hoàn toàn. Về sau, không đảm nhiệm vai trò vệ sĩ được, thì Đông Hưng đã cho tôi giữ nhà, một loại công việc của một con chó trung thành. Nhưng...

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Nhưng rồi cũng chẳng trung thành gì từ khi ông “ngủi” thấy vấn đề tập tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent đã được hội Hoa Phù Dung tìm lại được.

- Đúng như vậy ! Tôi đã tìm cách lấy được nó trước hôm Đông Hưng vượt ngục được hai ngày. Và như cô đã thấy bản tin mà công ty ấn loát Hai Cây Dừa cho phổ biến từ chiều hôm qua, đã nhằm truy lùng tôi triệt để. Đó là lý do, tôi phải tới gặp cô trong lớp hoá trang kỳ cục này.

Chị Thu Dung hỏi :

- Tại sao ông lại cần gặp tôi ?

- Để đề nghị một sự hợp tác. Một vị trí đứng giữa, không nghiêng về ông Thanh Tra Mạc Kính, mà cũng chẳng theo hội Hoa Phù Dung. Chúng ta sẽ theo đuổi một chiến dịch gọi là...gọi là...ăn mảnh chẳng hạn.

- Ông hãy giải thích cho rõ hơn.

- Có gì đâu. Hiện nay tôi phải chịu sẵn đuổi không những một mà cả trăm bè nhóm khác nhau, kể cả sở An Ninh của ông Mạc Kính. Bởi lẽ dễ hiểu nhất là tôi đã nắm trong tay tập tài liệu vô giá của Giáo sư khảo cổ Thomas Vincent. Bọn Đông Hưng thì muốn nuốt sống ngay tôi để đoạt lại, nên tôi phải cải dạng. Còn ông Mạc Kính cũng muốn nắm giữ tài liệu ấy để độc quyền khai thác những cổ vật mà Giáo sư Vincent đã giấu, trong số đó hấp dẫn nhất phải kể đến số kim cương lóng lánh như những con đom đóm trời. Tôi không thể làm gì hơn được nếu không có đồng minh giúp đỡ. Người có thể cộng tác được tôi nghĩ ngay đến cô, một kẻ thông minh tháo vát, có nhiều lợi điểm thân tín về phía ông Mạc Kính một điều kiện rất cần thiết cho kế hoạch “ăn mảnh” của “chúng ta” sau này.

Chị Thu Dung chận ngay lại :

- Này, xin ông hãy hãm bớt tốc độ lại giùm. Tôi đã nhận lời cộng tác đâu mà ông nói là kế hoạch của “chúng ta”.

Tâm nhoẻn một nụ cười hồn nhiên như một đứa nhỏ ăn vụng bị bắt quả tang. Gã gật đầu :

- Vâng, tôi xin lỗi. Tôi có vẻ đi lẹ làng quá thật, nhưng tôi tin rằng trước sau thế nào cô cũng hợp tác với tôi.

- Ông có lý do gì để tin tưởng một cách quá đáng như vậy.

- Có chứ sao không. Trước tiên là cả một gia tài khổng lồ chờ đón bàn tay của...của chúng ta... Theo sự ước lượng của tôi nó trị giá không dưới một trăm triệu đô la, nghĩa là cỡ bốn mươi tỷ bạc Việt Nam. Chà !... nói vậy thì nói chớ tôi không thể biết bốn mươi tỷ là bao nhiêu tiền, vì nó nhiều ngoài sức tưởng tượng của tôi...

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Ông cũng khéo vẽ vờ hoa mỹ lắm. Nhưng bốn mươi tỷ thì kể cũng nhiều thật. Gần một phần tám của ngân sách quốc gia năm nay đấy.

- Cô thấy chưa ! Tôi đã bảo là món tiền thù lao sẽ hấp dẫn vô cùng. Đây là chưa kể cô sẽ có trong tay một xấp tài liệu vô giá để viết có thể nguyên một cuốn sách nói về “Chiến dịch những con đom đóm trời” của Giáo Sư Tiến Sĩ Thomas Vincent. Độc giả chắc sẽ hoan nghênh lắm.

Nói rồi Tâm nhìn thẳng vào ánh mắt của chị Thu Dung như để dò xét. Gã quả nhiên thấu hiểu tâm lý của chị Thu Dung. Món tiền khổng lồ kia có thể là xa vời, nhưng cộng tác với Tâm Què, chị sẽ có thêm nhiều dữ kiện hay ho cho loạt bài phóng sự của mình. Thật là hấp dẫn. Và không một phóng viên dù là hạng xoàng nào lại để xổng một cơ hội hiếm có này để khai thác thêm tài liệu. Tuy bằng lòng “đứt đuôi” đi rồi (nói theo kiểu chú Sơn) nhưng chị

vẫn làm bộ bình thản và nói :

- Tôi làm gì cũng hết sức thận trọng. Việc cộng tác với ông, tôi thấy càng phải thận trọng hơn. Trước hết, ông phải trả lời cho tôi ba câu hỏi tôi đặt ra, mà phải trả lời thành thực. Bởi cộng tác với nhau mà không thành thực thì không bao giờ đạt được tới kết quả tốt đẹp cả.

- Tôi đồng ý như thế. Tôi sẽ thành thực trả lời cho cô những điều cô còn thắc mắc.

Chị Thu Dung ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

- Thứ nhất : Tôi muốn biết tại sao ông lại tin cậy ở nơi tôi để đề nghị sự hợp tác trong áp phe khổng lồ này. Ông không sợ tôi đem tố cáo với ông Thanh Tra Mạc Kính ư ? Thứ hai : Làm sao tôi có thể tin được là ông đã nắm giữ sẵn trong tay tập tài liệu của Giáo Sư Vincent. Tập tài liệu đó có đích thị là tài liệu thật hay không ? Thứ ba : Từ nãy ông vẫn tự giới thiệu là Nguyễn Tư Tâm tự Tâm Tư, tự Tâm què. Nhưng tôi làm thế nào để biết được là ông đội lốt hay đúng là tên thật... Chắc ông có thể thông cảm với tôi về sự nghi ngờ ấy chứ...

Tâm mỉm cười ngắt lời :

- Đồng ý... Hoàn toàn đồng ý về sự nghi ngờ hợp lý của cô. Tôi xin trả lời cô cả ba câu :

- Thứ nhất : Sở dĩ tôi hoàn toàn tin cậy ở cô là vì một khía cạnh cảm tình, khó cắt nghĩa. Qua những bài báo, những vấn đề, những ý thức do cô đặt ra trước độc giả, tôi tin tưởng ở danh dự của người cầm bút mà cô là một trong những người có được cái danh dự quý báu đó...

Nói đến đây, Tâm ngừng lại nhìn chị Thu Dung như để chờ chị góp lời.

Nhưng chị vẫn giữ vẻ thản nhiên yên lặng, mặc dầu qua ánh mắt của chị

bỗng chớp lên một tia sáng mà Tâm khó có thể đoán ra ý tưởng gì vừa đi qua bộ óc làm việc rất nhanh của chị. Sau đó, Tâm lại nói tiếp :

- Về câu hỏi thứ hai tôi xin trả lời đoán chắc là hiện nay ở trong tay tôi có đầy đủ tài liệu đích thực của Giáo sư khảo cổ Thomas Vincent. Tài liệu này gồm một quyển bút ký ghi chép tất cả những diễn tiến công tác của Giáo sư tại Naveng, Khou Pha Vang, Sam Ronsen trong cuộc tìm kiếm nền văn minh Thái cổ ở Đông Dương từ 1939 đến cuối năm 1942; một số thư từ giao dịch giữa các nhà khảo cổ khác với Giáo sư Vincent như Linh mục Guerlach, Giáo sư Rognet, một ít tài liệu của nhà nữ bác học Colanie... v.v... Nhưng đặc biệt nhất là xấp tài liệu liên hệ đến “Những con đom đóm trời”, nghĩa là số kim cương vô giá mà Giáo sư lúc sinh tiền có ý định chuyển giao hết vào tài sản của quốc gia Việt Nam nhưng ý định chưa thành hình thì bị kẻ đồng hành sát hại.

- Người đó là ai ?

- Vương Phát ! Thân phụ của ông Đông Hưng, Chủ tịch hội Hoa Phù Dung.

Chị Thu Dung gật đầu :

- Tôi nhớ ra rồi. Khi tìm ra miệng núi lửa Thiên Mã với số kim cương vô giá này, Giáo sư Thomas Vincent định giao hoàn tài nguyên quốc gia nhưng Vương Phát không chịu. Sau đó họ ám sát Giáo sư để ngăn chặn sự tiết lộ tài liệu này tới chính phủ đương thời.

- Vâng, đúng vậy rồi. Oán thù càng thắt càng gia tăng. Ông già Nguyễn Quốc Viên, phụ tá thân tín của Giáo sư sau khi trả thù cho chủ bằng cách giết Vương Phát, thì lại bị bọn Đông Hưng ám sát ở đường Hạnh Phúc Chợ Lớn hồi năm rồi...

Chị Thu Dung hỏi :

- Tập tài liệu của Giáo sư Vincent bằng cách nào lại lọt vào tay ông?

Tâm lắc đầu :

- Về câu hỏi này, rất tiếc tôi không thể tiết lộ cho cô được. Và cô có biết cũng vô ích điều cần thiết là đích thực nó đang nằm ở trong tay tôi.

- Xin ông trưng ra bằng cứ.

Tâm mỉm cười lặng lẽ rút ra ở lần áo trong một chiếc phong bì. Chị Thu Dung trở mắt nhìn. Trong giây lát, Tâm trải ra trước mặt chị một sấp giấy cũ kỹ đã ngả màu vàng úa, ở trên viết nhằng nhịt những dòng chữ bằng bút mực tím mà vì lâu năm đã có nhiều chỗ phai nhoè. Chị Thu Dung thốt lên :

- Bút tự của Giáo sư Thomas Vincent !

Tâm gật đầu :

- Vâng, đúng là di bút của Giáo sư Vincent. Nó thuộc về tập bút ký dày hai trăm lẻ tám trang mà đây mới chỉ là mười trang mở đầu, tôi trao cho cô mười trang này để cô tin tưởng rằng những điều tôi nói đều là sự thực.

Sau đó Tâm ngập ngừng một giây rồi tiếp :

- Còn về câu hỏi thứ ba, cô tỏ ý nghi ngờ tôi không phải là Nguyễn-Tư-Tâm...

Chị Thu Dung nhìn Tâm bằng một cái nhìn ranh mãnh rồi chị mỉm cười ngắt lời :

- Thôi ! Tôi thấy câu hỏi ấy đặt ra trở nên không cần thiết nữa, thưa ông Nguyễn Tư Tâm.

Tâm gật đầu tỏ vẻ hài lòng. Chị Thu Dung nói tiếp :

- Cho đến bây giờ thì tôi chưa có ý định nào dứt khoát về sự nhận lời hợp

tác với ông hay không. Ông phải để cho tôi một thời gian suy nghĩ.

- Để chừng bao lâu ?

- Một tuần lễ !

Tâm nhúm mày suy nghĩ rồi gật đầu :

- Công việc gấp lắm, mong cô hiểu thế cho. Nhưng xin đồng ý, tôi sẽ chờ cô trong một tuần.

Chị Thu Dung hỏi ngay thật bất ngờ :

- Nếu tới ngày đó tôi từ chối.

Tâm nhìn sững chị trong giây lát rồi trả lời :

- À...đó...đó lại là vấn đề rất kẹt cho tôi. Nhưng...nhưng tôi tin là cô sẽ không từ chối. Tôi tin như vậy...

Chị Thu Dung mỉm cười. Chị ruỗi hai chân thật thẳng cho răn gân cốt rồi tiếp :

- Cái đó không thể biết trước được. Vậy một tuần lễ nữa mời ông quay lại.

Tâm ngắt lời :

- Không ! Tôi sẽ chỉ quay lại khi biết chắc là cô đã nhận lời. Xin cô cho đăng lên báo Ánh Sáng trong ba ngày liền ở mục rao vặt, mẫu nhắn tin như sau : “Hàng đã về đến nơi – liên lạc gấp để kịp phân phối – Công Ty Phương Hoàng”.

- Thế còn 10 trang nhật ký này ông cũng phải để cho tôi... nghiên cứu đã chứ.

- Vâng, dĩ nhiên là vậy. Trong trường hợp cô không nhận lời, tôi sẽ liên lạc bằng phương pháp khác để xin cô hoàn lại. Cô hứa như vậy chứ.

- Xin hứa danh dự điều đó với ông.

Tâm vui vẻ gạt đầu và đứng dậy cáo từ. Chị Thu Dung tiễn hắt ta ra tận cửa. Vẻ nhanh nhẹn, thông minh trong mấy phút hội kiến vừa qua bỗng nhiên biến mất. Tâm đã sống lại trong vai trò già nua mà hắt đã nguy trang. Bộ điệu mệt mỏi, cử chỉ chậm chạp, cặp mắt lơ đãng, cái lưng hơi còng xuống, chỉ có dáng đi khập khểnh là Tâm không giấu nổi một chân què của mình.

Điệu bộ ấy làm chị Thu Dung bật cười lên :

- Coi bộ trông ông như một tài tử thượng thặng của Hollywood.

Tâm không đáp, nhưng trong ánh mắt của gã bỗng sáng lên một tia tinh nghịch.

Sau khi hắt đi khỏi, chị Thu Dung mỉm cười thầm nghĩ :

- Vải thừa sao che được mắt thánh ! Đánh cuộc một ngàn ăn một là hắt không phải Tâm Què. Bởi vì theo trong hồ sơ của ông Mạc Kính cung cấp thì Tâm Què chỉ là một người thợ. Ngôn ngữ của một người thợ không thể thông minh và sắc sảo khôn khéo và tế nhị như Tâm Què vừa đàm thoại với chị. Một lý do khác nữa là hắt ta giỏi ngoại ngữ. Không giỏi sao được khi hắt có đầy đủ khả năng để nghiên cứu rành rọt cả xấp tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent. Giáo sư là người Pháp, di cảo của Giáo sư dĩ nhiên phải viết bằng tiếng Pháp. Bềng có là mười mấy trang giấy do hắt ta để lại là mười trang tiếng Pháp. Chỉ suy một điều ấy, chị cũng có thể đoán ra rằng hắt chỉ đội lốt Tâm Què. Chính vì vậy, chị đã không thấy cần thiết bắt hắt phải trả lời câu hỏi thứ ba mà chị đã đặt ra trong lúc nói chuyện.

Tuy vậy vấn đề cần thiết bây giờ là phải xem hắt là ai ? Thuộc về phe nào ? Nhân viên phục vụ cho Hội Hoa Phù Dung hay là một kẻ đứng trong một lực lượng thứ ba ? Lực lượng ấy gồm những ai ? Tổ chức thế nào ? Theo đuổi những mục đích gì ? Còn Tâm Què thứ thiệt tức Nguyễn Tư tâm tức Tâm Tư

bây giờ ở đâu ? giữ vai trò gì trong cuộc chạy đua mỗi lúc một thêm phức tạp này.

Kể từ hồi bốn giờ chiều hôm kia tức lúc toà soạn báo Ánh Sáng nhận được cú điện thoại báo tin Đông Hưng vượt ngục cho đến bây giờ, thời gian trôi qua mới tròn 26 tiếng đồng hồ mà chị đã dồn dập đứng trước biết bao nhiêu sự kiện. Đến buổi tối sau khi đưa thằng Sơn về và ra tiệm ăn vội bữa cơm chiều, chị ngồi vào bàn ghi chép tất cả vào một tờ giấy, sắp xếp theo thứ tự để có thể dễ dàng suy luận hơn. Nội dung tờ giấy ấy như sau :

- 4 giờ chiều ngày 7 : điện thoại của ông Mạc Kính báo tin Đông Hưng vượt ngục.

- 19 giờ : bản tin giờ chót của báo Ánh Sáng phát hành.

- 21 giờ : đi ăn cơm gà với Sơn, gặp Tư Bạch Đằng, bác Tín.

- 22 giờ : theo dõi – Tư Bạch Đằng “pan” xe, đánh rớt bao thư gửi cho công ty ấn loát Hai Cây Dừa.

- 22 giờ 30 : mất dấu Bạch Đằng, trở về nhà nhận được điện thoại của ông Thanh Tra Mạc Kính hẹn hôm sau 9 giờ.

- 22 giờ 45 : đi ăn kem với Sơn để suy nghĩ về nội dung bài thơ lục bát.

- 23 giờ 15 : giải xong lá mật thư. Nội dung : “Tài liệu mất hết. Lùng gấp Tâm Què để châu về hợp phố “.

- 23 giờ 30 : Sơn được rủ đi coi đánh lộn ở quán ở quán Má Tư Mập – Sơn khám phá ra công ty ấn loát Hai Cây Dừa chỉ là nơi phổ biến tin tức của hội Hoa Phù Dung – bản tin ẩn dưới bài thơ lục bát thuộc chìa khoá số 7. Bản tin này được phổ biến sớm nhất vào lúc 18 giờ chiều, trước khi bao thư của Tư Bạch Đằng bị đánh rơi (22 giờ).

- Ngày 8 – 9 giờ sáng : tiếp ông Thanh Tra Mạc Kính, ông ta xác nhận mở

chiến dịch bong bóng bay, thả Đông Hưng để truy tìm tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent. Nhờ ông Mạc Kính điều tra lý lịch Tâm Què.

- 10 giờ 30 : gặp Sơn – Sơn tiết lộ sự kiện thu nhật được ở quán Hai Cây Dừa (ghi ở trên).

- 17 giờ : nhận được lý lịch của Tâm Què do sở An Ninh Quốc Gia cung cấp.

- 17 giờ 30 : tiếp Tâm Què dưới lốt một ông già–Tâm Què đề nghị hợp tác để khai thác tài liệu của Giáo sư Vincent – Nhận giữ 10 trang bút ký của Giáo sư để xác nhận tài liệu này không phải là tài liệu giả.

Qua những sự kiện dồn dập xảy ra liên tiếp ở trên, chị Thu Dung thấy cần phải lần lượt tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi được tuần tự đặt ra như sau :

- 1) Người đóng vai ông già tự nhận là Tâm Què, đích thực là ai ?
- 2) Tâm Què hiện nay ở đâu ?
- 3) Mười trang tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent này có đích thực là di cảo của Giáo sư hay không ?
- 4) Nên hay không nên nhận lời hợp tác với Tâm Què (tức ông già mới tiếp chuyện) ? Nhận hay từ chối thì có lợi gì ? Có hại gì ?
- 5) Có nên thông báo câu chuyện đề nghị hợp tác này với ông Thanh Tra Mạc Kính hay không ? Thông báo thì có lợi gì ? Có hại gì ?

Chỉ mới phác sơ một vài sự kiện và một vài câu hỏi, chị Thu Dung đã thấy đầu nóng rực như hun lửa. Mồ hôi của chị vã ra, chảy đầm cả những chân tóc. Chị buông bút xuống và nằm ngả dài trên ghế xích đu. Chị cố nhắm mắt lại để cho trí óc được nghỉ ngơi đôi chút, nhưng càng xua đuổi những ý nghĩ lớn vồn ở trong đầu, chị càng thấy từng sự kiện như nhảy múa lộn xộn trong

trí óc. Bực dọc, chị vùng dậy vào phòng tắm ngâm mình thật lâu ở trong nước lạnh. Đồng thời vặn thật nhỏ một băng nhạc êm dịu. Âm thanh nhẹ nhàng, khoan nhặt như làm cho chị thấy bình tĩnh lại. Và đến lúc ngồi ở trước bàn trang điểm chải đầu, chị thấy đầu óc của mình thanh thản hơn. Chị tìm được ra ngay câu giải đáp tạm thời cho thắc mắc thứ nhất : “người đóng vai ông già, mạo nhận Tâm Què là ai ?”

Muốn biết được lý lịch của kẻ này không gì tốt hơn là ghi dấu vân tay của hắn trên những trang giấy của Giáo sư Thomas Vincent rồi nhờ phòng Sưu Tra của sở An Ninh Quốc Gia truy cứu hộ. Đây là một phương pháp tuy không mới mẻ gì nhưng sự đặc dụng của nó cho tới nay không còn ai chối cãi được.

Thật ra, người Trung Hoa đã biết giá trị của dấu vân tay từ mấy trăm năm trước nhưng chỉ ở tiền bán thế kỷ 20 này, khoa lấy dấu vân tay mới chính thức được luật pháp công nhận. Theo khoa chỉ tay, thì không có hai dấu tay nào lại giống hệt nhau cả. Và những vân tay lại còn giữ y nguyên hình dạng không thay đổi trong suốt một đời người.

Dựa trên hai yếu tố căn bản đó : nhiều nhà khảo cứu đã liên tục đóng góp sự tìm tòi về dấu tay qua những công trình nghiên cứu của mình để hệ thống hoá thành khoa lấy dấu tay rất thông dụng trong ngành Cảnh Sát và An Ninh các quốc gia ngày nay. Đó là các nhà khoa học như Nehemiah Grew ở Anh, Martello Malpighi ở Ý, William Hersche ở Ấn Độ, Harris Hawthorne Wilder ở Mỹ, Henry Faulds một bác sĩ Anh làm việc ở Nhật Bản... v.v...

Theo các nhà chuyên môn thì dấu tay của kẻ phạm pháp được in trên các đồ vật quanh phạm trường là nhờ ở một thứ chất nhờn tiết ra ở 10 đầu ngón tay, kẻ phạm pháp càng hồi hộp, lo âu, xáo trộn tâm trí thì chất nhờn càng tiết ra nhiều. Phân tích chất nhờn này người ta thấy có tới 1/3 là muối Clorua

Natri, và 2/3 là thành phần hữu cơ như acit Formic, acit Butyric, acit Acêtic, và một ít phồng độ 0,045 phần trăm là chất Protéin. Với loại chất nhờn này, kẻ phạm pháp hay tình nghi có thể lưu lại dấu tay trên bất cứ vật nào khi cầm tới. Các chuyên viên chia ra làm 3 loại dấu tay ở phạm trường :

- Loại dấu tay in : ghi rất rõ trên những vật mềm dẻo như xà bông, sáp ong, nhựa thông...

- Loại dấu tay nổi : khi tay kẻ phạm pháp có dính bùn, máu hay dầu mỡ. Loại này thường bị mất các dấu vân tay trên ngón tay của kẻ phạm pháp nên ít hữu dụng cho nhân viên điều tra.

- Loại dấu tay ẩn : khi kẻ phạm pháp cầm lên những đồ vật có mặt láng, không rút nước như trên gương soi, kiếng xe hơi, ly nước, chai, lọ đĩa, chén, bàn ghế, tủ, các đồ kim khí, súng, dao, tay lái xe hơi, da mặt láng, các vật bằng đồi mồi trên giấy tờ, bao thư, giấy bạc, ngân phiếu v.v... Dấu Tay ẩn khó nhìn thấy bằng mắt thường mà phải dùng thuốc phát lộ dấu tay. Tùy theo dấu tay in trên đồ vật màu sắc gì, các chuyên viên phải dùng loại bột có màu sắc tương phản để nhận ra cho dễ. Vì vậy bột lấy dấu tay có nhiều loại màu như bột màu trắng (gồm Oxyt kẽm, Sulfat calci, Nhôm bột, Carbonat chì, Stibium bột); bột màu xám (gồm Oxyt kẽm và Nhôm bột); bột màu đen (gồm Oxyt mangan, than chì, Nhôm bột); bột màu vàng (gồm Cromat chì và bột vàng sậm); hay bột phát quang (Anthracène nghiền nhuyễn thành bột).

Muốn khai thác dấu tay, chuyên viên thoa nhẹ một ít bột màu bằng một cái cọ mềm, bột sẽ dính lại các chỗ có dấu vết và làm cho các vân nổi lên. Sau đó sẽ chụp hình để gửi về phòng giao nghiệm. Công việc đòi hỏi một sự khéo léo và quen tay. Chị Thu Dung cũng đã nhiều lần thực tập khoa lấy dấu tay này trong những năm còn học ở Viện Đại Học Báo Chí Quốc Gia, ở đó các sinh viên tập sự phóng viên điều tra được hướng dẫn khá tỉ mỉ bởi nhiều

chuyên viên lỗi lạc.

Nhưng trường hợp lấy dấu tay của Tâm Què trên những trang giấy của Giáo sư Thomas Vincent đòi hỏi chị phải tế nhị nhiều hơn. Trước hết chị không muốn lưu lại trên những trang giấy dấu vết của những hạt bụi li ti của các thứ bột màu, có thể gây nghi ngờ cho đương sự. Thứ hai là chị muốn bảo vệ những trang giấy quý giá của Giáo sư Thomas Vincent, để không vì một hoá chất nào có thể làm hư hỏng. Bởi vậy chị đã áp dụng một phương pháp phát hiện dấu tay rất giản dị mà vẫn đạt được tới hai chủ ý ở trên. Đó là phương pháp xông hơi I-ốt. Iode là một đơn chất thuộc loại á kim, là một chất dẫn màu nâu đậm (thuốc xức ghê Teinture d'iode cũng có màu này), nó được dùng vào nhiều trường hợp để làm thuốc thử, như thuốc thử Benzène (biến benzène không sắc thành đỏ tím), thuốc thử Tinh bột (làm bột hồ không sắc thành xanh lơ) – Ở nhiệt độ bình thường I- ốt cũng có thể biến thành thể hơi gọi là hơi I-ốt nguội (vapeurs d'Iode froides). Giấy tờ để trên hơi I-ốt nguội sẽ bị hơi phát hiện đầy đủ các dấu tay, in trên giấy. Đặc biệt sau đó, hơi I-ốt sẽ bay đi hết, tài liệu còn nguyên không bị tác dụng làm hư hỏng, cũng lại không để lại một dấu vết gì có thể tạo nên sự nghi ngờ về việc tài liệu đã bị khai thác.

Bởi vậy chị Thu Dung chỉ việc đặt tờ giấy ghi chép những di cảo của Giáo sư Thomas Vincent lên một cái đĩa đựng I-ốt trong vòng năm bảy phút. Và hiển nhiên những dấu tay của Tâm Què hiện ra rất rõ với màu nâu khá đậm. Chị liền đặt tờ giấy ngay ngắn lên bàn, rồi dùng máy ảnh có gắn đèn flash chụp liền ba bốn tấm với những độ mở ống kính khác nhau để chắc chắn sẽ có một tấm ảnh rõ. Chờ đến tối chị sẽ tự tay rửa lấy cuộn phim này. Chụp ảnh rửa ảnh, phóng ảnh là một nghề quen thuộc của bất cứ một sinh viên nào đã tốt nghiệp ở Đại Học Báo Chí Quốc Gia. Công việc xong xuôi, chị Thu Dung

mới ngồi đọc thật kỹ nội dung mười trang giấy của Giáo sư Thomas Vincent, và chợt nảy ra ý kiến tìm gặp Giáo sư Trần Vũ để xin Giáo sư xác định giúp xem bút tự này có đích thật là của ông Thomas Vincent hay không ? Dầu sao thì ngày xưa, có nhiều lần Giáo sư Trần Vũ cũng đã liên lạc bằng thư từ với ông Vincent trong những dịp hai người bàn luận về mọi vấn đề liên quan đến các cuộc khảo cứu về mọi di tích lịch sử ở Đông Dương.

Qua ý kiến này chị Thu Dung thấy cái thắc mắc về sự nghi ngờ tài liệu là giả mạo có thể sẽ được giải đáp. Chị vui sướng nghĩ đến cuộc tiếp xúc với vị Giáo sư già nua, khả kính nhưng vô cùng nhiệt thành mà chị dự tính sẽ tới thăm vào ngày mai.

Vấn đề bây giờ là hãy đọc kỹ xem ông Thomas Vincent viết những cái gì ở đây đã...

CHƯƠNG 6



MƯỜI TRANG TÀI LIỆU

Sau khi hoàn tất công việc của một nhà điều tra bất đắc dĩ chị Thu Dung cất cuộn phim chụp dấu tay của Nguyễn Tư Tâm vào ngăn tủ, sau đó chị mới trình trọng đặt sấp tài liệu của Giáo sư tiến sĩ Thomas Vincent lên mặt bàn và cẩn thận đọc kỹ từng trang giấy.

Ở trang mở đầu, Giáo sư ghi một cái tiêu đề chắc là về một công việc mà ông định khảo cứu. Trang giấy chỉ vồn vện có một hàng chữ lớn ÉTUDES SUR LA STRUCTURE GÉOLOGIQUE DE LA CHAÎNE ANNAMITIQUE (les roches, les mines et les relations avec la tectonique). Chị Thu Dung tạm dịch là “Nghiên cứu về kiến trúc địa chất của rặng Trường Sơn, các loại nham thạch, các loại mỏ và những sự liên hệ với Kiến Trúc Địa Tầng Học” – Qua trang hai, trang ba và trang bốn, liên tiếp ba trang này là những hình vẽ phác hoạ với nhiều nét đập xoá biểu lộ một sự đắn đo suy nghĩ của Giáo sư khi phác hoạ một tiến trình thành lập rặng Trường Sơn.

Chị Thu Dung không am hiểu lắm về Địa chất học nhưng cũng lờ mờ hiểu được ý nghĩ của Giáo sư lúc phác hoạ những hình vẽ này, hình như ông muốn diễn tả một giả thuyết về sự hình thành bán đảo Đông Dương qua các thời kỳ địa chất. Chị đọc thấy những chữ ghi chú như Paléoroique (Nguyên đại Cổ

sinh), Mésozoïque (Nguyên đại Trung sinh), Cénozonique (Nguyên đại cận sinh)...vân.. vân... đặc biệt ở một hình vẽ thuộc trang 3, chị Thu Dung thấy nét bút tô rất đậm hai giải núi nhô lên mà ở các hình vẽ trước không có. Một giải có lời ghi chú Chaine Annamitique (Trường Sơn) và một giải có ghi Chaine Sud Annamitique (Nam Sơn) phải chăng đó là sự hình thành sơ khởi của giải Trường Sơn mà Giáo sư muốn đề cập đến?

Chị Thu Dung tự nghĩ muốn nghiên cứu tường tận các hình vẽ thì phải mang đến hỏi Giáo sư Trần Vũ mới có thể nắm vững mọi chi tiết được. Sau đó, chị Thu Dung giở qua các trang có hình vẽ để đi vào trang chữ đầu tiên. Ở phần này hình như Giáo sư Vincent dự tính viết một cái tựa phần dẫn nhập mở đầu cho công trình nghiên cứu của ông, nhiều hàng chữ bị dập xóa nhằng nhịt nhưng nội dung không ra ngoài vấn đề Giáo sư đưa ra một quan niệm căn bản đặt ra cho sự nghiên cứu.

Đặc biệt ông nhấn mạnh về những biện pháp áp dụng để tìm hiểu sự tương quan giữa các tầng nham thạch, phương pháp so sánh và ước lượng để dự đoán các loại tuổi tương đối của mỗi tầng. Tất nhiên, chị Thu Dung nghĩ, quan niệm của ông so với những tiến bộ của khoa học hiện đại đã trở nên lỗi thời và thiếu chính xác.

Bây giờ người ta không cần phải lý luận dài dòng mà áp dụng thẳng vào việc cân lường nham thạch dựa trên đặc tính phóng xạ của chất Uranium (U^{238}) một kim loại hiếm có trong tinh khoáng Zircon của đá Hoa Cương. Mỗi kilogam đá hoa cương chứa được 1 miligam tinh khoáng Zircon. Trong tinh khoáng Zircon, kim loại Uranium có tính phóng xạ tự hao mòn để biến thành chì (Pb^{207}). Thời gian để một trọng lượng Uranium 238 biến ra chì Pb^{207} , phải mất 7600 tuổi địa chất (mỗi tuổi dài tới triệu năm) – Từ đặc tính này, chỉ việc cân lường việc giảm trọng lượng của Uranium trong tinh khoáng

Zircon là các nhà địa chất có thể biết được số tuổi tuyệt đối của nham thạch.

Nhưng hãy trả lại những vấn đề chuyên môn cho các nhà khoa học tận tụy vẫn thường hy sinh cả cuộc đời mình để cố gắng giở lại từng trang lịch sử của địa cầu trong quá khứ mù mịt dài đến cả hàng tỉ năm.

Vấn đề chính yếu chị Thu Dung muốn chú trọng tới là coi xem trong mười trang tài liệu này có những chi tiết nào mới lạ giúp ích được cho chị trong cuộc điều tra mà chị đang dấn thân vào. Bài tựa của Giáo sư Thomas Vincent chưa chấm dứt ở trang thứ mười.

Như vậy có nghĩa là Tâm Què đã nói đúng. Hẳn chỉ trao cho chị một vài tờ đầu tượng trưng để biết rằng hẳn đã nắm được những tài liệu đích thực ở trong tay. Với mớ kiến thức nghèo nàn về khoa địa chất học, cổ địa lý học, cổ sinh vật học, địa tầng học v.v... chị không thấy được soi sáng gì hơn qua những trang giấy cũ kỹ đã khô giòn, nét mực nhoè nhoẹt mang dấu tích của thời gian ba bốn chục năm đầu đời.

Nhưng dầu sao chị Thu Dung cũng thấy cần phải có sự giúp đỡ ý kiến của Giáo sư Trần Vũ. Biết đâu qua cái nhìn chuyên môn của một bậc lão thành trong ngành khảo cổ, Giáo sư sẽ chẳng giúp chị một vài tia sáng hữu ích. Tưởng cũng nên nhắc lại rằng Giáo sư Trần Vũ là thầy dạy cũ của chị Thu Dung hồi chị còn là một sinh viên thuộc ban chuyên khoa Sử Địa của trường Đại Học Văn Hoá Đông Phương. Giáo sư vừa là Thạc Sĩ Sử học, vừa là Tiến Sĩ Địa Chất học kiêm nhà khảo cổ lừng danh hiện giữ nhiệm vụ cố vấn cho viện Quốc Gia Nghiên Cứu và Sưu tầm Cổ tích Quốc Sử. Tuy tuổi đã ngoài năm mươi nhưng ông còn đầy vẻ nhanh nhẹn và nghị lực. Giọng nói của ông lúc nào cũng hăng hái, nhiệt thành, dù chỉ đề cập đến một đề tài nhỏ mà nhiều lúc không mấy quan trọng, ông cũng sốt sắng bàn luận như bất cứ lần tranh luận nào khác. Đặc biệt mỗi lần, khi câu chuyện xoay chuyển tới những vấn

để liên hệ tới các cổ tích lịch sử, các hiện tượng địa chất xảy ra từ thời kỳ Thái cổ trong Đại kỳ vô sinh hay thời kỳ Cổ sinh, Trung sinh... trong Đại Kỳ Hiện sinh thì ông say mê nói hàng giờ không nghỉ không mệt. Trong cuộc điều tra về cái chết của ông già Nguyễn Quốc Viên liên hệ đến những viên kim cương của Giáo sư Thomas Vincent trên núi Thiên Mã hồi năm ngoái, chị Thu Dung đã được Giáo sư chỉ dẫn cho rất nhiều điều hữu ích về sự cấu tạo của các đá phún xuất, chu trình hình thành của kim cương trong các lớp trầm tích thạch, và nhất là ông cũng tiết lộ cho chị biết một vài sự liên hệ của ông đối với Giáo sư Thomas Vincent vào thời kỳ mà Giáo sư Vincent còn cộng tác với trường Viễn Đông Bác Cổ đi lặn lội tìm kiếm những cổ vật thuộc thời kỳ văn minh Thạch khí cách đây chừng 50.000 năm ở Đông Dương như Sơn La, Bắc Sơn, Lạng Sơn (thuộc Bắc Việt) Minh Cầm, Bảo Tro, Xong Tham, Đức Thi (thuộc Trung Việt) Mahaxay, Naveng (thuộc Lào) Sam Ronsen (thuộc Miên).

Chính hai người đã bàn luận với nhau về sự hình thành các dãy núi thuộc rặng Trường Sơn mà một đôi lần Giáo sư có nhắc đến ngọn Thiên Mã sừng sững trông như dáng một con ngựa xoải vó vươn từ rừng xanh rậm rạp bay lên tận đỉnh trời.

Sau khi giải quyết một vài công việc lặt vặt, chị Thu Dung bắt đầu sửa soạn phòng tối để rửa những bức hình chụp được trên 10 trang tài liệu sau khi đã được xông bằng hơi Iode. Kết quả rất khả quan vì những dấu tay của Tâm Què in trên giấy hiện ra rất rõ.

Vì không phải là nhà chuyên môn nên chị Thu Dung chỉ lướt qua từng tấm hình một chứ không chủ tâm quan sát từng phần quan trọng một trên dấu tay như tại tam phân điểm, trung tâm điểm, các hình cù lao, hình chân hay hình cái móc, vân...vân... vốn là những danh từ chị chỉ còn nhớ một cách loáng

thoáng từ hồi còn đi học. Nhưng khi giờ đến tấm hình thứ ba thì chị suýt kêu lên một tiếng ngạc nhiên. Bởi vì thật là lạ chưa, ngoài những vân tay chụp được, chị còn thấy bức hình hiện lên một vài nét vân mờ, ra ngoài phạm vi của ngón tay ! Chị giật mình đem lại phía đèn sáng soi lên cho kỹ thì quả nhiên đó là nội dung của tấm hình đã chụp được chứ không phải vết tay bẩn được bôi vào.

Chị vội vàng mở ngăn kéo lấy ra một chiếc kính lúp rồi đem soi vào chỗ hình vân “nổi ở ngoài ngón tay” thì lần này chị thấy rõ được rằng đó không phải là hình vân nữa mà chính là những nét vẽ ! Giáo sư Thomas Vincent đã vẽ lên trang giấy của ông một nội dung khác với nội dung mà ông đã viết rành rành lên trang giấy bằng thứ mực tím đã phai nhoà. Vừa ngạc nhiên, vừa sung sướng, chị Thu Dung nhảy bổ lại tú kính lấy xuống tất cả những dụng cụ cần thiết cho một phóng viên điều tra. Rồi chị trải mười tờ tài liệu của Giáo sư Vincent lên mặt bàn, bật thêm ngọn đèn chụp 75 watt cho tăng cường ánh sáng. Sau đó, với tất cả sự tỉ mỉ và kiên nhẫn sẵn có, chị lần lượt thử những trang giấy với các loại bột hiện hình, kể cả phương pháp xông lại bằng hơi I-ốt mà chị đã sử dụng lúc ban chiều.

Nhưng sau hơn hai giờ cặm cui chị thất vọng khi thấy các phương pháp của chị không làm cho các hình vẽ nổi lên rõ hơn là một vài nét mờ rời rạc do máy hình của chị đã chụp được. Chị buồn bã buông xuôi tất cả công việc, nằm ngả trên ghế salon, thử người suy nghĩ. Đồng hồ trên tường điểm thông thả bốn tiếng khô khan. Thế là gần trắng một đêm say sưa với công việc, tuy chưa thu lượm được kết quả gì, nhưng chị tin chắc mình đang nắm giữ một phần tài liệu rất quan trọng trong cuộc chạy đua lên Thiên Mã Sơn. Ở đằng sau những hàng chữ mực tím nhoè nhoẹt đầy nét gạch xoá, Giáo sư Thomas Vincent hẳn đã gửi gắm một điều gì bí ẩn, mà cho đến bây giờ, chưa ai khám

phá ra được, kể cả bọn Hoa Phù Dung lẫn kẻ tự nhận mình là Tâm Què. Chị Thu Dung tin tưởng ở điều ấy, bởi vì nếu Tâm Què biết rõ được, hẳn không bao giờ hẳn lại trao cho chị mười trang giấy này một cách dễ dàng và vô điều kiện đến như vậy. Vấn đề chính yếu bây giờ là phải làm cách nào đọc được những hình vẽ bí ẩn đó. Theo sự hiểu biết của chị thì các loại mực bí mật viết ẩn giấu trong một tài liệu có thể chia thành ba loại :

- Loại thứ nhất là mực chứa acit và Clorua Coban có thể phát hiện ra bằng cách hơi nóng.

- Loại thứ nhì là mực chế bằng các hợp chất gốc chì (encres de plomb) có thể phát hiện nhờ hơi acit sulfhydric.

- Loại thứ ba là mực chế bằng các thứ hoá chất như clorua thủy ngân tam (HgCl_3), Nitrat Bismut ngậm nước Bi (NO_3)₃- 5H₂O, phèn chua sulfat kép Nhôm và Kali ngậm nước $\text{Al}_2\text{-K}_2(\text{SO}_4)_4\cdot 24\text{H}_2\text{O}$ hay acit Oxalic (CO_2H)₂- 2H₂O...vân...vân... Với những loại mực hoá phẩm này, muốn phát hiện lên ta phải dùng các loại nước thuốc tùy theo từng loại như nước vôi, nước Javel, dung dịch Am- mô- nhắc, dung dịch Nitrat Cobalt v.v...

Nhờ các loại thuốc phát hiện này, mực bí mật sẽ hiện lên hoặc xanh, hoặc lục đỏ hay đen. Cũng có nhiều trường hợp các vết mực hiện rõ dưới ánh sáng của Tử ngoại tuyến (lumière ultra-violette). Ta biết rằng một luồng ánh sáng trắng đi qua một lăng kính sẽ phân tích thành quang phổ 7 màu theo thứ tự : tím, chàm, xanh dương, lục, vàng, cam và đỏ sậm. Màu tím ở đầu này trong quang phổ thuộc luồng sóng sáng có khoảng cách giữa hai đỉnh sóng (còn gọi là bước sóng) khoảng 7500 Angstroems (là một đơn vị đo chiều dài, bằng khoảng 1 phần 10 tỷ của một mét, còn gọi là 0.1 Nano-mét).

Mắt chúng ta chỉ thấy được ánh sáng mặt trời trong trường hợp thường lệ đi từ màu tím qua màu đỏ sậm tức là thuộc các luồng sóng sáng từ 4000 đến

7500 Angstroems (tức khoảng 380 nano-mét đến 700 nm), vượt qua giới hạn này, mắt ta không còn nhìn thấy ánh sáng nữa.

Bên này ranh giới màu tím, tia sáng không còn thấy được chính là Tử ngoại tuyến (tần số từ 4000 xuống đến 136 Angstroems tức khoảng 380 nano-mét đến 10 nm).

Bên kia ranh giới của màu đỏ sậm, tia sáng không thấy được chính là Hồng ngoại tuyến (lumière infrarouge) tần số từ 7500 lên tới 11000 Angstroems. (700 nano-mét đến 1.000 nm).

Nhiều vật chất khi bị rọi tia Tử ngoại tuyến vào thì phản chiếu lại thành tia sáng thường làm cho ta trông thấy, đó là hiện tượng phát quang của vật chất. Dem áp dụng vào việc giáo nghiệm, tác dụng của nó thật là hữu ích. Như một tấm vé số bị cạo sửa dù tinh vi đến đâu, dưới ánh sáng tử ngoại tuyến, hai loại mực khác nhau sẽ cho hai loại ánh sáng phản chiếu khác nhau khiến cho ta thấy rõ sự bôi sửa. Hai tờ giấy bạc giả và bạc thật để cạnh nhau dưới tia tử ngoại cũng cho hai tính chất phát quang khác nhau: một tờ phản chiếu thành nâu lạt, một tờ khác sẽ cho nâu tím hay nâu vàng làm cho ta rất dễ nhận ra thật và giả.

Đèn phát tia tử ngoại chứa hơi thủy ngân, có một cái kiếng màu chế bằng Oxyt Nickel (kền) để ngăn chặn các tia sáng có màu sắc khác, mà chỉ cho tia cực tím đi qua với loại luồng sóng sáng từ 3400 đến 2900 Angstroems. Trong kỹ nghệ thông dụng, có hai loại đèn tử ngoại : một loại phát ra tia 3130 Angstroems, và một loại phát ra tia 3650 Angstroems. Mỗi loại có tính phát quang khác nhau. Loại đèn này chị Thu Dung không có nhưng chị có thể nhờ được một chuyên viên quen biết ở phòng Giáo Nghiệm Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật xem xét giùm. Chị hy vọng những màu mực bí mật của Giáo sư Thomas Vincent viết ẩn ở sau bài tựa của ông sẽ hiện lên rõ ràng

dưới ánh sáng của đèn Tủ ngoại.

Tạm thời tìm được phương cách giải quyết cho vấn đề làm điên đầu suốt từ chập tối, chị Thu Dung mới cảm thấy yên tâm phần nào và cho tới khi đó sự mệt mỏi rã rời sau một đêm gần thức trắng đã khiến cho chị cảm thấy xương cốt mỏi nhừ. Chẳng còn kịp dọn dẹp căn phòng bừa bộn những giấy vụn, chai lọ, giấy ảnh, hoá chất ngổn ngang, chị với tay tắt ngọn đèn trên bàn làm việc rồi nằm ngay lên giường ngủ thiếp đi.

CHƯƠNG 7



THEO DẤU TÂM QUÈ

Trong khi chị Thu Dung bù đầu về những trang tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent thì thằng Sơn lại đeo đuổi cuộc điều tra theo một hướng khác. Nó chú ý tới nhân vật Tâm Què, không phải Tâm Què giả mạo đã trao tài liệu cho chị Thu Dung mà là Tâm Què thứ thiệt, kẻ đã có dấu tay và can cước với tên Nguyễn Tư Tâm mà ông Thanh Tra Mạc Kính đã cung cấp lý lịch. Theo lý luận của Sơn thì phải tìm manh mối khởi đầu từ nhân vật ấy. Hẳn vừa là người liên hệ tới tập tài liệu bị mất tích, lại vừa là cái nút liên lạc giữa hai phe đang kình chống nhau trong hội Hoa Phù Dung với một bên là Đông Hưng vừa vượt ngục và một bên chính là kẻ giả mạo Tâm Què đã tới tiếp xúc với chị Thu Dung hôm vừa qua.

Nhờ hình dạng đã được mô tả, nhất là với một cái chân què đi khập khiễng, Sơn đã bấm nút cho guồng máy của cả ngàn trẻ bán báo trong Đô Thành chuyển động để thu lượm tin tức. Không đầy ba giờ đồng hồ sau, Sơn được loan báo : “Tâm Què hay lui tới hàng bún riêu của bà Năm trong khu Dân Sinh chợ cầu Ông Lãnh” –

Lập tức Sơn không bỏ phí thời giờ, nó giao hơn hai chục số báo còn lại cho một thằng bạn rồi tìm vào khu Dân Sinh. Bún của bà Năm ngon tuyệt.

Chỉ mới hít hà thôi, nước rãi đã nhều đầy cả những chân răng. Trong lúc chờ bà Năm sửa soạn bát bún, Sơn hỏi bất ngờ :

- Cấp này bác Tâm Què có hay ăn đây thường không ?
- Mọi khi thì thường, mà điều anh đi khỏi đây cả tháng nay rồi.

Một lát nó lại lân la :

- Vậy ra bác Tâm Què đi khỏi rồi mà tôi không hay. Bác ta đi đâu vậy cà ?
- Đi đâu ai mà biết. Người ta có việc của người ta chứ, ai rồi hơi mà hỏi.
- Vậy mà bác nói như đã biết hết cả rồi.

Người đàn bà trừng mắt :

- Tao nói cái gì ?
- Thì nói là bác ta đã đi khỏi đây cả tháng nay rồi đó. Ngộ lờ bác ta chưa đi thì sao ?
- Bộ tao thêm nói xạo với mày sao ? Mày không tin tới lão Phúc hỏi coi.

Mắt Sơn hơi nhếch lên :

- Lão Phúc nào nhỉ ?
- Lão bán đồ phế thải nhà binh ở đầu dãy này này. Chính lão bán cho thằng chả con dao đi rừng gần ngàn bạc đó.

Rồi người đàn bà cười khẩy :

- Ý sì ! Thời buổi này người ta ở quê chạy ra tỉnh còn chưa xong, mà đòi tính về quê làm ruộng. Cấp này ở Bến Tre đâu có yên.
- Ủa ! Bác ta là người Bắc mà.
- Phải, mà điều vợ chả quê ở Bến Tre. Mới lấy nhau bảy tám tháng nay chứ lâu lắc gì.

Sơn reo lên :

- À ! Tôi biết rồi. Vợ bác ta bán đồ hộp ở chợ Cầu Ông Lãnh đây chứ gì !

- Mà y tố xạo. Chẳng biết cái mẹ gì mà cũng nói. Gã lấy con gái thím Hường có xe nước đá ở ngay cổng vô đây nè !

Sơn vội vàng xí xoá :

- À, phải rồi. Tôi lộn. Thím Hường thì tôi biết. Thím vẫn ngồi bán ở cổng kia chứ gì.

- Thôi ăn lẹ lẹ lên cha nội. Xí xọn hoài, trễ rồi đó !

Sơn vội vàng lùa nhanh những sợi bún mềm nuốt rồi buông bát đứng dậy móc túi trả ra ba chục bạc. Nó thầm nghĩ ba chục thật là rẻ quá. Vừa được ăn bún lại vừa thu thập được cái tin đáng giá ngàn vàng. Dấu tích của Tâm Què thế là đã được bật mí. Gã đã rời Sài Gòn cả tháng nay. Gã về quê vợ. Mà quê vợ gã thì ở Bến Tre. Muốn biết ở Bến Tre thuộc vùng nào thì chỉ việc tìm đến thím Hường bán nước đá là xong. Chà ! Ăn bún riêu vào rồi lại được uống một ly nước đá chanh nữa thì thật là tuyệt.

Sơn khoan khoái đứng dậy giơ tay áo lên quạt ngang mồm. Đoạn nó rút êm về phía cổng ra vào. Thím Hường còn ngồi bán ở đó với xe nước đá linh kinh những chai nước ngọt đủ màu, những hũ đựng đầy đậu đỏ, đậu xanh, hột é và chanh muối. Sơn tiến lại gần nở một nụ cười thật tươi :

- Thím Hường ! Chà, hồi này xe nước của thím coi bảnh dữ.

Thím Hường đang ngồi phe phẩy cái quạt, nghe thấy tiếng gọi vội vàng quay lại. Thím nhìn nó như dò hỏi. Hình như thím đang lục lọi trí nhớ coi thằng oắt con đã quen mình trong dịp nào.

Đoán biết sự ngỡ ngàng của thím, Sơn vội vàng nói tiếp :

- Chà ! Anh Tâm vậy mà cũng tệ chứ. Đi cả tháng nay không có tin tức gì về cho đàn em cả.

Người đàn bà thoáng lộ một nét vui mừng :

- Ủa ! Vậy ra cậu là chú em của anh Tâm đó hả ?

Sơn gật đầu rồi rít :

- Dạ...dạ...đúng vậy đó thím.

Sau khi nhìn Sơn một cách kỹ càng, thím Hường mới lại hỏi :

- Cậu tên gì nhỉ. Tại sao không thấy anh Tâm nhắc tới ?

Sơn cố làm ra vẻ thản nhiên :

- Dạ...bị chỗ đàn em của anh Tâm thì đông thiếu gì.

- Bộ sở đông lắm hả ?

Óc Sơn loé lên một tia sáng như kẻ đi đêm vừa được một tia chớp dẫn đường, nó vội vàng đáp vừa thận trọng vừa lo :

- Dạ đông lắm, nhiều việc lắm thím à...

- Vậy sao nó còn thì giờ đi chơi kìa. Nó nói về nghỉ ngơi mười ngày mà tới cả tháng nay rồi, chưa thấy ra.

Sơn túm ngay được cơ hội, vội vàng tấn công ngay :

- Dạ, thưa đằng sở cũng thắc mắc vậy đó. Họ biểu sao anh Tâm nói đi có vài ba ngày. Tới nay là một tháng rồi chưa thấy trở lại. Bao nhiêu công việc trễ.

Người đàn bà lo lắng :

- Chết vậy có làm sao không ? Họ có nói gì không ?

- Dạ kể ra cũng phiền lắm. Nhưng họ cứ cố chờ anh Tâm. Họ sai cháu tới tìm anh để biết coi làm sao ?

Thím Hường đáp :

- Tôi cũng chẳng biết làm sao đây. Mấy bữa rày tôi lo quá.

- Dạ, thưa thế còn chị Tâm ?

- Vợ nó đó hả ? Về ở luôn dưới đó rồi. Cũng chưa thấy viết thư ra.

Sơn “à” lên một tiếng ra vẻ hiểu biết rồi nói :

- Vậy ra chuyện này anh Tâm đưa chị Tâm về nghỉ ngơi ở hẻm dưới quê. Thôi. Vậy chắc anh còn ở lại chơi với chị Tâm ít bữa rồi mới ra chứ gì ?

Thím Hường gật đầu :

- Chắc là như vậy.

- Mà cũng khá lâu rồi. Ở đẳng sở người ta bắt đầu sốt ruột.

- Tôi cũng vậy nữa !

- Dạ, bởi thế người ta tính cho cháu tới kiểm thử nếu cần thì cũng đi Bến Tre luôn để gặp anh. Công chuyện nhiều cái gấp, cần anh lắm.

Người đàn bà vui mừng :

- Ờ !... Vậy thế cũng hay đó. Cậu thử xuống kiểm giùm coi. Tôi muốn đi mà kẹt cái hàng này quá.

Sơn hăng hái :

- Cháu thì lúc nào cũng sẵn sàng. Mà điều chỉ không có địa chỉ rõ ràng của anh Tâm.

- Để tôi vẽ cho rồi cậu ghi lấy. Chẳng có khó khăn gì đâu.

Nói rồi thím Hường chỉ vẽ cho Sơn lung tung từng đường đi nước bước, tới đâu thì xuống xe đồ, tới đâu thì qua bắc, đi xe lam, hỏi thăm chỗ nào, về đâu, tất cả những chi tiết đó Sơn ghi chép cẩn thận vào một cuốn sổ tay nhàu nát vẫn thường đem theo trong mình. Trước khi từ giã thím Hường, Sơn hứa hẹn :

- Có tin tức gì về anh Tâm, cháu sẽ quay lại báo tin sau.

Thím Hường vui vẻ hưởng ứng, thím căn dặn thêm một vài điều, nhờ nó nhảu dùm một vài tin tức gia đình, và tất nhiên, chẳng đời nào thím tính tiền với nó về ly đá chanh, nhiều chanh, lại nhiều đường.

Ở khu Dân Sinh ra, Sơn trở về nhà thu xếp công việc với một vài bạn bán báo đồng nghiệp, đi mua sắm vài thứ cần dùng rồi sau cùng nó tạt lại toà báo Ánh Sáng gửi chị Thu Dung vài chữ vắn tắt : “Chị, em đi Bến Tre gấp để theo chân anh Tâm thân mến. Chừng xong việc em tường trình cho chị sau – Sơn”.

Sở dĩ Sơn không đến gặp thẳng chị Thu Dung là vì hai lý do : thứ nhất là trong vụ này, nó hy vọng làm nên chuyện lớn. May ra, nếu thánh cho ăn lộc nó lại ôm được mớ tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent mà Tâm Què đã lấy trộm của hội Hoa Phù Dung rồi đem về thì ắt hẳn nó sẽ chiếm công đầu và chị Thu Dung cũng như ông Mạc Kính phải phục nó sát đất. Thứ hai là nó sợ chị Thu Dung vì lo lắng cho nó mà cản lại không cho đi. Ôi ! Không mạo hiểm vào hang cọp thì làm sao bắt được cọp con. Sơn nghĩ thế và tin tưởng ở mình. Hồi năm trước nó đã chẳng liều mạng cho anh Tư Bạch Đằng bịt mắt dẫn tuốt vô Chợ Lớn, để vào tận trụ sở của hội Hoa Phù Dung mà rồi có làm sao đâu. So cuộc điều tra mà nó và chị Thu Dung đang theo đuổi kỳ này, Sơn thấy khó khăn hơn lần trước nhiều. Một đảng chỉ cần đấu trí sắc bén, lanh lẹ, còn một đảng thì phải bắt tay ngay vào hành động. Kẻ nào chậm chân thì sẽ thua cuộc. Biết đâu trong lúc này Đông Hưng cũng chẳng đang ráo riết theo dấu của Tâm Què. Biết đâu Tâm Què bây giờ chẳng đang ráo riết tìm đường lên Thiên Mã Sơn. Vậy thì chỉ có cách là bám sát theo họ để thừa cơ hội nhào vô “ăn có” vào lúc thuận tiện nhất. Nhưng kiếm được Tâm Què giữa cả một thế giới ồn ào này không phải là chuyện dễ dàng. Phải khởi sự từ chỗ bắt đầu.

Nghĩa là dù có chậm hơn Tâm Què đến một tháng trời rông rã thì cũng phải theo dấu của gã lúc cất bước đầu. Bước đầu ấy là đây, địa chỉ này, đường

đi nước bước Sơn đã ghi chép cẩn thận ở đây rồi. Chỉ còn có việc đi lấy vé xe và lao mình vào nguy hiểm. Phần còn lại, hãy trông chờ may hoặc rủi.

Nghĩ như vậy, Sơn thấy tin tưởng mạnh mẽ hơn. Tối hôm ấy nó đi ngủ thật sớm. Và sáng hôm sau, chỉ mới tờ mờ đất nó đã có mặt ở bến xe để đáp chuyến đi sớm nhất. Chuyến xe khởi hành, trực chỉ hướng Phú Lâm vào hồi đúng năm giờ bốn mươi lăm phút.

Sơn tìm được đến nhà chị Tâm không khó khăn gì. Cuộc hành trình vượt hơn 70 cây số lại thêm gần 10 cây số ngồi trên xe ngựa lắc lư trên đường ruộng không làm cho Sơn mỏi mệt. Lần này nó gọi cổng nhà chị Tâm với một nhiệm vụ thuần túy gia đình. Nó vin cớ về quê, được thím Hường ở khu Dân Sinh tiện thể nhờ ghé qua hỏi thăm tin tức gia đình. Với lý do minh bạch như vậy, Sơn tin chắc nếu có chạm trán với anh Tâm thì cũng chẳng nguy hiểm gì.

Nhưng trái với sự mong ước của Sơn, anh Tâm không có nhà, chỉ có chị Tâm ra đón ở cổng với một cái nhìn dò hỏi. Chị Tâm rất trẻ, nhiều lắm thì cũng độ hai mươi bảy, hai mươi tám là cùng. Chị có dáng dấp của một người đàn bà đảm đang, hiền lành, quanh năm chỉ lo lắng đến công việc ở trong nhà. Nghe Sơn tự giới thiệu là có thím Hường nhờ ghé qua hỏi thăm, chị đã đón tiếp Sơn, một cách hết sức vồn vã. Chị mời Sơn vào nhà rót nước cho nó uống rồi hỏi thăm rồi rít.

Qua câu chuyện, Sơn được biết anh Tâm mới lấy chị chừng non một năm, và chị hầu như không biết gì về những việc làm của chồng. Chị chỉ nghe nói anh Tâm làm việc với một ông chủ tốt (chắc là Đông Hưng, Sơn đoán vậy).

- Ông chủ tốt với anh lắm, chú à. Cách đây một tháng ông cho anh nghỉ ngơi dưỡng sức...

- Trong thời gian ở nhà, chị thấy anh ra sao, có ốm đau, buồn rầu gì không

?

- Cũng không được khoẻ lắm. Nhiều khi ảnh tỏ ra lo lắng cho công việc; nhưng thường thì ảnh vẫn vui vẻ như thường.

- Rồi bây giờ ảnh ở đâu ? Sao không thư từ gì cho trên đó, làm bà cụ mong.

- Tôi mới viết thư hôm qua đó, chắc vài bữa nữa thì má tôi nhận được. Ảnh chưa về Sài Gòn đâu. Nghe nói ảnh đi công việc chắc lâu mới về.

Sơn giật mình hỏi ngay :

- Chị có nghe nói ảnh đi đâu không ? Mà đi từ bao giờ ?

Chị Tâm nghĩ một chút rồi nói :

- Cách nay cũng hai hôm rồi.

Sơn nghĩ bụng đúng vào thời gian Đông Hưng vượt ngục hay trễ hơn một chút, chắc lại có chuyện rắc rối đây. Chị Tâm vẫn tiếp tục nói :

- Bữa hôm có một người bạn nói là cùng sở đến tìm ảnh. Nói là ảnh phải về gặp ông chủ kêu. Rồi hai người cùng đi.

- Người ấy thế nào chị nhớ không ?

- Nhớ chứ ! Anh ta cũng trạc tuổi anh Tâm, người to con, da đen trũi, đội cái kết tùm hụp, chắc là thợ máy gì đó.

Sơn kêu lên :

- Tư Bạch Đằng !

Chị Tâm hỏi :

- Ủa ! Thế ra chú biết anh ta hả ?

- Em không quen nhưng có nghe nói.

- Chắc là vậy đấy. Anh Tư... anh Tư gì nhỉ ?

Sơn nhắc :

- Anh Tư Bạch Đằng !

Chị Tâm gật đầu :

- Phải, anh Tư Bạch Đằng đến đón anh Tâm được hơn một ngày thì quay trở lại trao cho tôi hai chục ngàn, nói là tiền lương của anh Tâm gửi lãnh trước, bởi vì anh phải đi xa chắc lâu mới về.

Sơn có cảm giác lạnh buốt ở xương sống, nó vội hỏi :

- Nhưng anh Tâm có gửi giấy căn dặn hay từ biệt gì không ?

Chị Tâm lắc đầu :

- Không, tôi không thấy gửi thư gì cả. Ảnh chỉ nhờ anh Tư trao hộ hai chục ngàn thôi và nhắn là ông chủ sai đi công việc xa, chắc lâu mới về.

- Xa là ở tỉnh nào, chị có hỏi không ?

- Tôi có hỏi nhưng anh Tư nói là tùy công việc, chưa thể nói chắc được.

- Lúc anh Tâm đi ảnh có mang theo đồ dùng gì không ? Ảnh có để lại nhà thứ gì không ?

Chị Tâm trả lời :

- Có, ảnh xách theo cái túi vải trong đựng vài thứ lặt vặt như quần áo khăn mặt, bàn chải, thế thôi.

Sơn mỉm cười :

- Chị làm sao biết hết những gì ảnh mang đi được.

- Thì tay tôi soạn cho ảnh mà. Bị vội quá thành ra quên mất của ảnh cái quần dài mới giặt chưa khô.

Sơn móc nối ngay :

- Quên như vậy là ít đó chị. Nhưng không hiểu ảnh chỉ bỏ lại cái quần dài

hay còn nhiều thứ khác ! Sách vở, giấy má chẳng hạn.

Chị Tâm cười :

- Chẳng có cái gì hết trơn. Ảnh thì có bao giờ ngó đến sách vở đâu.

Sơn suy nghĩ một chút rồi lại hỏi :

- Thế hôm anh Tư Bạch Đằng trở lại đưa cho chị hai chục ngàn, ảnh có lấy chiếc quần dài đem dùm cho anh Tâm không, hay ảnh có hỏi thăm gì đồ dùng của anh Tâm bỏ quên lại không ?

Chị Tâm lắc đầu :

- Không hỏi gì hết. Ảnh chỉ đưa tiền, nói vội mấy câu rồi đi ngay mà thôi.

Sơn làm như chợt nhớ ra điều gì liền hỏi :

- À, ở đây về Sài Gòn thường đi bằng xe đồ hăng nào tốt chị nhỉ ? Bữa hôm đó anh Tâm với anh Bạch Đằng cùng đi bằng xe đồ hay đi bằng xe hơi.

- Làm gì có xe hơi. Bộ chú tưởng giàu lắm sao, cũng là đi làm công cả. Bữa đó cả hai người cùng đi bằng xe đồ của hãng Á Châu.

- Sao chị biết ?

- Bị có người ở xóm này gặp hai ảnh ở bến xe của hãng Á Châu mà. Vả lại hãng đó được tín nhiệm, đi có bảo đảm hơn cả.

Trò chuyện một lát, Sơn đứng dậy xin về mặc dầu chị Tâm cố giữ nó lại ăn cơm. Qua cuộc tiếp xúc vừa rồi, Sơn tìm thấy được một vài ánh sáng mới :

- Thứ nhất là Tâm Què có về quê nghỉ ngơi từ một tháng trước.

- Thứ hai là Tâm đã rời nhà để đi cùng với Tư Bạch Đằng nhưng không biết là đi đâu.

- Thứ ba là sau đó Tâm biệt tích. Lý do mà Tư Bạch Đằng đưa ra nói với chị là anh Tâm đi làm xa chỉ đánh lừa được những người chất phác như chị

mà thôi. Còn theo ý của Sơn, thì Tâm nhất định gặp chuyện không may rồi. Món tiền hai chục ngàn là tiền “nhã ý đền bù” của nhóm Đông Hưng chứ gì.

Vấn đề bây giờ là Sơn phải trả lời được những câu hỏi mà tự nó đặt ra : Tâm Què và Tư Bạch Đằng đã đi đâu ? Họ có về Sài Gòn không? Sau đó đã có chuyện gì xảy ra giữa hai người ? Hiện nay Tâm Què ở đâu? Tại sao anh Tư lại nói dối chị Tâm là anh Tâm phải đi làm xa ? Có phải Tâm đã bị thủ tiêu rồi không ? Nếu đúng là vậy thì Tư Bạch Đằng đã ra tay ở đâu ? Xác Tâm Què được giấu ở đâu ? Tư Bạch Đằng hay hội Hoa Phù Dung giết Tâm Què vì lý do gì ?

Việc trước tiên mà Sơn thấy cần tìm hiểu ngay là hai người đã bảo nhau đi đâu? Sài Gòn hay một nơi nào khác ? Muốn hiểu rõ, không còn cách nào khác hơn Sơn phải tìm đến hãng xe Á Châu. Nói là hãng chứ thật ra đây chỉ là một khoảng đất trống dựng lên một tấm dù lớn và ở dưới là một cái bàn nhỏ kê làm chỗ bán vé và ghi tên tuổi số căn cước của khách hàng mỗi chuyến xe.

Lúc Sơn tìm đến thì chuyến xe cuối cùng trong ngày đang sửa soạn lên đường. Hành khách tuy vậy vẫn còn đông đảo, người đi, người tiễn, người rao hàng, các quán lụp sụp tập nập tạo thành một khung cảnh ồn ào náo nhiệt. Sơn chú ý tới ngay chiếc bàn bán vé xe kê ở dưới một gốc cây lớn. Chiếc dù che ở trên tuy may bằng vải dày nhưng cũng đã rách hở nhiều chỗ. Lúc này hành khách đang chen nhau đưa thẻ căn cước cho người bán vé để ghi tên và số thẻ vào một bản danh sách kê khai khách hàng sẽ đi chuyến xe. Đó là một thủ tục lưu thông cần thiết.

Người ngồi làm việc là một gã đàn ông trạc ngoài ba mươi tuổi. Gã có vẻ một người thợ nhiều hơn là một viên thư ký. Chỉ cần nhìn vào cách cầm bút của gã cũng đủ thấy gã viết lách một cách khó khăn. Người chen vô thì đông

mà gã viết thì thật chậm, nét bút quều quào, nguệch ngoạc trên tờ giấy mỏng làm hằn lên mặt giấy những chỗ lõm thật sâu. Đã thế gã lại không được yên ổn để làm việc một cách thuận tiện. Người ở bên phải, người ở bên trái, người ở đằng trước, người ở đằng sau, họ xô đẩy, chen lấn nhiều lúc làm chính gã cũng phải ngã hằn người đi, khiến cho đầu bút của gã bị lồi đi thành những vệt dài. Gã bực bội la lối om sòm :

- Chèn ơi ! Cô bác có để cho tui mần không đây. Trước sau gì cũng tới lần mà. Không ghi được hết cái này làm sao xe chạy mà cứ xấn tới xấn lui hoài.

Lời giải thích hợp lý của gã không thay đổi gì được hơn. Cái tâm lý của người mình như vậy, ai cũng thích mình được làm xong trước, mặc dầu có khi mình lại là kẻ đến sau và mặc dầu nếu có làm xong trước rồi thì cũng đến lóng ngóng đứng ngồi cho đến khi tất cả đều làm xong.

Tuy vậy Sơn không để ý gì tới sự ồn ào của mọi người. Qua khe hở của đám đông bu lấy cái bàn nhỏ, Sơn chú ý tới một cuốn sổ lưu trữ những bản danh sách ghi tên những khách hàng đã đáp các chuyến xe của các ngày qua. Cuốn sổ để ở một góc bàn, phía trên chặn lại bằng một ly nước đã uống cạn, ở bên trong chỉ còn chiếc muỗng bằng nhựa cũ kỹ.

Sơn tự nghĩ không còn dịp nào tốt hơn lúc này để hành động. Nó liền len qua lưng một người đàn bà, hai tay của nó xô mạnh một người đàn ông đứng trước, miệng nó la lên “Má ơi ! Má ơi ! Ba kêu!” Cái vòng rào đầy người rung rinh đó bỗng nhiên nghiêng đi ở một chỗ; người đàn ông bị nó đẩy mạnh bỗng mất thăng bằng xô chúi về đằng trước. Hẳn ta nhào lên vỗ được vai áo của người đằng trước nữa rồi níu lấy. Kẻ bị níu vội la lên và né qua một bên. Thế là năm sáu người kéo theo nhau ngã rúi rúi đồng thời những tiếng chửi thề loạn xạ nổi lên. Kẻ nào yếu thì la hét inh ỏi, kẻ nào mạnh thì xô phứa phứa vào bất cứ đầu ai, mình ai để gạt ra lấy một chỗ đứng. Ly nước bằng

thủy tinh để trên bàn theo cái đám hỗn độn ấy mà bồ nhào rơi xuống đất vỡ tan tành, báo hại mấy người ở gần sợ dẫm phải mảnh thủy tinh lại càng la bãi hải như cướp chợ.

Chỉ chờ có cơ hội đó là Sơn nhào vô, nó chen lên vai một ông già, lẹ như cắt thò tay lên mặt bàn rút nhanh ra một xấp các bản danh sách lưu trữ rồi nhét vô bụng quần. Trong đám hỗn loạn ồn ào ấy chẳng ai để ý đến nó cả. Mọi người còn đang lo mắng nhiếc nhau ầm ĩ. Riêng có gã ngồi làm việc thì miệng vừa hét, tay vừa hốt cả mớ căn cước còn để trên bàn nhét vô cái cặp táp bằng ni lông để ở dưới bàn. Xong xuôi gã xô ghế đứng dậy và nói :

- Đã chen cho chen luôn. Rồi tới tối xe đi là vừa.

Nói rồi gã xô mạnh mấy người ở đằng sau ra và rút êm vô cái quán cóc ở gần đó. Đám đông đang xúm xít lại bỗng như có một phép lạ, tản ngay ra và bây giờ thì người ta chia thành từng nhóm nhỏ để cãi nhau ỏm tỏi. Trong lúc đó thì thằng Sơn cũng đã chuồn êm từ lúc nào. Nó mỉm cười một cách ranh mãnh khi còn nghe thấy tiếng la lối từ đám đông vọng lại.

Nó tìm vào một quán nước vắng người gọi một chai xá xị rồi moi ra mớ hồ sơ mà nó vừa phỗng được. Đó chỉ là những tờ giấy pelure mỏng dùng làm phụ bản cho bảng danh sách chính thức mà mỗi tài xế phải mang đi theo xe. Nét chữ in hằn qua lượt giấy than lót ở dưới chỗ đệm chỗ nhạt, nhiều chữ lổm ngổm như cua bò trông rất tức cười. Tuy vậy Sơn cũng đọc rất rõ tên từng hành khách đã được ghi theo thứ tự. Sơn lựa những tờ thuộc về các chuyến xe chạy từ hai ba ngày hôm trước. Và nó hồi hộp theo dõi. Quả nhiên trên một tờ đề ngày 16 của chuyến xe mang số đăng bộ EWA 7589, tại dòng thứ 31 và 32 Sơn đọc thấy :

- Nguyễn Tư Tâm 36 tuổi, căn cước số A 008762 cấp tại Sài Gòn ngày...

- Trần văn Tư 37 tuổi căn cước số A 176534 cấp tại Sài Gòn ngày...

Riêng ở hai tên hành khách này, Sơn thấy có dấu ngoặc ghi chú hai chữ đi Long An. Như vậy là cả hai người không về Sài Gòn mà cũng không qua biên giới. Sơn tự hỏi họ xuống Long An với mục đích gì. Một chi tiết rất có lợi cho sự theo đuổi của Sơn lúc này là trong suốt bảng danh sách, Sơn chỉ thấy có hai hành khách xuống xe ở Long An. Sơn hy vọng nếu như vậy thì cả hai người dễ có thể bị nhận diện hơn. Nó nghĩ, kẻ có nhiều cơ hội nhận diện được nhất hẳn phải là anh ết chạy chuyển xe Á Châu mang số 18. Hiện các chuyển xe của hãng này đã rời bến. Vậy Sơn phải canh chừng ít lắm là cũng phải một ngày để chuyển xe trở lại. Thời gian tuy vô cùng quý báu nhưng Sơn không thấy có cách nào khác hơn. Nhìn chiếc đồng hồ treo trên vách nhà hàng, Sơn thấy đã chỉ hai giờ chiều. Nó trả tiền chai nước rồi đi lang thang trong thành phố.

Đến chập tối, nó quay trở lại bến xe để tìm xem chiếc xe nó cần biết đã về hay chưa. Nhưng trong dãy gần mười chiếc của hãng Á Châu, Sơn không thấy xe nào mang số 18. Sơn lặng lẽ đi ra đứng ở bờ hồ. Nó nghĩ buổi chiều ở tỉnh lẻ “buồn như trấu cấn”. (Sơn cũng như nhiều người ví von không sát thực tế vì buồn tức là muốn, như buồn ngủ, mà cũng là nhột giống như khi bị trấu -vỏ thóc của hạt gạo- dính vào người.)

Sơn bỗng nhớ đến chị Thu Dung, không biết chị đang làm gì ở Sài Gòn. Chắc chị lo cho nó lắm. Cũng như lần trước, nếu không có sự xuất hiện bất ngờ của ông Mạc Kính vào phút chót thì hội Hoa Phù Dung đã nghiền nó nát ra như cám vụn rồi. Trải qua những cuộc nguy hiểm như vậy Sơn không thấy e ngại mà càng như quen thuộc hơn.

Vào khoảng hơn chín giờ tối, Sơn leo lên một chiếc xe Á Châu kiếm chỗ nằm ngủ. Vào giờ ấy, bến vắng hoe, những chiếc xe nằm im lìm trong bóng tối. Bầu trời ở tỉnh nhỏ êm ả và có gió thổi trong mát. Vừa mệt mỏi, lại sẵn

đệm êm, Sơn vừa ngả mình xuống là đã thiêu thiêu ngủ. Giấc ngủ chắc chắn sẽ đến với nó thật ngon lành nếu thời gian vẫn yên tĩnh trôi qua. Nhưng ngay khi đầu óc Sơn còn ở trạng thái bình bồng thì chợt có tiếng dép khua ở ngay phía đuôi xe gần đó. Sơn khẽ trở mình, xoay nghiêng vành tai về phía có tiếng động để lắng nghe. Lần này nó phân biệt được cả tiếng dép và tiếng guốc. Như vậy là phải có ít nhất là hai người. Một lát có tiếng nói vọng lên nghe rất rõ, đó là tiếng của một người đàn ông đứng tuổi :

- Chú Sáu đây phải không ?

Một giọng trẻ hơn đáp lại :

- Em, Sáu đây !

Và cuộc đối thoại tiếp tục :

- Chú về bao giờ thế ?

- Dạ, mới hồi chiều.

- Công việc ra sao ?

- Dạ, đúng như anh Ba hoạch định. Tụi em xuống Long An rồi đi Tầm Vu, công tác thực hiện ở đúng địa điểm B6.

- Có gì trở ngại không ?

- Dạ, thật hoàn toàn như anh Ba dự tính. Con mồi đã cắn câu và em đã giao cho mụ Quới làm nốt phần còn lại.

- Chú có dặn kỹ mụ là phải làm cho phi tang đi không ?

- Nghề của mụ mà anh Ba. Đây, em gửi anh căn cước và giấy tờ của đương sự để anh Ba làm bằng.

- Tốt lắm ! Phần thưởng của chú đây. Năm mươi ngàn đấy. Chú phải dè êm trong hai tháng, chớ có lộn xộn đa.

- Cám ơn anh Ba. Em biết việc mà.

- Ngày mai tôi đi Sài Gòn báo cáo ông chủ. Chốc nữa chú nhớ ghé qua đàng bờ sông gặp thằng Út, dặn nó là phải chờ tôi ngày mốt ở nhà nhé.

- Vâng. Anh Ba còn cần gì nữa không ?

- Thôi, chuồn êm đi. Nhớ là trong các câu chuyện, tránh đừng đề cập đến Tâm Què nữa nghe không. Nội vụ phải cho chìm xuống luôn, nghe chú.

- Dạ...dạ... em nhớ.

- Thôi chào chú.

- Chào anh Ba, em về.

Cuộc đối thoại đến đây chấm dứt. Sơn nghe tiếng chân đi qua chỗ mình nằm. Nó ép mình xuống đệm trong một giây rồi nhồm dậy. Sơn chỉ còn kịp nhận thấy một bóng áo trắng đi về phía cầu chợ. Lập tức như một con mèo, nó nhảy khê xuống sàn xe rồi lén nhanh vào một góc tối. Sau khi biết chắc người thứ nhì đã đi khỏi, Sơn vọt chạy theo bóng áo trắng. Bây giờ thì Sơn nhận ra đấy là người trẻ tuổi mà anh Ba vừa kêu là chú Sáu. Chú Sáu đi vội vã nhưng vẫn vô tình không biết có kẻ đang bám sát ở sau lưng.

Chú ra bờ sông, đi loanh quanh một hồi rồi bước vào một tiệm nước bán khuya. Khách hàng không đông đảo nhưng cũng đủ để Sơn có thể lẩn vào trong mà không ai chú ý. Nó chọn một chỗ ngồi thuận tiện, xế gần sau lưng chú Sáu và gọi một ly nước ngọt. Chú Sáu bặm nhậu hơn, kêu hần uyết- ki sô- đa. Chú có năm chục ngàn trong túi lặn, giá của mạng sống Tâm Què đấy.

Sơn tiếc là mình không có lấy cái máy chụp hình nhỏ xíu giống như chị Thu Dung có lần được một người bạn đi ngoại quốc về tặng. Cái máy vừa bằng bao quẹt, nguy trang là chiếc máy lửa, bật thành lửa đèn hàng, nhưng bên trong là một cuộn film nhỏ xíu có 8 ly. Từ ngày có cái máy, chị Thu

Dung chỉ dùng hết có một cuộn phim vào dịp điều tra nhân vật chủ chốt vụ đánh cắp bức chân dung của Ngọc Hân Công Chúa, Bắc Cung Hoàng Hậu của Quang Trung Võ Hoàng Đế tại Viện Bảo Tàng Văn Học Nghệ Thuật Quốc Gia. (Tác phẩm sẽ xuất bản.)

Cái máy sử dụng rất dễ dàng, chỉ hiềm phải hút thuốc lá trước đám đông là điều mà chị Thu Dung không ưa thích chút nào. Thứ đến nữa là việc rọi phim thành ảnh lớn cũng rất phiền phức. Loại máy phóng thường không đủ độ xa để lấy ảnh rõ. Ở Sài Gòn có một ông Tàu ngồi xế rạp REX là có thể làm phóng ảnh của loại phim này. Nhưng bây giờ ông Tàu giải nghệ, kiếm chỗ làm ảnh khó khăn, chị Thu Dung bèn xếp xó cái máy đặc dụng đó. Nhưng không phải vì thế mà Sơn không còn cách nào khác lấy được hình kẻ phạm pháp. Bộ óc nhận xét tinh vi của nó là một. Sơn sẽ ghi nhớ thật kỹ mọi khía cạnh cần thiết của chú Sáu rồi khi về Sài Gòn sẽ nhờ sự hợp tác của các chuyên viên dưới quyền ông Mạc Kính.

Họ là những người tài giỏi trong Ban Nhận Dạng sở An Ninh Quốc Gia. Họ có cả trăm ngàn kiểu tóc, khuôn mặt, mắt, mũi, mồm, v.v... Họ sẽ cho Sơn ngồi trước một màn ảnh nhỏ và theo lời chỉ dẫn của Sơn, họ sẽ lựa ra một khuôn mặt gần giống như Sơn mô tả. Sau đó họ sẽ thay đổi một vài cỡ, xê dịch chút đỉnh để tìm ra một khuôn giống y hệt. Một họa sĩ sẽ cộng tác với công việc tỉ mỉ này. Cứ theo cách lựa chọn đó, các chuyên viên sẽ “khui” ra dần dần tất cả hình dáng trên khuôn mặt của kẻ bị truy tìm, và cuối cùng họa ảnh của chú Sáu sẽ được in ra cả chục ngàn tấm gửi đi khắp nơi với ghi chú đính kèm :

“Sát nhân cần truy nã gắt !”

Chỉ cần tưởng tượng đến cái phút chú Sáu lọt vô tròng là Sơn đã thấy khoan khoái, mỉm cười một mình.

Chú Sáu ngồi nhâm nhi ly rượu một cách bình thản, và mắt chú thỉnh thoảng lại liếc ra chung quanh. Sơn chợt nhớ tới cuộc đối thoại nghe lỏm được lúc vừa qua : “Chốc nữa chú nhớ ghé lại đằng bờ sông gặp thằng Út...” À ! Thì ra chú Sáu đang cần tìm gặp người quen. Hình như “thằng Út” chưa tới nên chú bắt đầu có vẻ sốt ruột.

Chú đảo quanh mắt một lần nữa. Sau cùng chú biết chắc Út không có mặt trong đám đông, chú liền kêu thêm một ly uýt-ki nữa. Sơn bắt đầu lo ngại vì một đám đông khách hàng bắt đầu trả tiền và lục tục ra đi. Quán hàng vắng đi. Bàn ghế lỏng chỏng, ly tách, bát đĩa ngổn ngang. Nó thầm nghĩ nếu mình chỉ nán thêm năm, mười phút nữa thì thế nào cũng bị chú Sáu chú ý.

Còn đang phân vân ở thế tiến thoái lưỡng nan, bỗng Sơn giật thót mình lên. Vì kìa, thật là lạ lùng chưa, chú Sáu chỉ mới vài giây trước còn đang mạnh khỏe vững vàng, bỗng dưng chú chúi hấn sang một bên, hai bàn tay run rẩy sờ soạng cố níu lấy mép bàn, rồi trong một giây bất ngờ, chú ngã đổ xuống sàn đá hoa, mặt ngửa lên trời, hai mắt trợn ngược, ngay đơ, trên khuôn mặt còn trẻ trung sạm nắng in hằn một vẻ thảng thốt kinh sợ đến tột cùng.

Trong một giây thoáng qua rất nhanh, Sơn đã tìm ra nội vụ. Như thế có nghĩa là bọn Hoa Phù Dung đã muốn bịt miệng vĩnh viễn chú Sáu đáng thương hại kia. Cuộc hẹn của anh Ba tại đây chỉ là một cách dẫn Sáu đến án tử. Họ đã làm quá nhanh nhẹn trước mắt mọi người. Hẳn một kẻ nào đó trong đám thực khách vừa đi ra đã nhúng tay vào nội vụ. Và chắc hẳn chú Sáu đã bị uống phải một liều thuốc cực độc đã được lén cho vào ly rượu trong lúc bồi bàn lách qua đám đông thực khách để đem lại cho chú Sáu. Như thế là công cốc ! Bao nhiêu công trình theo đuổi từ hôm qua đến nay bây giờ thế là hết. Đầu mối mới vừa được mở ra là đã bị triệt ngay lập tức. Sơn còn biết làm gì

hơn là trở về báo cáo chuyển đi với chị Thu Dung : *“Tâm Què đã bị thủ tiêu.
Còn thủ phạm vụ thủ tiêu cũng bị thanh toán nốt !”*

Con đường mà Sơn định theo đuổi để mong làm nên chuyện lớn đã trở thành con đường cụt.

CHƯƠNG 8



DÃ TRÀNG XE CÁT

Trong thời gian Sơn lặn lội đi theo dấu vết của Tâm Què thì chị Thu Dung dành hết thời giờ để theo dõi kết quả của mấy tấm hình chụp được trên mười trang tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent. Trước hết chị ghé lại toà soạn xem kỹ lại bản vổ lời nhắn tin của kẻ mạo nhận là Tâm Què, để chấp nhận sự hợp tác như đã ước hẹn. Lời nhắn tin in bằng chữ đậm ngay đầu mục rao vặt hằng ngày : “Hàng đã về đến nơi, liên lạc gấp để kịp phân phối – Công ty Phụng Hoàng”.

Hành tung “bí mật” của chị làm anh chàng Tổng Thư ký Toà soạn thắc mắc hoài :

- Cô Thu Dung, bây giờ cô lại bày đặt chuyện áp phe buôn bán nữa đấy à ?

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Chứ làm sao. Trông vào cái lương chết đói của anh để tôi nhăn răng ra à !

- Mà điều công ty của cô buôn bán cái gì ? Hàng gì đã về tới nơi ?

- Á à, cái đó thì bí mật quân sự. Toàn là thứ quốc cấm cả đấy.

Anh chàng nhìn chị như xét nét một đứa trẻ phạm tội và lắc đầu tỏ vẻ thương hại :

- Đừng có đánh đu với tình. Có ngày hối không kịp đó, nghe !

Chị Thu Dung đối đáp lại cũng không vừa :

- Chả cần tới anh dạy khôn. Các cụ ngày xưa nói được ăn cả ngã về không. Tôi không liều thì làm sao có kết quả được. Anh nhớ “chạy” cho tôi ba ngày liền ở cùng một trang cùng một chỗ đó nghe không. Anh không dặn kỹ, dưới phòng chữ họ gác của tôi lại một kỳ là chết tôi, và chỉ ba kỳ mà thôi.

Anh chàng gật đầu lia lịa :

- Vâng...vâng, tôi xin nhớ. Gớm cô làm cứ y như thể gián điệp ấy thôi.

Chị Thu Dung bước ra khỏi toà soạn vừa nheo mắt giữu cột. Mấy khách hàng đăng quảng cáo đang đứng ở quầy vội dạt ra. Tất cả mọi người đều dồn mắt chú ý vào vẻ tươi trẻ, hồn nhiên và sắc đẹp lộng lẫy của chị. Một người thì thào “Thu Dung đấy!”. Mặc dầu đã quen thuộc với những lời khen, nhưng chị cũng thấy nóng rục ở má.

Ở toà soạn ra, chị lái xe đến Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật, ở đó chị quen một người làm ở phòng giáo nghiệm.

Đó là anh Nam, một người bạn học cũ khi chị còn ở bậc trung học. Hiện nay anh Nam là một chuyên viên của Phòng Ảnh nghiệm của Viện này. Với những phương tiện cực kỳ tối tân mà viện đã được trang bị, chị Thu Dung hy vọng Nam sẽ “đọc” được những điều bí ẩn mà Giáo sư Thomas Vincent đã gói ghém trong tập tài liệu quý giá từ gần bốn chục năm nay. Những trang giấy đã được chị Thu Dung gửi tới anh Nam từ ngày hôm trước. Theo thông lệ thì dù có gấp gáp lắm, ít ra cũng phải mất ba ngày mới có kết quả. Nhưng chị lại không thể khoanh tay ngồi chờ một quãng thời gian lâu lắc như vậy,

nhất là cuộc chạy đua lên Thiên Mã Sơn đang bắt đầu đi vào thời kỳ gay cấn ráo riết. Bởi thế, hôm nay chị phải đích thân tới gặp “đương sự”. Dầu sao, một lần gặp mặt với nụ cười duyên dáng, lịch sự thì việc nhờ vả cũng sẽ dễ dàng hơn là ngồi bảnh chọe ở nhà nhắc máy điện thoại lên để hối thúc, nghe có vẻ trịch thượng và không mấy nhã nhặn, mặc dầu anh Nam cũng đã thấu hiểu công việc của chị bù đầu, bù óc đến thế nào rồi.

Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật tọa lạc ở một khu đất lớn nằm ở bên kia Tân Cảng và bên trái của xa lộ Biên Hoà. Mặc dầu mới thiết lập trong khoảng thời gian không đầy bốn năm, nhưng với những kiến trúc đồ sộ ngang dọc, choán một diện tích hơn sáu mẫu tây, ngần ấy cũng đủ cho người ta thấy mức độ phát triển mạnh mẽ và vai trò thiết yếu của Viện này đối với nhu cầu của quốc gia.

Chị Thu Dung lái chiếc xe cộc cạch của mình đi qua một con đường trải nhựa phẳng lì, hai bên có hai hàng cây ngợp bóng mát. Ánh nắng ban mai xuyên qua kẽ lá xanh ngắt in xuống mặt đất những đốm sáng vàng rung rinh theo cơn gió thổi nhẹ. Bỗng chị chợt nhận ra rằng có lẽ gần nửa năm trời mình chưa lần nào chui ra khỏi những đường phố chật chội của Đô thành để thở hít một bầu không khí khoảng khoáng của đồng quê có gió lộng. Chị vội hãm bớt ga lại cho chiếc xe chạy thật chậm để thu hết lấy cái cảm giác nhẹ nhàng, thoải mái hiếm có từ bao lâu nay. Con đường tuyệt đẹp dẫn chị tới một cái cổng dựng lên bằng hai trụ đá lớn, ở trên là tấm biển đề tên Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật sáng chói nổi bật lên giữa nền trời trong vắt, chan hoà ánh nắng.

Người gác cổng già sau khi xem qua tấm Thẻ Ký Giả do Hiệp Hội Báo Chí Việt Nam cung cấp, đã kéo cái cần gỗ lên cao để chiếc xe của chị từ từ đi vào. Bầu không khí chung quanh đó thật hoàn toàn yên tĩnh với những hành

lang sâu thẳm chạy dài, những dãy cửa kính trong suốt sáng loà, đứng ngoài chỉ thấy phản chiếu thấp thoáng những giàn cây xanh mướt có những cụm hoa đầy màu sắc rực rỡ tô điểm nom lộng lẫy như bức họa muôn màu. Theo lời chỉ dẫn từ trước của anh Nam, chị Thu Dung lái xe vào chỗ đậu dành riêng cho quan khách rồi lên thang bậc tam cấp ở toà nhà chính giữa.

Nơi làm việc của anh Nam ở tầng lầu thứ nhì, khu A dãy giữa. Người tuy phái mời chị Thu Dung ngồi đợi ở bộ ghế salon kê ở giữa một căn phòng đầy ánh sáng, chung quanh là những cửa sổ mở rộng nhìn xuống vườn hoa. Không đầy năm phút sau, Nam đã vội vã xuất hiện, trên mình còn bận chiếc áo blouse màu trắng chứng tỏ anh ta vừa mới bước ở phòng thí nghiệm ra. Vẫn bản tính hồn nhiên ngày nào còn đi học, Nam cất giọng oang oang :

- Kìa... cơn gió nào đã đưa tôm tới nhà rồng đây.

- Nhà rồng kia hả ? Vậy mà tôi đã thất vọng từ lúc bắt đầu lái xe vô đây. Tôi không ngờ cả một cái Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật của anh lại chỉ bé bằng...cái lỗ mũi như thế này.

Nam mỉm cười :

- Quả thật cô vẫn còn nguyên vẹn cái chất đáo để hồi còn đi học. Cả một cái Viện... thơm như múi mít thế này mà còn chê bằng cái lỗ mũi.

- Thì anh cho là thơm, chứ với tiêu chuẩn của một Viện Khoa Học thì đâu... đâu có đến nỗi thơm quá thế này. Nhưng thôi hãy gác cái đó qua một bên, tôi đến thăm thế này không trở ngại công việc của anh đấy chứ ?

- Hoàn toàn không !

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Sao vô lý vậy...bộ thế ra anh ngồi chơi sơi nước suốt ngày à ?

Nam lắc đầu, lắc cổ :

- Ờ...thì nói vậy chớ, lúc nào không có việc. Nhưng việc gì thì việc, cô mà tới thăm tôi cũng đẹp hết !

- Ấy chớ ! Đẹp gì thì đẹp, chớ có đẹp công việc của tôi nhờ. Cần lắm đấy.

- Thì cứ yên chí đi. Ta xuống Câu lạc bộ uống nước rồi đâu có đó.

Chị Thu Dung mừng rỡ :

- Thế nghĩa là anh đã hoàn tất công việc tôi nhờ anh rồi sao ?

Nam xoa hai tay vào nhau :

- Toàn hảo !

- Ôi ! Thế thì nhất anh rồi. Anh cho tôi coi đi.

- Không được ! Tôi mà không mời được cô một ly nước thì không bao giờ cho cô coi kết quả hết.

- Ý, cái đó thì anh chẳng mời tôi cũng đòi. Để xem cái Câu lạc bộ của anh mặt mũi ra làm sao nữa chứ.

Nam xin lỗi quay vào độ năm phút rồi trở lại vui vẻ :

- Xin mời cô theo tôi. Cô ăn sáng chưa ? Ở đây có món bì cuốn tuyệt diệu.

- Sẵn sàng !

Nam đi trước dẫn đường. Anh chàng dẫn chị Thu Dung đi qua một con đường trải những viên sỏi trắng đưa tới một căn nhà bằng gỗ thấp, sơn xanh, cất ở dưới một tàn cây toả bóng mát rượi. Chị Thu Dung đọc thấy trên một tấm biển gỗ hàng chữ “Câu Lạc Bộ Thân Hữu” kẻ xinh xắn và khiêm tốn, nhẹ nhàng như cái tên gọi của nó. Trong khi chờ đợi, hai người nhắc lại những kỷ niệm êm đềm của thời còn cắp sách. Mãi hơn một giờ sau, khi ăn uống đã xong xuôi và ngồi trước ly trà nóng bốc khói, Nam mới khề khà bằng một giọng dễ mến (lại càng dễ mến hơn khi anh chàng báo cáo kết quả

tốt) :

- Phải thú thực với cô rằng nếu không kiên nhẫn thì tôi đã đầu hàng trước công việc mà cô đem nhờ. Lại cũng phi “tay tôi” thì cả bàn dân thiện hạ này đề bó tay hết.

Chị Thu Dung bật cười :

- Gớm, cái tôi của anh to quá nhỉ. Nhưng thôi cũng tạm chấp nhận đi, miễn là được việc.

- Được quá ấy chứ lì...

Thu Dung mừng rỡ :

- Thật à...

Không trả lời câu hỏi của chị, Nam lẳng lặng lấy ở túi áo blouse ra một phong bì lớn, bên trong chứa đầy cộm chắc là những tấm phóng ảnh những bức hình chụp được trên trang giấy của Giáo sư Thomas Vincent bằng tia sáng Tử ngoại. Lúc Nam rút ra tấm thứ nhất, chị Thu Dung đã vội cầm lên xem. Nhưng Nam đã lắc đầu :

- Cô xem bằng mắt thường không thấy đâu. Phải có cái này mới rõ được.

Vừa nói Nam lại vừa rút ở túi bên kia ra một chiếc kính lúp loại lớn. Chàng ta soi ngay vào những vân li ti ở đầu trang nhất. Chị Thu Dung vội vã cúi xuống nhìn kỹ vào những nét chữ nổi lên với màu tím chàm rồi bỗng chị sững sốt kêu lên :

- Nhật ký của Giáo sư Vincent !

Nam gật đầu :

- Đúng đấy ! Nếu có thì giờ hơn, tôi sẽ làm phóng ảnh tỉ mỉ cho cô hơn nữa, nhưng gấp quá. Và lại thế này, nếu chịu khó cô cũng đọc được rồi.

Nói đoạn, Nam lại lựa lấy một tờ trong xấp giấy đem ra rọi kính lúp vào cho chị Thu Dung ngó kỹ. Lần này chị thốt lên :

- Bức địa đồ Thiên Mã sơn !

Nam gật đầu :

- Đúng ! Vì tò mò, tôi đã quan sát kỹ tất cả những chi tiết trên mười tờ phóng ảnh này rồi. Có thể nói, cô đã nắm giữ phần quan trọng nhất trong cuộc chạy đua lên núi Thiên Mã mà ít lâu nay dư luận không ngớt bàn tán.

Mặt chị Thu Dung đỏ hồng lên. Đôi mắt của chị long lanh sáng. Chị cảm thấy lòng mình ngất ngây như một kẻ đang say men chiến thắng. Nhưng Nam đã nhìn chị chăm chú, và lần này, anh chàng nói bằng một giọng thành thực :

- Cô đang đùa với lửa đấy, cô Thu Dung. Nhân danh tình bạn, tôi hết lòng khuyên cô phải thật cẩn thận.

Chị Thu Dung trả lời bằng một giọng cảm động :

- Cám ơn anh nhiều lắm, nhưng cười cợt rồi khó xuống. Dầu sao tôi sẽ hết sức cẩn thận.

Nam nói :

- Nếu cô cần gì tới tôi, lúc nào tôi cũng sẵn sàng, kể cả những công tác ngoài phạm vi chuyên môn là cái việc chụp hình này. Tôi đã theo dõi báo chí và biết rõ công việc của cô làm. Thành thực mà nói, tôi rất quý mến cô và con đường mà cô đang theo đuổi. Bởi thế, nếu có phải khó nhọc hơn nữa tôi cũng sẽ sẵn sàng.

Chị Thu Dung cám ơn anh ta một lần nữa. Một lát hai người đứng dậy chia tay.

Ở Viện Quốc Gia Khoa học và Kỹ Thuật về, việc đầu tiên là chị Thu Dung thu dọn cái mặt bàn ngổn ngang sách vở tài liệu của mình. Sau đó chị

trải đủ mười trang tài liệu đã được anh Nam chụp lại lên mặt bàn. Ngọn đèn 75 watt được bật lên tăng cường cho ánh sáng êm dịu của ngọn đèn néon thước hai. Và rồi chị bắt đầu cặm cùi vừa soi kính lúp vừa ghi chép tất cả những dòng chữ li ti nổi lên với độ đậm nhạt chỉ bằng ba phần mười so với nét mực màu tím viết rõ ràng trên giấy. Lúc đó vào khoảng mười giờ sáng, nhưng khi chị đứng dậy, đồng hồ đã gần bốn giờ chiều. Trong suốt sáu tiếng cặm cùi chị không hề đứng dậy một lần. Đôi mắt của chị như muốn nổ ra vì chịu đựng quá lâu dưới ánh sáng chói chang của ngọn đèn rọi. Và lạ thay, khi vừa thò tay tắt bớt ngọn đèn và mặc ánh nắng buổi chiều gay gắt còn xuyên qua khung cửa một màu sắc rực rỡ, chị bỗng cảm thấy cảnh vật chung quanh tối sầm lại, đầu óc quay cuồng điên đảo, phải gượng lắm chị mới lê được tới chiếc đi văng nằm vật xuống. Gân cốt của chị như căng lên, bắp thịt tê điếng, đầu óc bỗng bênh như con thuyền đi vào bão tố. Chiếc áo dài còn nguyên nếp buổi sáng chưa kịp thay ra bây giờ ướt đầm mồ hôi. Trong thế nằm mệt mỏi như thế, chỉ năm phút sau chị Thu Dung đã ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Một con thạch sùng (miền Nam gọi là con thằn lằn) từ trên trần nhà rớt xuống nghe một tiếng bịch nhỏ nhẹ. Nó kêu khẽ một tiếng “tắc” khô khan rồi bò từ cổ chị xuống ngực và chạy biến vào một khe hở dưới gậm đi văng. Nếu lúc tỉnh táo có lẽ chị đã hét lên như còi xe cứu hoả vào lúc có đám cháy lớn nhất, bởi vì thạch sùng hay rắn là những thứ mà chị Thu Dung sợ nhất trên đời.

Ngay khi con thạch sùng bò đi khỏi thì trên trần nhà có tiếng động nhẹ. Chiếc khung gỗ của cánh cửa thông lên nóc nhà khẽ nhích qua một bên, để lộ ra một khuôn mặt già nua quen thuộc : kẻ đội lốt Tâm Què !

Hắn (trong bộ vỏ đóng vai cụ già mà lần trước đã tới gặp chị Thu Dung) mím một nụ cười khoan khoái rồi nhẹ nhàng như một con mèo, chỉ cần đánh

đu một cái khế là hai chân của hần đã chắm xuống sàn đá hoa không một tiếng động mạnh. Sau khi liếc nhìn chị Thu Dung một lần nữa để yên chí là chị còn đang thiếp đi, hần vội vã tiến lại mặt bàn. Khuôn mặt của hần rạng rỡ hần lên. Hần quơ tay lượm lên một trang giấy còn tươi nét mực mà chị Thu Dung vừa ghi chép và liếc đọc thật nhanh. Vừa đọc, hần vừa gật gù ra chiều hết sức thoả mãn :

- Con bé khá thực. Thật không hổ danh là Thu Dung. Nhưng cô mình ơi, cao nhân tắc hữu cao nhân trị, thủ đoạn của ta còn bay bướm hơn nhiều. Chỉ với mười lăm phút đóng kịch hôm nọ, là ta huy động được cả những phương tiện tối tân nhất của Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật để rồi bây giờ hốt trọn cái kết quả độc đáo này.

Nói rồi hần quơ hết những tấm phóng ảnh trên mặt bàn, kể cả những trang giấy mà chị Thu Dung khổ công ngồi ghi chép trong sáu tiếng đồng hồ ròn rã vừa qua. Sau đó, hần lật cuốn bloc-note ở gần đó lên, hí hoáy viết một vài dòng :

Kính gửi cô Thu Dung,

Thật là bất đắc dĩ lắm tôi mới phải mạo muội đột nhập nhà cô trong một hoàn cảnh bất lịch sự như thế này. Về đề nghị hợp tác của tôi, tôi thấy chưa chi cô đã ăn mảnh rồi. Bởi vậy tôi thấy khó mà tính chuyện làm ăn lâu dài với cô được. Công ty Phượng Hoàng kể như... tạm ngừng hoạt động và tôi xin phép thu lại mười trang tài liệu mà tôi đã đưa cho cô mượn hôm nọ.

Kính chúc cô ở lại bình an mạnh khoẻ. Tôi đang dò hỏi môi giới quốc tế để sắm một hòn đảo thơ mộng nào đó ở Thái Bình Dương. Tới chừng công việc xong xuôi, nếu cô muốn trở thành.... Bà Chúa Đảo, xin cứ nhắn tin trên nhật báo Ánh Sáng Thời Đàm mấy câu : “Chấp nhận mua hàng. Bà Giám đốc công ty Phượng Hoàng”. Tôi sẽ tổ chức đón rước cô trọng thể không

kém lễ đăng quang của Nữ Hoàng Anh quốc.

Ký tên : LÃNG TỬ

Thảo xong lá thư, kẻ đội lốt Tâm Què, bây giờ gọi theo biệt hiệu đã ký là Lãng Tử, nở một nụ cười khoái trá, rồi quay lại nhìn chị Thu Dung một lần chót và tất tả đi ra ngoài. Xuống đến hết bậc cầu thang, Lãng Tử nép vào một bên tường nhìn ra cổng, quan sát xem có sự gì đáng nghi kỵ. Sau một lát, yên tâm, hắn lại trở về với cái vẻ già nua, yếu đuối, lê đôi chân khập khiễng bước xuống hè phố...

Theo ý hắn, trên đời không có kẻ nào qua mặt hắn được về sự khôn ngoan. Bất chấp hội Hoa Phù Dung, bất chấp ông ThanhTra Mạc Kính, và cả nhà nữ ký giả ranh mãnh Thu Dung nữa, tất cả đều bị hắn cho qua mặt một cái vù. Bây giờ hắn chỉ còn thi hành nốt chặng cuối của cuộc hành trình. Đó là con đường lên Thiên Mã Sơn, với tất cả những chi tiết dặn dò kỹ càng của Giáo sư Thomas Vincent. Đã có tập tài liệu quý giá trong tay, đối với Lãng Tử, con đường đi tới thật thênh thang. Nhưng yếu tố quan trọng hơn hết là phải gấp... thật gấp để không phe nào kịp trở tay đối phó trước khi hắn đã nắm trọn kho tàng vô giá trong tay...

CHƯƠNG 9



CAO ĐỘ 1625 THƯỚC

Năm giờ chiều, Lăng Tử đã có mặt ở phi trường Tân Sơn Nhất. Lần này hắn giả trang dưới phong thái của một nhà đại thương gia với bộ đồ lớn màu xám đậm, đôi kính trắng gọng vàng choé đắt tiền nhưng hơi rờm, và chiếc cặp táp vuông vức như chiếc va li gọn ghẽ cầm tay. Lăng Tử đi thẳng ra sân bay sau khi xuất trình hợp đồng thuê chiếc máy bay tắc xi kiểu Cesna hai chỗ ngồi. Chiếc máy bay tuy đậm cách chiếc phản lực cơ Boeing 707 non hai trăm thước, nhưng vẫn còn bị tương phản mạnh mẽ, khiến ta có cảm giác như nó chỉ là một thứ đồ chơi trẻ con.

Người phi công đã đợi sẵn từ trước đó mười phút. Cả hai gặp nhau chỉ trao đổi một cái gật đầu chào. Lăng Tử leo lên, ngồi cạnh ghế của phi công, tự tay buộc lấy khoá an toàn. Chiếc máy bay bắt đầu nổ máy và lăn từ từ ra phi đạo. Năm phút sau, nó bay bổng trên vùng trời Sài Gòn và bắt đầu nhắm hướng tây nam thẳng tiến. Trời đẹp. Gió đứng. Bốn bề trong vắt dưới ánh nắng bàng lảng hoàng hôn. Chiếc máy bay đi êm ả như đang vào cõi mộng.

Cho đến giây phút ấy Lăng Tử thấy mọi dự tính của mình đều tuyệt hảo. Hắn khẽ rút một điếu thuốc ra châm hút rồi thả khói lơ mơ nhìn xuống con sông Đồng Nai ở phía dưới như con rắn bạc khổng lồ trườn mình trên tấm

thảm xanh. Nhưng chỉ một lát sau con sông xa dần hướng bay rồi mất hút sau những khoảng cây cối xanh rì. Ngay lúc đó, người phi công giơ tay bấm vào một cái nút ở bộ phận máy móc nào đó. Và một giọng nói từ một cuộn băng nhựa thu thanh sẵn cất lên :

- Đây là tiếng nói của Hội Đồng Chủ Tịch Hội Hoa Phù Dung, gửi Mã Huy Hùng, tự Mã Hùng, tự Mã Thiếu Hùng...

Mặt Lăng Tử đang tươi rói bỗng trắng bệch hẳn ra. Hắn mở hai mắt lên, quay lại nhìn viên phi công với đầy vẻ hãi hùng.

Nhưng mặt viên phi công vẫn lạnh như tiền, còn lạnh hơn cả mũi súng đen ngòm không biết đã được rút ra từ lúc nào và đang chìa đúng vào ngực gã đàn ông như thách thức. Trong khi ấy ở cuộn băng nhựa bỗng phát lên một tiếng cười ngạo nghễ, tiếng cười lộ vẻ thích thú, nhưng cũng chất chứa những nỗi hờn căm. Rồi tiếng cười đột ngột chấm dứt và tiếng nói lạnh lẽo lại cất lên :

- Chắc Mã Hùng ngạc nhiên lắm hả. Nhưng có sự việc gì mà Hội Hoa Phù Dung lại bỏ qua không biết đến. Thứ nhất lại là một hành vi phản bội.

Rồi giọng nói bỗng dần từng tiếng :

- Mi đã phá hỏng kế hoạch “lông ngỗng” của Hội trong mục đích dùng Tâm Què làm lạc hướng điều tra của lão Thanh Tra Mạc Kính. Tâm Què đáng lẽ chỉ là con cò đi một nước thì chính mi tiết lộ kế hoạch cho nó biết nên đã thúc đẩy nó phản bội thật sự, đánh cắp tài liệu trốn đi.

Đó là sự phản bội thứ nhất của Mã Hùng. Tin tưởng vào sự hợp tác của mi, Tâm Què liêu lĩnh đánh cắp tài liệu trao tận tay mi rồi, thì chính nó lại bị mi trở mặt, thông báo cho Hội địa chỉ ẩn náu của nó để nó bị Hội thi hành bản án tử hình. Đó là sự phản bội thứ hai, mà chỉ những hạng người như mi

mới xuống tay với anh em đồng bạn. Với hai tội đã kể trên, hãn mi đã ý thức được số phận mình ra sao rồi. Hội Đồng Chủ Tịch trong phiên họp khẩn cấp ngày 16-8 tại địa điểm C4 đã long trọng kết án tử hình Mã huy Hùng, tự Mã Hùng, tự Mã Thiếu Hùng, Đệ Tam Phó Chủ Tịch Hội Hoa Phù Dung đặc trách kế hoạch Đom Đóm Trời. Phương tiện thi hành bản án : xô ngã từ độ cao 1625 thước biểu lộ ý chí đồng tâm của 1625 hội viên. Người thi hành bản án : X. 186.

Tiếng nói đến đây thì ngừng lại, và viên phi công, hay nói rõ hơn là hội viên mang bí số X. 186 đột nhiên kéo cần lái về phía trước để nâng độ cao của chiếc phi cơ lên 1200 thước... rồi 1600 thước... rồi 1625 thước...

Mã Huy Hùng bạc nhược như con thú bị thôi miên, hết phản ứng, mắt hãn chỉ biết trợn lên nhìn cây kim đồng hồ đo độ cao vọt lên dần dần. Khi nó dừng lại ở đúng con số định mệnh, thì Huy Hùng với bản năng tự vệ, chồm lên, dùng tất cả sức lực níu chặt lấy chiếc cần lái để bẻ nó lại. Nhưng X. 186 đã giơ tay thật cao chặt xuống cườm tay của hãn một cái thật mạnh. Hùng kêu rú lên một tiếng đau đớn, và cả thân hình của hãn ngã chúi về phía đằng trước. Nhanh nhẹn, X. 186 chộp lấy cổ tay hãn, và ghì lại đằng sau rồi đẩy hãn hơi nghiêng ra phía ngoài. Mã Hùng kêu to lên thất thanh :

- Đừng !... Đừng !...

Nhưng gió bên ngoài ùa vào lỗ tai của hãn thật mạnh khiến hãn có cảm tưởng như trăm ngàn cơn lốc đang bốc xoáy vào một bên thái dương. Tiếng kêu của hãn bị lạc hãn. Rồi hãn ngất đi không biết gì nữa...

Sự việc xảy ra đã đưa Mã Hùng từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, và sự khiếp đảm đã làm hãn hoàn toàn mất hết khả năng chống cự. Nhưng nếu hãn không quá sợ để ngất đi thì hãn sẽ còn phải ngạc nhiên cùng độ hơn nữa khi được chứng kiến sự việc xảy ra ngay sau đó.

Viên phi công lồm lỉ sau khi đã đẩy dứ hần nghiêng ra ngoài phi cơ để hần có cảm giác hải hùng của một kẻ chịu lãnh một bản án trên độ cao 1625 thước, gã đã vội vàng níu Mã Hùng lại và để hần ngoẹo đầu trên chiếc ghế bọc nệm màu da đỏ. Sau đó gã điều chỉnh tần số vô tuyến và gọi vào ống nói :

- Gà Cồ gọi Gà Di..., Gà Cồ gọi Gà Di...

Lập tức ở máy khuếch âm bên tai có tiếng vọng ra :

- Gà Di nghe rõ Gà Cồ... Gà Di nghe rõ Gà Cồ... chờ lệnh...

- Sẽ đáp xuống địa điểm ấn định trong vòng 7 phút nữa...Nghe rõ, trả lời...

- Nghe rõ... Tất cả đã sẵn sàng...

Viên phi công mỉm cười nghiêng mình ra ngoài để quan sát địa thế rồi kéo cần lái để phi cơ rà xuống thấp. Một giải đồng xanh vừa hiện ra ở ngay tầm mắt và một cuộn khói lam đang bắt đầu vươn lên trong ánh nắng thoi thóp của buổi hoàng hôn.

Đúng bảy phút sau, chiếc phi cơ sau khi lượn một vòng để sửa soạn, đã đáp xuống một khoảng đất trống rộng không quá một chiếc sân banh hạng vừa.

Một toán người đã đứng lối nhỏ chờ sẵn. Phía đằng xa là một dãy gồm ba chiếc xe cùng kiểu Chevrolet sơn màu nửa xanh nửa trắng, màu của sở An Ninh Quốc Gia. Ở trên phi cơ bước xuống, viên phi công được mọi người kính cẩn cúi chào. Lúc cái mũ được gỡ ra, và lớp bột hoá trang trên mặt được lau đi, người đó không ai khác hơn là ông Thanh Tra Mạc Kính !

Phải, đúng viên phi công đã sử dụng phương tiện của hội Hoa Phù Dung để vạch mặt Mã Thiếu Hùng trên độ cao 1625 thước vừa qua chính là viên

thanh tra tài ba với lẽ lối làm việc âm thầm, ít nói nhưng vô cùng hữu hiệu.

Ngay khi vừa bước xuống, ông ta đã sử dụng máy vô tuyến để liên lạc với Sài Gòn. Nhân viên của ông báo cáo kết quả mỹ mãn.

Hội Hoa Phù Dung hoàn toàn không hay biết gì về cuộc đánh tráo phi công ngay tại phi trường Tân Sơn Nhất. Và viên phi công thứ thiệt, hội viên Hoa Phù Dung mang bí số X. 186 người có nhiệm vụ thi hành bản án trên 1625 thước thì hiện nay đang nằm chờ để được khai thác tại phòng giam của ban Hoạt Vụ Sở An Ninh Quốc Gia tại một địa điểm kín đáo ở Đô Thành.

Mười phút sau, sau khi đã trao cho người khác lái chiếc máy bay taxi để tiếp tục lộ trình nhằm che giấu con mắt nghi ngờ của hội Hoa Phù Dung, ông Mạc Kính lên xe hơi cấp tốc trở về Đô Thành. Vẻ mặt thoả mãn, khoan khoái lúc vừa qua bây giờ đã biến đi, nhường chỗ cho vẻ ưu tư phảng phất trên vầng trán phẳng. Cặp mắt sắc như dao của ông bây giờ như xa vắng, cặp môi mỏng hơi mím lại, một đường gân nổi lên chạy ngang khu thái dương, làm tăng thêm vẻ khắc khổ, cương quyết. Sự im lặng suy tư của ông làm mấy nhân viên tháp tùng đang xì xào bàn tán về chiến công vừa qua, bỗng vụt im bật. Tất cả đều giữ vẻ trang nghiêm và ai nấy đều nhìn qua kính cửa. Trời bên ngoài bắt đầu sấm tối. Một vài chiếc xe chạy ngược chiều đã bắt đầu lên đèn. Con đường nhựa trơn bóng trải dài trước mặt. Đoàn xe của ông Mạc Kính vùn vụt lao đi. Chiếc kim trên mặt đồng hồ đo tốc lực chỉ tại con số 120 cây số giờ.

Trong lúc có nhiều diễn biến kỳ lạ (hẳn sẽ gây thắc mắc đối với độc giả, nhưng mọi sự sẽ được giải thích) quanh trục tam giác : hội Hoa Phù Dung, kẻ mạo danh Tâm Què tức Mã Thiếu Hùng và ông Thanh Tra Mạc Kính, thì hai chị em nữ ký giả Thu Dung và Sơn bán báo ngồi buồn thiu buồn thiu tại căn phòng xinh xắn ở nhà chị Thu Dung.

Sơn rầu rĩ vì lý do đã theo dấu được Tâm Què thì hẳn ta bị thủ tiêu mất tích. Túm được đầu mỗi bọn thủ tiêu là chú Sáu thì chính chú ta cũng bị bịt miệng nốt tại quán vắng về khuya ở trong quận Châu Thành tỉnh Bến Tre. Khi trở về Sài Gòn, Sơn không còn làm gì khác hơn là báo cáo tự sự cho ông Mạc Kính cùng mô tả hình dáng kẻ đã trao tiền thưởng cho chú Sáu ở bến xe Á Châu tại Kiến Hoà, rồi đành thúc thủ.

Còn chị Thu Dung lại càng buồn phiền hơn nữa. Khi tỉnh dậy, thấy công trình khổ nhọc của mình tan ra mây khói, lại thêm mảnh giấy ồm ờ chọc tức của kẻ ký tên Lăng Tử làm chị tức uất người lên, vừa vò đầu bứt tai, vừa than trời như bọng vì một phút sơ suất của mình. Nguồn hy vọng cuối cùng của chị là điện thoại cấp tốc cho anh Nam, chuyên viên giao nghiệm ở sở Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật để mong rằng anh ta còn giữ lại cuốn phim đã chụp những tấm phóng ảnh. Nhưng một lần nữa, chị lại đau đặng người khi được nghe anh ta trả lời :

- Nếu xấp ảnh tài liệu bị đánh cắp thì hư hết mọi chuyện rồi. Bởi vì chụp tài liệu bí mật như loại cô đã gửi cho tôi, đâu có thể sử dụng phim thường. Chúng tôi phải có thứ giấy riêng, loại giấy phải pha chế thêm bột các hoá chất để làm nổi tối đa các dữ kiện có trong bản chánh. Như vậy các bản đã chụp được là bản độc nhất. Muốn có thêm bản khác thì phải sao lại bằng phim thường rồi in ra. Mà thì giờ eo hẹp, bị cô hối quá tôi không kịp làm nên không có phim...

Thế là hết ! Thế là công toi. Thì ra kẻ mạo danh Tâm què đã dư biết mọi sự, gã đã khôn khéo vận dụng được những phương tiện khó khăn nhất mà chỉ Viện Khoa Học và Kỹ thuật Quốc Gia mới có, để rồi ngồi mát ăn bát vàng, hót tay trên của chị Thu Dung một cách ngon ơ. Càng nghĩ, chị Thu Dung càng cảm tức, khuôn mặt của chị đỏ rần, đôi mắt rực sáng, những giọt mồ hôi

ướt đầm cả chân tóc.

Chị và Sơn bán báo cả hai hợp thành một cặp bài lữ trốn, đành ngồi giương mắt nhìn nhau với tất cả mọi nỗi chua cay, nhục nhã của những kẻ chiến bại. Tiếng cười hồn nhiên, giọng ca nhí nhảnh và điệu nhạc thánh thót mọi ngày vẫn vang lên trong phòng thì, hôm nay vắng hẳn. Cuối cùng, chị Thu Dung đứng dậy ngao ngán :

- Phải làm cái gì chứ ? Không lẽ đến đây là bó tay.

Sơn nhìn chị :

- Làm cái gì bây giờ ?

- Thì tôi hỏi chú câu đó.

Sơn ngán ngẩm :

- Em hết sáng kiến rồi. Hết luôn cả đường dây để móc nối. Bây giờ thì chỉ còn chờ...

Mắt chị Thu Dung sáng lên :

- Chờ cái gì ?

- Chờ ông Thanh Tra Mạc Kính. Em hy vọng qua bản phác họa chân dung của “anh Ba” người mà em gặp ở bến xe đò Á Châu, may ra ông Mạc Kính có thể dò ra được đầu mối.

Chị Thu Dung chép miệng :

- Con đường đó chậm trễ quá. Kẻ mạo danh Tâm Què hiện nay đã cao bay xa chạy với tất cả tài liệu đầy đủ trong tay rồi. Hắn sẽ lên tới Thiên Mã Sơn trước hết. Hắn sẽ hốt trọn mớ kim cương của Giáo sư khảo cổ Thomas Vincent, hắn sẽ...

Nói đến đây chị Thu Dung im bặt. Chị nhớ tới lời hỗn sược của hắn ta khi

nhắc nhe lại : “nếu cô muốn làm bà Chúa Đảo thì chỉ cần nhắc tin lên báo...”

Chị bức dọc, buột miệng la lên :

- Đồ tồi !... Đồ tồi !

Sơn ngạc nhiên :

- Ủa ! Chị nói ai đấy ?

Chị Thu Dung đỏ bừng mặt lên, bối rối :

- Chị nói hăn, tên đội lốt Tâm Què. Hăn hỗn quá...Hỗn không thể tha thứ được.

Tưởng chị Thu Dung đưa ra được điều gì mới lạ, nhưng thấy chị vẫn còn hậm hực vì thất bại vừa qua, Sơn vội nói :

- Thôi chị ạ, thua keo này ta bày keo khác. Phải đứng dậy, đi làm một cái gì, chứ ngồi đây mà nung nấu sự thất bại sẽ có ngày phát điên lên mất.

Chị Thu Dung nhìn nó :

- Chú muốn làm cái gì nào ?

- Gì cũng được, miễn đi ra khỏi nhà, miễn khuây khoả được mọi nỗi bức dọc.

Chị Thu Dung tán thành :

- Nếu vậy thì mình xách xe chạy ra xa lộ, đi một vòng. Đồng ý với chú là ngồi mãi ở đây mình cảm thấy bức bối quá rồi.

Hai chị em cùng đứng dậy. Chị Thu Dung tiến lại bàn phấn trang điểm lại khuôn mặt của mình. Lúc soi gương chị giật mình thấy đôi mắt của mình có nhiều vết quầng thâm. Thì ra mãi mê làm việc đến quên ăn, quên ngủ, sức khoẻ của chị đã bị ảnh hưởng trông thấy. Chị nói :

- Sau vụ này, phải xin toà soạn cho nghỉ xả hơi ít bữa để đi Đà Lạt.

Sơn reo lên :

- Cho em đi với.

- Sẵn sàng, nhưng phải thu xếp công việc đã.

- Em thì có thể đi bất cứ lúc nào, tới bất cứ chỗ nào. Miễn là đi. Cứ được rời Sài Gòn là thích rồi.

Một lát sau, chị Thu Dung lái chiếc xe 2 Chevaux ra khỏi cổng. Sơn ngồi một bên. Chiếc xe bon bon chạy qua các đường phố đông người để tiến về phía xa lộ. Trời đã ngả bóng. Ánh nắng gay gắt buổi chiều bây giờ chỉ còn in thành một vài vệt héo úa trên nóc những toà nhà cao. Gió mát lùa qua kính xe làm khô nhanh những giọt mồ hôi làm mái tóc mềm như tơ của chị Thu Dung bay phơ phất.

Chị Thu Dung thở một hơi dài khoan khoái rồi nói :

- Không khí thoáng mát có làm cho người ta dễ chịu hơn nhiều thật. Bây giờ thì chị cảm thấy những bức bối tiêu tan hết rồi. Chị lại có thể nghĩ đến câu châm ngôn : thất bại là mẹ thành công để an ủi mình.

Sơn gợi lại chuyện cũ :

- Nhưng theo ý chị thì trong cuộc đua này ai là kẻ thắng lợi hơn cả.

- Kẻ đội lốt Tâm Què chứ ai. Hắn nắm trong tay nhiều chi tiết quý giá nhất về khối lượng kim cương to lớn của Giáo sư Thomas Vincent. Hắn lại là kẻ nhanh chân nhất. Giờ này có thể hắn đã lên đường.

- Theo ý chị thì hắn có thể đi đâu trước tiên ?

- Theo chi tiết lờ mờ mà chị còn nhớ được khi nghiên cứu những tấm phóng ảnh trước khi bị hốt tay trên, thì con đường hắn sẽ qua là biên giới Miên Việt rồi đi Prey-Veng, ngược dòng Mékong lên Kratié, Sambor rồi ngừng ở Stung-Treng thuê voi đi vào Siem-Pang...

Sơn thắc mắc :

- Thời buổi này tại sao lại phải theo lộ trình vòng vo như vậy. Em tưởng rằng với một trực thăng...

Chị Thu Dung ngắt lời nó :

- Chú nói đúng...Lộ trình này là do Giáo sư Vincent vạch ra từ thời kỳ đệ nhị thế chiến khoảng năm 1939 hay 1940 gì đó. Còn bây giờ, hẳn sẽ có những đường lối rút gọn lộ trình hơn.

Sơn chép miệng :

-Vậy thì đã lẹ chân, kẻ thắng cuộc còn có thể lẹ chân hơn nhiều nữa bằng những phương tiện tối tân. Nhưng em thiết nghĩ còn nước còn tát, mình cứ báo cáo với ông Mạc Kính tất cả mọi sự... may ra ông ta có thể huy động toàn bộ lực lượng của mình cộng thêm với sự hợp tác của cơ quan an ninh Cam Bốt... biết đâu...

Chị Thu Dung reo lên :

- Chú nghĩ phải. Mình ích kỷ quá nên chỉ bận rộn vào có mỗi một sự thất bại của riêng mình. Phải báo cho ông Mạc Kính gấp mới đúng là việc phải làm.

Nói rồi chị Thu Dung lập tức quay xe trở lại. Như bồn chồn vì để một khoảng thời gian khá dài vô ích trôi qua, chị nhấn thêm ga cho chiếc xe xả hết tốc lực trên đường trở lại Sài Gòn.

Chị lái xe lại thẳng toà soạn Ánh Sáng Thời Đàm để định sử dụng điện thoại gọi về sở An Ninh cho ông Mạc Kính. Nhưng khi vừa bước vào bàn giấy thì anh chàng Tổng Thư ký đã reo lên :

- May quá, cô Thu Dung đây rồi. Có một cái thư khẩn cấp của sở An Ninh gửi cô. Tôi đoán là ông Thanh Tra Mạc Kính.

Chị Thu Dung chụp lấy chiếc phong bì bằng giấy dầu khô khan, bên ngoài đóng triện son đỏ chói “Tối khẩn – Mang tay”, rồi hấp tấp mở ra. Quả nhiên là lá thư viết tay, thủ bút của ông Thanh Tra Mạc Kính :

“Sài Gòn ngày...

Thân gửi cô Thu Dung và chú Sơn. Tôi muốn dành cho quý vị một sự ngạc nhiên hết sức bất ngờ. Nếu đồng ý xin hẹn gặp lại vào hồi 8 giờ tối ngày mai tại Á Đông tửu lâu. Tôi đã đặt chỗ sẵn. Mong đúng hẹn.”

Ở dưới là chữ ký quen thuộc của ông loảng ngoảng như những con giun. Đọc xong thư, chị Thu Dung coi đồng hồ : đúng bảy giờ hai mươi phút. Thế là cả hai chị em cùng không kịp chào, nhảy bổ ra xe hơi. Chị Thu Dung nói :

- Còn kịp tắm và thay đồ. Hôm nay được ông Thanh Tra cho ăn cơm Tàu hẳn có nhiều chuyện lạ...

Sơn tủm tỉm cười gật đầu đồng ý. Theo thói quen của ông Mạc Kính, ông chỉ mời ăn khi hoàn tất một cuộc điều tra gay go và chật vật. Nhưng chẳng lẽ vụ Thiên Mã Sơn lại kết thúc trong khi mọi sự còn ngổn ngang như trăm mối tơ vò hay sao ?

CHƯƠNG 10



KẾT

Khi chị Thu Dung và Sơn tới nơi hẹn thì ông Thanh Tra Mạc Kính đã có mặt ở đấy rồi. Hôm nay trông ông ta có vẻ bảnh bao dữ: complet màu xanh đậm, sơ mi trắng cổ còn, cà vạt đỏ tía điểm hoa đen. Đặc biệt trên mặt bàn chỗ ông ngồi có sẵn hai bó hoa glaïeul cánh màu nhung đỏ đậm. Đang ngồi trầm ngâm hút thuốc lá, thấy hai người bước vào, ông ta vội vã đứng dậy chào. Chị Thu Dung tươi cười :

- Chỉ một chút xíu nữa nếu không ghé toà soạn là tụi tôi hụi một bữa ăn.

Ông Mạc Kính ngạc nhiên :

- Giấy mời tôi đã gửi đi từ sáng hôm qua cơ mà ?

- Nhưng hai hôm nay rồi, tôi không ghé toà soạn. Tức quá phát đau luôn.

- Cô bức tức về vụ gì ?

-Ồ ! Câu chuyện dài dòng lắm. Tôi sẽ kể cho ông nghe. Nhưng quả thực tôi đã hụi một chuyến lớn, nếu không giờ này tôi đã có mặt ở Thiên Mã Sơn rồi (hắn chị cũng phóng đại thêm cho tăng phần quan trọng).

Ông Mạc Kính mỉm cười :

- Cô chẳng phải kể tôi cũng đã biết rồi. Cô bị tên giả mạo Tâm Què hốt

tay trên trọn mớ tài liệu của Giáo sư Thomas Vincent, có phải không ?

Mắt chị Thu Dung tròn tròn lên. Chị nhìn ông với tất cả vẻ sững sờ rồi nói :

- “Thánh” thật ! Thế thì tôi chịu thua ông rồi đấy. Làm sao ông biết được ?

Ông Mạc Kính mỉm một nụ cười hiền hoà rồi đáp :

- Đó là nhiệm vụ của tôi. Có thể nói kể từ khi Đông Hưng vượt ngục, tuy giữ thái độ im lìm nhưng không một phút nào chúng tôi lại không bám sát nội vụ. Hôm nay thì xong rồi. Xong hết rồi, và mục đích tôi mời quý vị tới đây để... tuyên dương công trạng.

Chị Thu Dung như đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Chị vội hỏi :

- Công trạng gì...Chúng tôi mà làm nên được cái công trạng gì ?...

- Công trạng lắm chứ. Công đầu là về chú Sơn. Xin tặng chú một bó hoa để tỏ lòng biết ơn của Sở An Ninh Quốc Gia và của cả riêng tôi nữa.

Sơn kêu lên :

- Cháu... cháu đâu có làm gì...

Ông Mạc Kính cướp lời :

- Sao lại không làm gì. Chuyển đi Kiến Hoà của chú đưa chúng tôi ra khỏi sự bế tắc trên đường điều tra. Chú đã gặp may hơn chúng tôi ở chỗ chú bắt gặp trùng mối. Chú biết không, qua hình ảnh “Anh Ba” mà chú đã gặp ở bến xe đò Á Châu rồi phác họa lại cho Sở An Ninh, tụi tôi đã bắt được một đường dây xâm nhập vào đúng trái tim cơ sở hoạt động của Phù Dung Hội.

Sơn buột miệng :

- À... thì ra thế...

Ông Mạc Kính tiếp :

- May hơn thế nữa, là nhờ sự xâm nhập rất kịp thời này mà chúng tôi đã thâm băng trọn vẹn được phiên họp quan trọng bậc nhất do chính Đông Hưng đích thân chủ tọa. Hội Hoa Phù Dung đem vấn đề phản bội của Mã Thiếu Hùng tức kẻ mạo danh Tâm Què ra bàn cãi, rút cục họ đã lên án Mã Hùng bằng âm mưu xô Hùng từ cao độ 1625 thước. May thay, tui tôi đã đánh tráo kịp viên phi công, tức hội viên X.186, người có nhiệm vụ thi hành bản án đó.

Chị Thu Dung hỏi :

- Họ làm sao biết Mã Thiếu Hùng đi chuyển phi cơ nào mà cài sẵn người trên chuyển đó.

Ông Mạc Kính đáp :

- Họ biết trước, vì Mã Thiếu Hùng sau khi ôm trọn mớ tài liệu ở nhà cô rồi thì hẳn tới một đại lý của hãng hàng không tư, nhận thuê bao một chuyến máy bay taxi, định chuồn ra biên giới. Hội Hoa Phù Dung cài người vào để lãnh nhiệm vụ lái chiếc máy bay taxi đó. Họ sửa soạn rất kỹ lưỡng. Thu băng lời kết án nạn nhân, phát ra trên cao độ 1625 thước rồi xô nạn nhân xuống...

- Tại sao lại phải ở cao độ 1625 thước ?

- Vì đó là số hội viên hiện hữu của hội. Nó thể hiện một sự quyết tâm của 1625 người, tất nhiên là đã trừ nạn nhân ra...

Sơn chen vào :

- Thế là ông cho người bắt giữ viên phi công đó rồi lái phi cơ đi như thường lệ. Vậy ra Mã Hùng chưa chết.

- Đúng vậy, chính tôi đã đích thân đảm nhận nhiệm vụ đó. Tôi đã lên cao độ 1625, vặn nút lời tuyên án của Hội Hoa Phù Dung, xô nạn nhân ra ngoài... nhưng rồi lại kéo trở về...

Chị Thu Dung hỏi :

- Ông làm thế để làm gì ?

- Có hai lý do. Một là tôi muốn mọi diễn tiến phải đúng như Hội Hoa Phù Dung dự tính để tránh sự nghi ngờ của bọn chúng trước khi tôi giăng một mề lưới bắt trọn ổ. Hai là tôi muốn lột mặt nạ Mã Thiếu Hùng bằng phương pháp đó, hẵn hết đường chối cãi, vì hẵn đâu có ngờ X.186 lại chính là tôi.

Chị Thu Dung hỏi :

- Vậy tức là hiện nay mở tài liệu do hẵn mang đi đã trở về trong tay ông.

- Đúng vậy !

Chị Thu Dung thở phào :

- Thế thì may quá... Tôi vẫn bức bối từ qua đến nay rằng hẵn đã thông dong một mình hốt trọn mở kim cương của Giáo sư Thomas Vincent trên núi Thiên Mã.

Ông Mạc Kính mỉm cười :

- Đâu có thể dễ dàng như vậy được. Cho dù hẵn có thoát qua biên giới, thì tôi cũng theo sát chân hẵn được. Bởi vì tôi, tôi cũng có một bản sao tài liệu y hệt của hẵn.

Chị Thu Dung ngạc nhiên :

- Tại sao lại như thế được ?

- Vâng, đúng là như thế. Bởi vì... bởi vì... nói ra xin cô đừng giận, tất cả mọi liên lạc giữa cô và anh Nam, nhân viên Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật, tôi đều hay biết cả. Chính anh Nam thông báo cho tôi vụ này. Anh ta e ngại một mình cô không thể chống lại với bọn chúng, nên nhờ tôi can thiệp.

Chị Thu Dung thở dài :

- À... thì ra thế ! Vậy mà khi tôi hỏi đến bản chụp các tấm phóng ảnh, anh

Nam đã nói dối tôi là không còn gì... trong khi đó ảnh đã chụp thêm một bản để đem trao hết cho ông.

Ông Mạc Kính vỗ về :

- Xin cô cũng đừng giận anh chàng đó. Ảnh chỉ vì lo cho cô mà xử sự như vậy đấy thôi.

- Vậy mà từ mấy hôm nay, tôi cứ tiếc đứt ruột vì đã để xống mất một tài liệu quý, một miếng mồi ngon.

Vừa khi ấy, người hầu bưng lên một khay đồ ăn thơm ngào ngạt. Ông Mạc Kính nhân đó mỉm cười hỏi :

- Có ngon bằng món gà hấp muối này không ? Nào ! Xin mời quý vị. Ta ăn cái đã. Dĩ thực vi tiên mà.

Chị Thu Dung không chịu :

- Ông chưa kể hết mọi sự đã xảy ra sau đó. Cuộc điều tra của ông đi đến đâu rồi, và còn vụ lên Thiên Mã Sơn thì sao đây ?

- Thì cứ từ từ rồi đâu có đó. Tôi có thể nói vắn tắt với cô một câu là: vụ đó cho đến hôm nay là hoàn toàn chấm dứt. Hồ sơ đã được chúng tôi xếp lại.

Chị Thu Dung la lên :

- Đâu có dễ dàng thế được. Chúng tôi thấy mình vẫn còn như đang dò dẫm ở những bước khởi đầu.

- Tại cô quá chú trọng đến số kim cương của Giáo sư Thomas Vincent nên có ý nghĩ như vậy. Về chúng tôi, mối quan tâm sâu xa nhất lại là Hội Hoa Phù Dung. Khi Đông Hưng nằm trong tù, chúng tôi hy vọng họ sẽ tan rã một cách vô điều kiện, nhưng lại nảy ra tên Mã Thiếu Hùng với xấp tài liệu của chính Giáo sư Thomas Vincent.

- Tài liệu ấy hẳn lấy ở đâu ra, và Mã Thiếu Hùng là ai ?

- Mã Thiếu Hùng là Phó Chủ tịch Ngoại vụ của Hội Hoa Phù Dung, một nhân vật uy tín đứng hàng nhì của hội này, và hẳn có nhiệm vụ chỉ huy chiến dịch thả Tâm Què để đánh lạc hướng cảnh sát. Tôi xin văn tắt nội vụ thể này để cô và chú Sơn nắm vững vấn đề : Giáo sư Thomas Vincent vào thời kỳ đầu thế chiến, khoảng năm 39, 40 đã lặn lội suốt vùng biên giới Việt, Miên, Lào để đi tìm vết tích của nền văn minh Đông Sơn. Trong các chuyến đi này, ông có mang theo một người phụ tá thân tín là Nguyễn Quốc Viên. Hai người tìm thấy một số kim cương mà về sau mệnh danh là những con đom đóm trời. Tất cả chi tiết của những chuyến đi này và đặc biệt là nơi chốn có “những con đom đóm trời” đã được Giáo sư Vincent ghi chép đầy đủ trong tập tài liệu viết bằng hai thứ mực: mực tím nguy trang và mực hoá học vốn là bản chính mà cô Thu Dung đã được đọc mười trang .

Nhưng sau đó Giáo sư bị Hội Hoa Phù Dung ám sát bí mật vào năm 1942 và tập tài liệu mất tích. Lý do ám sát là cốt để ngăn cản việc Giáo sư tường trình vụ kim cương lên chính phủ đương thời. Nhưng ông già Nguyễn Quốc Viên nhờ có mặt trong mọi chuyến đi với Giáo sư Vincent, nên ghi nhớ đường lên núi Thiên Mã, đã phác họa lại bản đồ với hòn đá phún xuất và cây gậy trúc.(xem Lá Chúc Thư-đã xuất bản).

Chị Thu Dung nói :

- Điều đó tôi còn nhớ.

- Hội Hoa Phù Dung vì lạc hướng về tập tài liệu của Giáo sư Vincent nên xoay qua tìm cây gậy trúc và hòn đá phún xuất, do đó ám sát ông Nguyễn Quốc Viên tại đường Hạnh Phúc Chợ Lớn. Cô và chú Sơn còn nhớ chứ ?

Chị Thu Dung và Sơn gật đầu. Ông Mạc Kính tiếp :

- Nhưng âm mưu của họ bị bộ ba bọn mình phá vỡ hết. Cây gậy trúc và hòn đá phún xuất thạch nằm trong két sắt của sở An Ninh Quốc Gia, còn Đông

Hưng thì đã vô tù, chờ ngày ra Côn Đảo đền tội đã ám sát ông Nguyễn Quốc Viên. Đến đây thì nội vụ tưởng đã xong xuôi nhưng nào ngờ tập tài liệu của Giáo sư Vincent xuất hiện trở lại sau hơn hai mươi năm vắng bóng.

Chị Thu Dung hỏi :

- Ai đã phát giác ra ?

- Con trai ông Nguyễn Quốc Viên là Nguyễn Quốc Hồng. Thời kỳ 1939, Hồng mới lên 8 tuổi, được Giáo sư Thomas Vincent rất quý mến, nhận làm con nuôi nên cho qua Pháp học hành. Có lẽ linh cảm thấy bị rình rập, nên trong chuyến đi của Hồng năm đó, Giáo sư Thomas Vincent gửi Hồng đem luôn tập tài liệu ấy về Pháp, trao cho bà Vincent cất giữ. Còn nhỏ Hồng chưa biết giá trị của tập tài liệu, nên làm đúng theo lời dặn.

Năm 1942, Giáo sư Vincent bị ám sát bí mật ở Hà Nội, bà Vincent giữ luôn tập di cảo này coi như một kỷ niệm quý báu đối với người chồng quá cố. Rồi chiến tranh lan rộng ở Pháp, bà Vincent bị thương nặng trong một trận oanh tạc của Đức ở vùng Florence. Trước khi chết bà trao cho Hồng tập tài liệu này.

Chiến tranh chấm dứt, Hồng tiếp tục học lên và đậu kỹ sư Hoá Học của trường Cao Đẳng Chuyên Nghiệp Ba Lê. Do một sự tình cờ, lại sẵn kiến thức chuyên môn, một hôm Hồng khám phá ra nội dung thực sự của tập tài liệu viết bằng mực hoá học ẩn sau những hàng chữ viết bằng mực tím, nguy trang dưới một bài khảo luận của Giáo sư Vincent “Études sur la Structure Géologique de la Chaîne Annamitique (Les roches, les mines et les relations avec la tectonique) có nghĩa là “Nghiên cứu về kiến trúc địa chất của rặng Trường Sơn, các loại nham thạch, các loại mỏ và những liên hệ với Kiến Trúc Địa Tầng Học”.

Sau khi “đọc” được nội dung quý giá của tập tài liệu này, Nguyễn Quốc

Hồng nghiên cứu kỹ lưỡng trong vòng ba năm rồi lên đường về nước với hy vọng chiếm giữ được kho tàng vô giá của cha nuôi để lại. Khi chưa tới Việt Nam, Hồng đã không qua được mạng lưới dày đặc của Hội Hoa Phù Dung nên bị xô xuống biển trên chuyến tàu của công ty Xuyên Lục mà hồi đó báo chí đăng tin và thêu dệt là anh ta trên đường về nước, vì nghe tin người yêu cũ đã đi lấy chồng nên chán đời và tự tử ! Thật khôi hài.

Ngừng một lát, ông Mạc Kính kể tiếp :

- Cướp được tập tài liệu, Hội Hoa Phù Dung không cần cây gậy trúc, hòn phún xuất thạch của ông già Nguyễn Quốc Viên nữa. Họ ra tay bằng chính tài liệu nguyên bản của Giáo sư Vincent. Chính vì thế mà tôi phải tung chiến dịch bong bóng bay, dàn xếp cho Đông Hưng vượt ngục trên đường ra Côn Đảo. Gây ra vụ vượt ngục này, chủ ý của tôi là muốn gom hoạt động của Hội Hoa Phù Dung làm một mối. Vì dấu sao uy tín của Đông Hưng đối với hội còn rất mạnh mẽ. Và giữ Đông Hưng trong tù, đàn em của hắn chia rẽ, cấu xé nhau, thật khó mà mò ra manh mối tập tài liệu kia.

Chị Thu Dung mỉm cười :

- Nhưng Đông Hưng vượt ngục rồi hắn cũng chẳng vừa, liền tung chiến dịch rắc lông ngỗng loan tin Tâm Què ăn cắp tài liệu trốn mất để làm lạc hướng điều tra của ông.

Ông Mạc Kính gật đầu :

- Đúng vậy ! Bọn họ cũng góm lăm chứ chẳng vừa. Bản tin do công ty ấn loát Hai Cây Dừa loan đi ẩn dưới bài thơ lục bát khó hiểu :

Bài từ thói xấu tật hư

Mới hay còn lăm công tu triệu lăm...

Chị Thu Dung vui miệng đọc theo :

*Đất mình mình ở sao không,
Gắng công vun tĩa để hòng kết hoa
Vùng lên một giải sơn hà,
Nước non còn đó tình ta chấp gì,
Tâm tình thêm nữa rồi đi,
Một mai thương nhớ xuân về hè qua.
Kể đâu cho xiết tình ta,
Nghìn năm phân cách, đường xa câu chờ...*

... Rồi gì nữa nhỉ ?

Sơn tiếp :

- Em nhớ. Còn ba câu chót là :

*Thề vì một mối duyên mơ,
Cam tâm thắm đợi năm chờ hợp hôn.
Cố phương một giải u buồn...*

Chị Thu Dung thở phào :

- Ôi chà ! Thật là thơ con cóc, làm chị em tôi dịch mướt mồ hôi mới tìm ra nội dung của bài thơ là “Tài liệu mất hết. Lùng gắp Tâm Què để châu về hợp phố”. Mà tại sao họ lại chọn Tâm Què nhỉ.

Ông Mạc Kính đáp :

- Vì Tâm Què là thủ túc thân tín của Đông Hưng. Phải dùng tới kẻ thân tín của Đông Hưng thì Sở An Ninh mới tin là hẳn ta có đủ điều kiện đánh cắp được tài liệu quý giá. Đưa nhân vật tầm thường ra sẽ bị lộ liễu và kế hoạch hỏng ngay.

Chị Thu Dung chép miệng :

- Tội nghiệp cho Tâm Què. Và thế mới biết Đông Hưng tàn nhẫn thật.

Ông Mạc Kính lắc đầu :

- Thật ra Đông Hưng chỉ muốn Tâm Què lánh mặt đi ít lâu. Nhưng Mã Thiếu Hùng nhúng tay vào. Mã Thiếu Hùng, Phó Chủ Tịch Ngoại vụ của Hội Hoa Phù Dung nhận thấy đây là cơ hội tốt nhất để hấn phản đảng mà không ai hay biết. Chính hấn đánh cắp tài liệu giấu đi và đổ diệt cho Tâm Què cái tội tương kế tựu kế, thay vì chỉ giả ăn cắp tài liệu, đã lấy tài liệu thật rồi trốn đi. Vì thế Mã Thiếu Hùng được lệnh theo sát Tâm Què và thủ tiêu hấn trên đường về Tầm Vu mà chú Sơn đã thấy. Hấn không mong gì hơn là được làm công việc thủ tiêu Tâm Què với danh chính ngôn thuận. Và hấn đã làm đến nơi đến chốn !

Chị Thu Dung chen vào :

- Thế là hấn đội lốt Tâm Què tới tiếp xúc với tôi để gạ hợp tác với ý định qua trung gian của tôi, hấn sẽ nhờ được các phương tiện tối tân nhất của Viện Quốc Gia Khoa Học và Kỹ Thuật để “đọc” lên những trang bí mật của Giáo sư Vincent.

Ông Mạc Kính gật đầu :

- Đúng như thế ! Và khi đã gạt được cô rồi, hấn bèn thuê phi cơ taxi vượt biên giới. Trong khi ấy Hội Hoa Phù Dung phát giác kịp thời Mã Thiếu Hùng phản đảng nên họp khẩn cấp và tuyên án tử hình hấn trên cao độ 1625 thước. Nhờ chuyển đi Bến Tre của chú Sơn, tôi đã cấp thời đặt được đường dây vào ngay trụ sở trung ương của chúng và cứu thoát Mã Hùng kịp thời đem về khai thác thêm...

Chị Thu Dung hỏi :

- Và sau đó ?

- Biết đã sa cơ, Mã Thiệu Hùng khai hết mọi đường đi nước bước, cách liên lạc và mật hiệu để tới những chỗ khác mà toàn bọn Đông Hưng lẫn trốn. Việc bắt giữ hắn ta và đồng bọn lúc đó chỉ còn là việc lấy món đồ trong túi.

Ngừng một lát, ông Mạc Kính trầm ngâm :

- Tất cả công việc ấy chúng tôi đã thi hành xong. Đông Hưng và đồng bọn tham mưu đã bị hốt trọn vào lúc 3 giờ 10 sáng hôm qua.

Sơn reo lên :

- Hay quá ! Ông Mạc Kính thật là một thiên tài !

- Chú phong tôi làm thiên tài thì thật là quá đáng. Danh từ ấy tôi không nhận đâu.

Chị Thu Dung xen vào :

- Thế bây giờ các công việc còn lại ông tính sao ?

- Chắc là cô muốn đặt vấn đề “những con đom đóm trời” phải không ?

- Đúng như vậy. Bây giờ trong tay ông đã có tất cả mọi điều kiện rồi, hắn “chỉ còn là việc lấy món đồ trong túi” phải không ?

Ông Mạc Kính gật đầu :

- Gần như vậy, có thể nói bây giờ nhắm mắt tôi cũng tưởng tượng ra được dễ dàng các đường đi nước bước mà Giáo sư Thomas Vincent đã vạch rõ tỉ mỉ trong mười trang tài liệu viết bằng mực hoá chất. Tôi thấy đỡ tốn công lao rất nhiều so với tài liệu của ông già Nguyễn Quốc Viên lập nên với những ẩn ý quá cô đọng phải suy nghĩ nát óc. Bởi vậy công việc còn lại sẽ đúng như là việc lấy một món đồ trong túi, nếu...

Chị Thu Dung giật mình nhìn ông :

- Nếu sao ?

Ông Mạc Kính trầm ngâm :

- Nếu tôi được Hội Đồng An Ninh Quốc Gia giao phó nhiệm vụ ấy. Nhưng hiện nay, toàn bộ hồ sơ về vụ này đã chuyển sang tủ sắt tối mật của quốc gia chờ chỉ thị mới. Cho tới bây giờ, công tác của tôi coi như hoàn tất trừ ra một việc...

Cả chị Thu Dung và Sơn cùng sốt ruột lắng nghe. Ông Mạc Kính dẫn đo rồi nói tiếp :

- Đó là mệnh lệnh phải để cho toàn bộ vụ này chìm xuống hầu tránh ồn ào, gây bất lợi cho nhiều khía cạnh kể cả sự dòm ngó của những tổ chức khác. Vì thế... vì thế nhân danh quyền lợi chung, tôi thỉnh cầu cô cho ngưng loạt bài điều tra về Hội Hoa Phù Dung và núi Thiên Mã mà cô đang cho đăng tải trên báo Ánh Sáng Thời Đàm. Tôi biết đây là một đòi hỏi quá đáng, xâm phạm vào tự do nghề nghiệp của cô... nhưng... nhưng tôi không dám bắt ép... tôi chỉ thỉnh cầu nhân danh quyền lợi tối thượng của quốc gia...

Giọng nói của ông Mạc Kính cứ mỗi lúc một trầm đi và nhỏ lại. Hầu như ông đã phải cố gắng lắm mới phát biểu được ý nghĩ của ông mặc dầu không lấy gì làm gãy gọn và trợn vẹn. Còn về phần chị Thu Dung thì hình dung ra ngay vẻ mặt giận dữ của anh chàng Tổng thư ký, giả như anh ta được tin chị cúp ngang loạt bài điều tra về núi Thiên Mã vốn đang được độc giả hết sức chú ý. Hành động này chắc chắn sẽ gây sút mẻ trong toà soạn và chị rất có thể vắng mặt chức Trưởng Ban Phóng sự Điều tra. Ôi ! Thật là rắc rối, mệt óc, nhưng tình thế này thì bắt buộc là phải chọn lựa. Và chị Thu Dung đã chọn lựa bằng một nụ cười cố làm ra vẻ duyên dáng nhưng vẫn đầy tính cách gượng gạo, rồi chị nói :

- Trong nhiều lãnh vực khác của quốc gia, có biết bao nhiêu người đã chịu hy sinh. Sự hy sinh của họ lớn lao hơn nhiều so với chuyện ấy. Tôi xin nhận

lời.

Ông Mạc Kính vụt tươi tỉnh hẳn lên. Cặp mắt sáng rực của ông nhìn thẳng vào đôi mắt đen như nhung của chị Thu Dung bao hàm đầy sự cảm kích và biết ơn. Hình như ông rất cảm động và ông đã cố nén sự cảm động này bằng cách vụng về quơ lấy mớ đĩa trên bàn so ra từng đôi. Rồi ông ấp úng :

- Chết chữa, mãi chuyện quá, quên mất cả ăn làm nguội hết rồi. Nếu mình xong sớm, tôi xin mời quý vị đi coi chớp bóng...

Sơn reo lên :

- Phim gì đấy hả ông ?

Ông Mạc Kính mỉm cười :

- Một phim trinh thám của Hitchcock : Fenêtre sur cour tạm dịch là Án Mạng Qua Khung Cửa Sổ. Cô Thu Dung đồng ý đi không ?

Chị Thu Dung khẽ nháy mắt một cách tinh nghịch rồi trả lời :

- Nếu là một phim trinh thám của Hitchcock thì tôi xin ký cả hai tay...

NHẬT TIẾN

Viết xong ngày 23/06/1972